TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 71 (tháng 6/2015)

ISSN 1859 - 4719



ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ LẦN THỨ XII

NHIỆM KỲ 2015 - 2020

Hà Nội, ngày [illegible] tháng 05 năm 2015



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XỔ SỐ KIẾN THIẾT THỦ ĐÔ

TĂNG THÊM CƠ HỘI TRÚNG THƯỞNG

Theo nguyện vọng của đông đảo khách hàng tham gia xổ số kiến thiết. Từ ngày 03/9/2014 Công ty Xổ số kiến thiết Thủ Đô thực hiện cơ cấu giải thưởng mới, trong đó tăng thêm giải thưởng Lô tô 2 số, 4 số và bổ sung thêm giải Khuyến khích lô tô tự chọn các cặp số để tăng thêm cơ hội trúng thưởng xổ số lô tô thủ công và Điện toán. Cụ thể:

CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG LÔ TÔ 2 SỐ, 3 SỐ, 4 SỐ

LOẠI HÌNH XỔ SỐ	GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG
Mới LÔ TÔ 2 SỐ	70 lần mệnh giá vé mua
LÔ TÔ 3 SỐ	400 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích 2 số cuối	5 lần mệnh giá vé mua
Mới Lô tô 4 số	1.200 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích 3 số cuối	50 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích 2 số cuối	5 lần mệnh giá vé mua

CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG LÔ TÔ CÁC CẶP SỐ

LOẠI HÌNH XỔ SỐ	GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG
LÔ TÔ 2 CẶP SỐ	
Trúng 2 cặp số và cả 2 cặp số trùng 2 lần quay	12 lần mệnh giá vé mua
Trúng cả 2 cặp số	10 lần mệnh giá vé mua
Mới Khuyến khích: trúng 1 trong 2 cặp số và cặp số đó trùng 2 lần quay	1 lần mệnh giá vé mua
LÔ TÔ 3 CẶP SỐ	
Trúng 3 cặp số và cả 3 cặp số trùng 2 lần quay	45 lần mệnh giá vé mua
Trúng cả 3 cặp số	40 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích: trúng 2 trong 3 cặp số và 2 cặp số trùng 2 lần quay	5 lần mệnh giá vé mua
Mới Khuyến khích: trúng 2 trong 3 cặp số và trong đó có 1 cặp số trùng 2 lần quay	2 lần mệnh giá vé mua
LÔ TÔ 4 CẶP SỐ	
Trúng 4 cặp số và cả 4 cặp số trùng 2 lần quay	500 lần mệnh giá vé mua
Trúng cả 4 cặp số	100 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích: trúng 3 trong 4 cặp số và 3 cặp số trùng 2 lần quay	15 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích: trúng 3 trong 4 cặp số và trong đó có 2 cặp số trùng 2 lần quay	10 lần mệnh giá vé mua
Mới Khuyến khích: trúng 3 trong 4 cặp số và trong đó có 1 cặp số trùng 2 lần quay	5 lần mệnh giá vé mua

Xổ số kiến thiết - ích nước lợi nhà

Tham gia số đề là vi phạm pháp luật

ISSN 1859 - 4719

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
Số 71, tháng 6/2015



TỔNG BIÊN TẬP
Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Đại tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
ThS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:
Đại hội Đảng bộ Trường Đại học PCCC lần thứ XII (nhiệm kỳ 2015 - 2020).

Thái Thụy

TRONG SỐ NÀY

HƯỚNG TỚI ĐẠI HỘI ĐẢNG TOÀN QUỐC LẦN THỨ XII (2015 – 2020)

4. ĐỖ NGỌC CẨN: Đảng bộ Trường Đại học PCCC cần tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng trên mọi mặt công tác, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

6. HOÀNG VIỆT: Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học PCCC lần thứ XII (nhiệm kỳ 2015 – 2020) – Bước phát triển mới của một nhiệm kỳ.

7. TẠ VĂN BẰNG: Đảng bộ Phòng Quản lý học viên – Trường Đại học PCCC: Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý giáo dục học viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

KỶ NIỆM 67 NĂM NGÀY BÁC HỒ RA LỜI KÊU GỌI THI ĐUA ÁI QUỐC (11/6/1948 – 11/6/2015)

9. TRANG HUYỀN: Cục Cảnh sát PCCC&CNCH: Tổ chức Hội nghị Điển hình tiên tiến phong trào thi đua "Vì an ninh Tổ quốc" lần thứ I.

10. NGUYỄN MẠNH HÀ: Kết quả bước đầu và một số vấn đề đặt ra trong công tác đào tạo sau Đại học ở Trường Đại học PCCC.

12. MAI VINH: Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà Nẵng: Sôi nổi phong trào thi đua "Vì an ninh Tổ quốc".

KỶ NIỆM 90 NĂM NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM (21/6/1925 – 21/6/2015)

14. PHƯƠNG NHUNG: "Hà Nội, chiến lũy và hoa" – Bức tranh lịch sử bị cháy và tái sinh.

16. MỘC MIÊN: Khuông Việt – Nhà báo đầu tiên được cấp thẻ Nhà báo của Liên Hợp Quốc.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

17. TRANG HUYỀN: Chuyện người lính trẻ ôm bình gas băng qua bão lửa.

19. TRẦN VĂN SÁNG – NGUYỄN HUY VIỆT: Một số kinh nghiệm trong tuyển chọn và huấn luyện đội tuyển Bắn súng, Võ thuật của Trường Đại học PCCC...

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

20. TRẦN HÀO HIỆP: Vai trò và kết quả trong công tác tuyên truyền PCCC của Tổ Tuyên truyền PCCC...

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

21. VŨ HỒNG PHƯƠNG: Nâng cao hiệu quả công tác PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

23. NGUYỄN THIỆN THUẬT: Nâng cao chất lượng công tác hồ sơ của lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Thanh Hóa.

GÓC NHÌN 114

25. THÁI THỤY – TUẤN ANH: Cần tăng cường công tác giáo dục kỹ năng về PCCC cho trẻ em.

NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI

26. LÊ QUANG HẢI – HOÀNG NGỌC HẢI: Sự phát triển của các nhà máy điện hạt nhân...

28. ĐẶNG NHƯ ĐỊNH – HOÀNG ĐỨC HẠNH: Bàn về ký hiệu các thiết bị trong bản vẽ...

30. ĐỖ HƯƠNG HOA – PHẠM HÀ LY: Nâng cao khả năng tự học tiếng Anh...

32. PHẠM VĂN THÀNH – NGUYỄN THỊ QUỲNH PHƯƠNG: Phương pháp lắp đặt thiết bị báo cháy ...

34. NGUYỄN XUÂN HƯNG – NGUYỄN DANH LUÂN: Giải pháp sử dụng mặt nạ phòng độc cá nhân...

37. ĐINH CÔNG HƯNG: Mô hình hóa sự trao đổi nhiệt...

39. LÊ QUANG BỐN – TRẦN HỮU ÁI – ĐẶNG THANH LIÊM: Tác động của thái độ nghề nghiệp...

40. ĐỖ MINH THẢO: Một số vấn đề đặt ra trong việc sử dụng tiếng Anh...

GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ PCCC &CNCH

42. VŨ THỊ THU NGUYỆT – NGUYỄN HỮU DŨNG: FHC – Phần mềm hỗ trợ tính toán...

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC PCCC&CNCH TRONG CỘNG ĐỒNG

45. LỆ HOA: An toàn PCCC khi sử dụng điện trong gia đình.

VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT

46. DI LÂN: Một thời hoa lửa qua tác phẩm "Kết nạp Đảng ở Điện Biên Phủ".

47. TRANG HUYỀN: Báo "trí".

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC CẦN TIẾP TỤC PHÁT HUY NHỮNG KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC VÀ NÂNG CAO VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TRÊN MỌI MẶT CÔNG TÁC, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI*

Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN
Đảng ủy viên Đảng ủy, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị CAND

Ngày 29/5/2015, Trường Đại học PCCC đã long trọng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học PCCC lần thứ XII (nhiệm kỳ 2015 – 2020), Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn – Đảng ủy viên Đảng ủy, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị CAND đã tới dự và có bài phát biểu chỉ đạo. Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu của đồng chí Phó Tổng cục trưởng.



Đại hội Đại biểu Đảng bộ Trường Đại học PCCC lần thứ XII nhiệm kỳ 2015 - 2020 Ảnh: Thái Thuy

Kính thưa Đoàn chủ tịch Đại hội!

Thưa các đồng chí đại biểu!

Được sự phân công của Ban Thường vụ Đảng uỷ, lãnh đạo Tổng cục Chính trị CAND, hôm nay tôi rất vui mừng đến dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học PCCC, nhiệm kỳ 2015-2020; thay mặt Đảng uỷ, lãnh đạo Tổng cục, tôi xin nhiệt liệt chúc mừng các đồng chí đại biểu, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Thưa các đồng chí!

Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học PCCC lần thứ XII của các đồng chí lần này có nhiệm vụ rất quan trọng là tổng kết công tác của Đảng bộ nhiệm kỳ qua, đề ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ tới; thảo luận tham gia ý kiến đóng góp vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XII của Đảng; đại hội bầu Ban Chấp hành mới là những đồng chí có uy tín, năng lực, khả năng lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác của nhà trường và bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ Tổng cục lần thứ IX.

Đại hội diễn ra trong thời điểm lực lượng CAND đang ra sức thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước hướng tới kỷ niệm 125 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại; 70 năm ngày thành lập CAND Việt Nam, 10 năm Ngày Hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng nên càng có ý nghĩa giáo dục thiết thực cán bộ đảng viên, học viên toàn Đảng bộ.

Qua nghe báo cáo tóm tắt kết quả công tác Đảng bộ và kiểm điểm của Đảng uỷ trong nhiệm kỳ XI cùng với ý kiến phát biểu của một số đại biểu, tôi thấy rằng, mặc dù còn có khó khăn, nhưng trong nhiệm kỳ qua, toàn Đảng bộ đã có nhiều quyết tâm và giành được nhiều thắng lợi, với những kết quả nổi bật:

Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã luôn đoàn kết thống nhất, phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo trong các mặt công tác của nhà trường. Đã quan tâm và làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng cấp trên; tích cực thực hiện các cuộc vận động, chủ đề hoạt động lớn của Nhà nước, ngành Giáo dục và của Bộ Công an như: Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân vì dân phục vụ", "Xây dựng nhà trường kỷ cương, nhà giáo mẫu mực, học viên tích cực". Đã phát động phong trào thi đua sâu rộng trong toàn trường thực hiện Cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" với những nội dung cụ thể như: xây dựng hình ảnh người thầy giáo mẫu mực về phẩm chất chính trị, đạo đức, lễ tiết tác phong, lối sống; mẫu mực trong công tác, trong phong trào, chấp hành

** Đầu đề do Ban Biên tập đặt.*

kỷ luật lao động, thực hiện nghiêm túc điều lệnh CAND và các quy định của nhà trường là tấm gương sáng cho học viên noi theo.

Thường xuyên chăm lo công tác xây dựng Đảng, bồi dưỡng và phát triển đảng viên mới tăng về số lượng, nâng cao chất lượng. Tổ chức Đảng và số lượng đảng viên đều có sự phát triển mạnh mẽ so với nhiệm kỳ trước. Duy trì và thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức và hoạt động Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; chế độ tự phê bình và phê bình; sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ có nền nếp, nội dung sinh hoạt đã bám sát chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ, chi bộ. Đảng bộ Trường 5 năm liền đều được công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Đặc biệt, vừa qua Đảng uỷ Công an Trung ương đã có quyết định giao quyền cấp trên cơ sở cho Đảng bộ trường, điều này cho thấy sự lớn mạnh không ngừng của Đảng bộ.

Thành tựu nổi bật trong nhiệm kỳ vừa qua đó là việc Đảng uỷ trường đã chủ động đề xuất các cấp có thẩm quyền cho mở rộng quy mô đào tạo, loại hình đào tạo, mở rộng cơ sở vật chất đào tạo tại cả 3 cơ sở, nhằm đáp ứng sự phát triển lớn mạnh của lực lượng PCCC&CNCH và nhu cầu công tác PCCC của đất nước; được các cấp, các ngành đánh giá cao. Vị thế của nhà trường không ngừng được nâng lên.

Trong công tác đào tạo, đã có nhiều đổi mới mang tính đột phá theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 8 (Khoá XI) của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện công tác giáo dục đào tạo. Trong đó đã chú trọng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tư duy sáng tạo và năng lực tự học của học viên, gắn lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành, nâng cao kỹ năng thực hành cho học viên. Gắn kết các đơn vị, địa phương với nhà trường, cập nhật thực tiễn công tác, chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Nhà trường luôn đặc biệt quan tâm đến công tác công tác nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học. Đặc biệt, Đảng uỷ trường đã lãnh đạo đưa công tác quản lý học viên đi vào nền nếp, phát huy cao độ vai trò tự quản, tự giác, tự rèn của học viên. Nhà trường đã xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, phong trào thi đua dạy tốt, học tốt đã đi vào chiều sâu, hoạt động ngoại khóa đã được duy trì thường xuyên, có nhiều sáng kiến, cải tiến được thực hiện có hiệu quả. Đã có nhiều hình thức tổ chức đào tạo, đổi mới quản lý, duy trì phong trào thi đua dạy giỏi dưới nhiều hình thức và góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng đào tạo.

Công tác tổ chức cán bộ cũng có nhiều khởi sắc. Trong nhiệm kỳ, biên chế của trường đã được bổ sung hơn 200 đồng chí, bình quân tăng hơn 40 đồng chí/năm. Hiện nay tổng biên chế của trường là gần 600 đồng chí. Đến nay, đội ngũ giảng viên của trường đã và đang được xây dựng theo lộ trình đảm bảo đạt chuẩn về chất lượng, trình độ theo yêu cầu của cơ sở giáo dục Đại học. Năm 2010, nhà trường chỉ có 8 Tiến sỹ, 24 Thạc sỹ, đến nay đội ngũ cán bộ giáo viên nhà trường đã có gần 600 cán bộ, giáo viên, công nhân viên, trong đó gần 300 giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; có 03 Phó Giáo sư, 28 Tiến sỹ, 89 Thạc sỹ. Trong nhiệm kỳ, đã có 01 đồng chí Hiệu trưởng được bổ nhiệm Phó Tổng cục trưởng; 01 đồng chí Phó Hiệu trưởng được bổ nhiệm Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH; Bộ Công an ký Quyết định bổ nhiệm 01 đồng chí Hiệu trưởng; 03 đồng chí Phó Hiệu trưởng; 01 đồng chí Trưởng khoa được điều động bổ nhiệm Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng; Quyết định bổ nhiệm 75 đồng chí lãnh đạo cấp Phòng, Khoa, Bộ môn, Trung tâm, 115 lãnh đạo, chỉ huy cấp Tổ, Đội. Đây cũng chính là nguyên nhân cơ bản để Đảng bộ trường thực hiện thắng lợi nghị quyết nhiệm kỳ mà Đại hội XI đã đề ra.

Có thể nói kết quả trên đã khẳng định, nhiệm kỳ qua, Đảng bộ Trường Đại học PCCC đã có bước phát triển về chất trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, đào tạo, nghiên cứu khoa học, quản lý học sinh, sinh viên, từng bước ổn định vững chắc về tổ chức.

Thay mặt Đảng uỷ, lãnh đạo Tổng cục Chính trị CAND, tôi nhiệt liệt biểu dương và chúc mừng những thành tích mà Đảng bộ Trường đã đạt được trong nhiệm kỳ qua.

Thưa các đồng chí!

Nhiệm vụ của Đảng bộ Đại học PCCC nhiệm kỳ mới và những năm tới rất nặng nề. Nhu cầu đào tạo cán bộ PCCC, nghiên cứu khoa học về PCCC phục vụ cho yêu cầu công tác nghiệp vụ và phát triển kinh tế xã hội, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước là rất lớn. Trong nhiệm kỳ này, nhà trường cũng sẽ có nhiều thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, địa điểm đào tạo... Để thực hiện tốt mục tiêu yêu cầu nhiệm vụ của Đảng uỷ Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an và các chương trình nhiệm vụ công tác giáo dục đào tạo, đòi hỏi Đảng bộ Trường phải nỗ lực phấn đấu vượt bậc khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, trong đó tập trung vào các mặt công tác sau đây:

Một là, trong điều kiện Việt Nam mở rộng hội nhập và hợp tác kinh tế quốc tế, cùng sự biến đổi của khí hậu trong những năm qua đã đặt ra công tác PCCC cho toàn xã hội nói chung và ngành Công an nói riêng những nhiệm vụ hết sức nặng nề để đảm bảo cho sự ổn định xã hội, phát triển kinh tế. Từ yêu cầu đó đòi hỏi đội ngũ cán bộ Công an làm công tác PCCC phải được nâng cao trình độ về nghiệp vụ, ngoại ngữ, khoa học, kỹ thuật để có thể nghiên cứu ứng dụng được các thành tựu khoa học, kỹ thuật PCCC tiên tiến, hiện đại vào thực tiễn công tác. Để làm được việc trước hết phải xây dựng được Đảng bộ thật sự trong sạch, vững mạnh; tăng cường hơn nữa công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức; tiếp tục đẩy mạnh phong trào học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy CAND, cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ"; quán triệt thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết của Đảng uỷ Công an Trung ương lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tổng cục Chính trị CAND lần thứ IX để mỗi cán bộ, giáo viên, học viên thấm nhuần quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, nhận thức rõ vai trò, vị trí, phạm vi chức trách, nhiệm vụ công tác của mình để quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Hai là, thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, đoàn kết thống nhất ý chí và hành động; phát huy hơn nữa quy chế dân chủ, nâng cao trách nhiệm trong tự phê bình và phê bình, tăng cường công tác kiểm tra giám sát, nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của Đảng uỷ theo Quy định số 92 của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong CAND; các quy trình, chế độ công tác; đồng thời làm tốt công tác quản lý đảng viên. Tăng cường công tác phát triển đảng viên mới trong khối học viên theo hướng học viên bậc đại học, khi tốt nghiệp khoá học đồng thời phải đủ tiêu chuẩn để được xét kết nạp Đảng. *(Xem tiếp trang 18)*



ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC LẦN THỨ XII

BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI CỦA MỘT NHIỆM KỲ

HOÀNG VIỆT

Giữa những ngày nắng nóng nhất của tháng Năm, Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học PCCC lần thứ XII nhiệm kỳ 2015 – 2020 đã được chuẩn bị, tổ chức và thành công rực rỡ. Được diễn ra trong thời điểm toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta vừa tổ chức các hoạt động đầy ý nghĩa chào mừng kỷ niệm 40 năm Ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, 125 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, chuẩn bị tiến tới kỷ niệm Cách mạng tháng Tám và ngày thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, 70 năm ngày truyền thống lực lượng Công an nhân dân Việt Nam, khi các tổ chức cơ sở Đảng trong cả nước đang tiến hành Đại hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học PCCC lần thứ XII nhiệm kỳ 2015 – 2020 đã mang theo nhiều kỳ vọng, nhiệt huyết của Đảng bộ nhà trường và các đảng viên ưu tú, đồng thời có ý nghĩa và vai trò vô cùng quan trọng trong sự nghiệp xây dựng, phát triển của nhà trường.

SÔI NỔI HƯỚNG VỀ ĐẠI HỘI

Là một sự kiện lớn, mang tính lịch sử, đánh dấu sự phát triển của Đảng bộ nhà trường trong suốt 40 năm trưởng thành và phát triển, Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học PCCC lần thứ 12 nhiệm kỳ 2015 – 2020 được nhiều Khoa, Phòng, Bộ môn trong toàn trường, các đoàn thể và quần chúng đảng viên nhà trường mong đợi, hướng tới. Rất nhiều hoạt động đã được tổ chức nhằm hướng về Đại hội trong không khí thi đua tích cực và sôi nổi. Hướng tới Đại hội bằng những việc làm thiết thực và hiệu quả gắn với công tác quản lý và giáo dục đào tạo, các đảng bộ cơ sở, đảng bộ trực thuộc, các chi bộ, quần chúng đảng viên và các học viên nhà trường đã phấn đấu thi đua dạy tốt, học tốt, nghiên cứu, công tác tốt lập thành tích cao chào mừng Đại hội. Thay mặt cho Đoàn TNCS Hồ Chí Minh – Trường Đại học PCCC, đồng chí Vũ Quốc Giáp, Bí thư Đoàn trường cho biết: Nhiệt liệt chào mừng đại hội Đại biểu Đảng bộ Trường Đại học PCCC lần thứ XII nhiệm kỳ 2015 – 2020, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh - Trường Đại học PCCC đã tổ chức tuyên truyền trên truyền thanh và phối hợp xây dựng bảng ảnh nhà trường về 40 năm xây dựng và phát triển của Đảng bộ nhà trường qua 12 kỳ Đại hội; tổ chức cho các đoàn viên thanh niên nhà trường lao động vệ sinh tình nguyện đảm bảo cảnh quan của trường xanh, sạch, đẹp định kỳ hàng tuần và đặc biệt trong những ngày trước khi Đại hội diễn ra; phát động phong trào "Mùa thi nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả" và "Nhà vô địch điểm 9, điểm 10"; động viên, khuyến khích đoàn viên tham gia các hoạt động văn nghệ phục vụ Đại hội.

Để Đại hội được tổ chức thành công tốt đẹp, nhiều đơn vị đã nỗ lực phối hợp thực hiện các công tác chuyên môn phục vụ Đại hội một cách tích cực, hiệu quả nhất. Một trong những công tác quan trọng đó là việc xây dựng các kế hoạch, chương trình, tài liệu phục vụ Đại hội đã được các cán bộ Phòng Xây dựng lực lượng – Công tác Đảng của nhà trường chuẩn bị chu đáo và kỹ lưỡng. Các công tác hậu cần, chuẩn bị cũng được các cán bộ thuộc Phòng Hành chính tổng hợp và Phòng Hậu cần nhà trường quan tâm, chuẩn bị trước từ nhiều ngày trước khi Đại hội diễn ra. Đồng chí Thượng úy Trần Anh Tuấn, cán bộ Phòng Xây dựng lực lượng, người trực tiếp hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo việc tập luyện của Đội Văn nghệ xung kích nhà trường phục vụ Đại hội đã cho biết: "Trong thời gian tập luyện phục vụ Đại hội, Đội Văn nghệ xung kích nhà trường cũng gấp rút tập luyện các tiết mục để tham dự 2 cuộc thi lớn của lực lượng CAND là Cuộc thi Tiếng hát truyền hình CAND và Liên hoan nghệ thuật quần chúng CAND, vì vậy, thời gian và lịch tập luyện khá căng. Một mặt, Đội vừa muốn đem những tiết mục biểu diễn xuất sắc nhất đã được lựa chọn và tập luyện trong nhiều ngày qua của các

cán bộ, học viên nhà trường để biểu diễn chào mừng Đại hội, mặt khác, Đội Văn nghệ xung kích cũng muốn cố gắng tập luyện thật tốt cho 2 cuộc thi sắp tới, với mong muốn đạt kết quả thật cao để lập thành tích chào mừng Đại hội bằng những việc làm thiết thực nhất, như là lời chúc cho Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ 12 nhiệm kỳ 2015 – 2020 của Trường Đại học PCCC thành công rực rỡ."

SÁNG SUỐT LỰA CHỌN ĐẠI BIỂU ƯU TÚ

Căng thẳng và nghiêm túc, đoàn kết và trách nhiệm, sau nhiều ngày chuẩn bị cùng nhiệt huyết hướng về Đại hội của các chi bộ, quần chúng đảng viên trong toàn trường, Đại hội Đảng bộ Trường Đại học PCCC lần thứ 12 nhiệm kỳ 2015 – 2020 đã được diễn ra long trọng trong ngày 28 và 29/5/2015. Đại hội lần này quy tụ 187 đại biểu được bầu từ Đại hội các đảng bộ, chi bộ cơ sở và 13 đại biểu đại diện cho 1.117 đảng viên của Đảng bộ nhà trường. Ngày 28/5/2015, thực hiện Chỉ thị số 36 - CT/TW, ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị, Thông tri số 01-TT/ĐUCA ngày 25/9/2014 của Đảng uỷ Công an Trung ương và Kế hoạch số 953-KH/ĐU(X12) ngày 20/11/2014 của Đảng uỷ Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND (nay là Tổng cục Chính trị CAND), Đảng bộ Trường Đại học PCCC đã tổ chức phiên họp trù bị. Chủ trì phiên họp trù bị là Đại tá Nguyễn Mạnh Hà, Hiệu trưởng nhà trường và 200 đại biểu chính thức tham gia phiên họp. Tại phiên họp trù bị, các đại biểu đã tiến hành bầu đoàn Chủ tịch Đại hội (gồm 5 đồng chí), bầu đoàn Thư ký Đại hội (gồm 2 đồng chí), bầu Ban Thẩm tra tư cách đại biểu (gồm 5 đồng chí). Đại tá Đinh Ngọc Tuấn, Phó Hiệu trưởng nhà trường đã thay mặt Đoàn Chủ tịch công bố quy chế Đại hội và chương trình nội dung Đại hội. Tại phiên họp trù bị, Đại tá Nguyễn Mạnh Hà cũng đã phát biểu một số vấn đề, nội dung cơ bản góp phần thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của các đại biểu trong Đại hội. Các nội dung đều được thông qua với tinh thần nhất trí cao.

Sau phiên họp trù bị, ngày 29/5/2015, Đảng bộ Trường Đại học PCCC đã long trọng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XII nhiệm kỳ 2015 – 2020 chính thức. Đại hội nhằm kiểm điểm, đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2010 - 2015 và xác định phương hướng, nhiệm vụ công tác trong nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Nét mới của Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học PCCC lần thứ 12 nhiệm kỳ 2015 - 2020 là lần đầu tiên Đảng bộ nhà trường được nâng cấp, giao quyền cấp trên cơ sở. Trong năm năm qua, tất cả các Đảng bộ cơ sở và Đảng bộ trực thuộc đều được đánh giá cao, cụ thể: 25 Đảng bộ cơ sở và 27 Đảng bộ trực thuộc đều được đánh giá trong sạch, vững mạnh, Đảng bộ nhà trường trong 5 năm đều được nhận Cờ Thi đua. Nhiệm kỳ 2010 – 2015 của Đảng bộ Trường Đại học PCCC đã ghi nhận có nhiều thay đổi và nhận được nhiều sự quan tâm của các đồng chí lãnh đạo Cục, Tổng Cục trong lực lượng CAND, cụ thể: Đồng chí Bí thư Đỗ Ngọc Cẩn được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị CAND, đồng chí Ủy viên thường vụ Đoàn Việt Mạnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, đồng chí Ủy viên thường vụ Nguyễn Mạnh Hà được bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng nhà trường; đội ngũ Ban Giám hiệu nhà trường được xây dựng và bổ sung kiện toàn với 1 Hiệu trưởng và 5 Phó Hiệu trưởng trên cả 2 cơ sở.

Bên cạnh việc kiểm điểm, đánh giá khách quan, toàn diện kết quả, thành tựu và những hạn chế đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm qua thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ 11 của Đảng bộ; Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ 12 cũng đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng bộ trường trong 5 năm tới. Tại Hội nghị, các đại biểu cũng tiến hành thảo luận các văn kiện trình Đại hội lần thứ 12 của Đảng; thảo luận Đề án nhân sự Ban Chấp hành và văn kiện trình Đại hội Đảng bộ Tổng cục Chính trị CAND lần thứ 9. Các đại biểu đã đưa ra nhiều ý kiến tham luận, đóng góp quan trọng cho quá trình phát triển của nhà trường cũng như của Đảng bộ trường. Sau quá trình tham luận và tổng hợp, Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Trường khóa 12 và bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Tổng cục Chính trị CAND lần thứ 9. 21 đồng chí đã trúng cử Ban Chấp hành Đảng bộ nhà trường lần thứ 12 nhiệm kỳ 2015 – 2020 trong số 25 đại biểu do Đại hội lựa chọn. Đây là những đại biểu ưu tú, tiêu biểu, có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, trí tuệ, và năng lực lãnh đạo Đảng, nhận được sự đồng thuận cao từ quần chúng đại biểu tham dự. Ngay sau khi bầu cử, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường lần thứ 12 nhiệm kỳ 2015 – 2020 đã họp phiên đầu tiên bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư, Phó Bí thư và Ủy ban Kiểm tra. Ban Thường vụ Đảng ủy Trường gồm 7 đồng chí, do đồng chí Nguyễn Mạnh Hà làm Bí thư, đồng chí Vũ Văn Bình làm Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra gồm 7 đồng chí do đồng chí Vũ Văn Bình làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Tổng cục Chính trị CAND lần thứ 9 gồm 8 đồng chí.

Thay mặt Ban Thường vụ Đảng ủy nhà trường, Đại tá Nguyễn Mạnh Hà, Bí thư Ban Thường vụ cho biết: Ngay sau Đại hội, các Đảng bộ cơ sở, chi bộ sẽ tổ chức tốt việc nghiên cứu, quán triệt sâu sắc phương hướng, nhiệm vụ, Nghị quyết Đại hội và có kế hoạch cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội vào thực hiện nhiệm vụ chính trị, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực công tác của nhà trường. Đồng chí cũng kêu gọi và tin tưởng rằng: Trong thời gian tới, toàn thể cán bộ, đảng viên, học viên toàn trường sẽ tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang của Trường Đại học PCCC, ra sức thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội.

Đánh giá về sự thành công của Đại hội lần này, Thiếu tướng PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn – Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị CAND cho rằng Đại hội có ý nghĩa rất quan trọng quyết định sự phát triển của nhà trường trong tương lai. Đồng chí đánh giá cao những thành tích mà Đảng bộ Trường Đại học PCCC đã đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua; đồng thời chúc mừng và kỳ vọng vào Ban Chấp hành Đảng ủy nhà trường trong nhiệm kỳ mới sẽ thực hiện được nhiều nhiệm vụ và trọng trách nặng nề góp phần xây dựng và phát triển trường vững bước đi lên.

Sau hơn một ngày làm việc tích cực, nghiêm túc, với tinh thần trách nhiệm cao, Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học PCCC lần thứ 12 nhiệm kỳ 2015 – 2020 đã kết thúc thành công với sự hoàn thành toàn bộ mục tiêu, chương trình đề ra. Đại hội đã tạo ra thời cơ mới, sức mạnh mới góp phần xây dựng Trường Đại học PCCC phát triển thành trường có uy tín, chất lượng của ngành và của quốc gia, xứng đáng với truyền thống gần 40 năm xây dựng và phát triển của nhà trường. Sự thành công của Đại hội đại biểu Đảng bộ trường lần thứ 12 nhiệm kỳ 2015 – 2020 chính là nguồn động lực cổ vũ mạnh mẽ Ban Chấp hành Đảng bộ trường cũng như cán bộ, đảng viên và học viên trong toàn Đảng bộ trường vượt qua mọi khó khăn, thách thức tiếp tục đổi mới, trách nhiệm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần xây dựng nhà trường ngày càng phát triển.■

ĐẢNG BỘ PHÒNG QUẢN LÝ HỌC VIÊN - TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC HỌC VIÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Đại tá TẠ VĂN BẰNG
Trưởng Phòng Quản lý học viên, Trường Đại học PCCC

Ngày 26/02/2015, Đảng ủy Công an Trung ương có Công văn số 1965-CV/DUCA (X11) đồng ý thành lập tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Đảng bộ Trường Đại học PCCC. Trên cơ sở đó, ngày 13/3/2015 Đảng ủy Trường Đại học PCCC đã ra quyết định thành lập Đảng bộ cơ sở Phòng Quản lý học viên (QLHV).

Là một tổ chức cơ sở Đảng trong hệ thống của Đảng bộ Công an Trung ương, với đặc thù là hoạt động trong môi trường giáo dục, rèn luyện phát triển nhân cách học viên góp phần cùng Đảng bộ nhà trường đào tạo đội ngũ cán bộ Cảnh sát PCCC&CNCH làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước, bảo vệ nhân dân. Có thể nói, vai trò quản lý giáo dục học viên của Đảng bộ cơ sở Phòng QLHV có tác động ảnh hưởng rất lớn tới việc hình thành và hoàn thiện đạo đức nghề nghiệp, phẩm chất cách mạng của học viên.

Trong những năm gần đây, được sự quan tâm của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường, công tác quản lý, giáo dục học viên đã và đang có những bước phát triển tích cực thể hiện cụ thể bằng kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao cũng như những thành tích thi đua đã đạt được của đơn vị trong thời gian qua.

Tuy nhiên, trong tình hình hiện nay, trước những tác động của xã hội, sự xâm nhập của văn hóa phương Tây, ảnh hưởng của lối sống đua đòi thích hưởng thụ, một bộ phận học viên có lối sống thực dụng, thiếu niềm tin; thiếu trí tiến thủ, lười học, trung bình chủ nghĩa. Cá biệt có học viên sa vào các tệ nạn xã hội, vi phạm quy chế, quy định của ngành, của nhà trường, vi phạm về đạo đức, lối sống dẫn đến bị kỷ luật. Mặt khác, bên cạnh sự thiếu rèn luyện tu dưỡng, phấn đấu của một bộ phận học viên là sự thiếu gương mẫu của một số đảng viên làm công tác chủ nhiệm lớp đã ít nhiều ảnh hưởng đến tư tưởng, đạo đức và lối sống của toàn thể học viên nhà trường.

Thực tế trên càng nhắc nhở các đảng viên trong Đảng bộ cơ sở Phòng QLHV phải thấm nhuần hơn nữa vai trò của công tác giáo dục đạo đức cách mạng cho toàn thể học viên. Do đó, việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý giáo dục học viên đáp ứng yêu cầu công tác trong tình hình mới của Đảng bộ cơ sở Phòng QLHV là một nội dung hết sức cần thiết, có ý nghĩa quan trọng không chỉ đối với công tác quản lý, giáo dục học viên mà còn đối với cả công tác đào tạo của Trường Đại học PCCC trước mắt cũng như lâu dài. Vì vậy, trong thời gian tới Đảng bộ cơ sở Phòng QLHV cần tập trung làm tốt một số nội dung sau đây:

Thứ nhất, làm chuyển biến sâu sắc nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy trong xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ cán bộ đảng viên. Nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện của đảng bộ, đoàn kết, thống nhất xây dựng tổ chức và đơn vị vững mạnh toàn diện .

Thứ hai, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chính trị, sinh hoạt chuyên đề, thực hiện đổi mới nội dung, hình thức, khắc phục nội dung sinh hoạt Đảng đơn điệu. Đổi mới nội dung, phương pháp, tác phong lãnh đạo, tiếp thu ý kiến đóng góp và giải đáp những thắc mắc của đảng viên. Kịp thời khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến và giải quyết những vấn đề nảy sinh, khắc phục những sai sót lệch lạc.

Thứ ba, xây dựng đội ngũ cán bộ QLHV đủ phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Với vai trò là người quản lý trực tiếp thông qua công tác chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm là người có ảnh hưởng trực tiếp, toàn diện trong việc phát triển và hoàn thiện nhân cách, phẩm chất nghề nghiệp, tác phong đạo đức cho các thế hệ học viên. Vì vậy, xây dựng đội ngũ cán bộ QLHV có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức kỷ luật và tác phong quản lý nghiêm túc là việc làm hết sức cần thiết. Mỗi giáo viên chủ nhiệm phải ý thức được vai trò và vị trí của mình, thường xuyên rèn luyện bản thân, giữ vững đạo đức trong sáng, tác phong chuẩn mực, chấp hành nghiêm túc kỷ luật và điều lệnh CAND... xứng đáng trở thành tấm gương sáng cho học viên noi theo.

Thứ tư, hoàn thiện và nâng cao chất lượng đội ngũ. Đây là yêu cầu có tính chất quyết định trong việc đổi mới và phát triển một cách lâu dài, bền vững của tổ chức Đảng. Trong giai đoạn trước mắt, xuất phát từ thực trạng của học viên hiện nay; từ việc phải đổi mới công tác QLHV đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; từ quy mô phát triển của nhà trường và phát triển chất lượng nguồn nhân lực PCCC vừa có sức khỏe, có trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, phẩm chất chính trị... thì nhu cầu hoàn thiện, chuẩn hóa, phát triển đội ngũ cán bộ QLHV đáp ứng công tác xây dựng và phát triển Đảng bộ cơ sở là rất quan trọng. Cần phải chuẩn hóa về đạo đức tác phong, về trình độ kỹ năng chuyên môn, về việc bố trí và sử dụng đội ngũ và chế độ chính sách đối với họ nhằm phát huy được sức mạnh, sở trường trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị.■

CỤC CẢNH SÁT PCCC&CNCH:

TỔ CHỨC HỘI NGHỊ ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN PHONG TRÀO THI ĐUA "VÌ AN NINH TỔ QUỐC" LẦN THỨ I



Ngày 28/5/2015, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến phong trào "Vì an ninh Tổ quốc" lần thứ I (giai đoạn 2010 – 2015). Tới dự Hội nghị, có Trung tướng Bùi Văn Thành - Thứ trưởng Bộ Công an và đại diện lãnh đạo Văn phòng Bộ Công an, Tổng cục Chính trị CAND, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, Trường Đại học PCCC...

Tại hội nghị, Thiếu tướng Đoàn Việt Mạnh, Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã báo cáo kết quả các mặt công tác của Cục giai đoạn 2010 – 2015. Phong trào thi đua "Vì An ninh Tổ quốc" của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH trong 5 năm qua đã được triển khai khá toàn diện, có chiều sâu và có sức lan toả rộng. Qua các phong trào thi đua đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu, trở thành tấm gương sáng, góp phần xây dựng đơn vị ngày càng trong sạch, vững mạnh, phát triển toàn diện và trở thành một trong những đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua "Vì an ninh Tổ quốc".

Với những thành tích đạt được trên các mặt công tác, 5 năm qua, tập thể cán bộ, chiến sỹ Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã được Đảng, Nhà nước, Chính phủ, lãnh đạo Bộ Công an, các Bộ, Ban, Ngành tặng nhiều phần thưởng cao quý. Trong đó, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Ba; Chính phủ tặng Cờ Thi đua (năm 2014); 01 tập thể được tặng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba và Cờ Thi đua của Bộ; 01 cá nhân được Chính phủ tặng Bằng khen; 08 lượt tập thể được Bộ Công an tặng Cờ thi đua; 48 lượt cá nhân được Bộ Công an tặng Bằng khen...

Phát biểu tại hội nghị, Thứ trưởng Bùi Văn Thành ghi nhận và đánh giá cao phong trào thi đua "Vì An ninh Tổ quốc" của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH biểu dương những thành tích xuất sắc mà lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã đạt được trong các mặt công tác. Thứ trưởng nhấn mạnh, trong thời gian tới, Đảng ủy, lãnh đạo Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cần tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được, đồng thời nâng cao chất lượng đội ngũ của lực lượng, hướng tới phát triển toàn diện trên mọi mặt công tác, chú trọng hơn nữa công tác cải cách hành chính liên quan tới lĩnh vực PCCC, tăng cường tiềm lực, cơ sở vật chất phục vụ công tác PCCC&CNCH. Ngoài ra, phải chủ động nắm bắt thời cơ, nỗ lực vượt qua những khó khăn thử thách, đoàn kết, năng động, sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

TRANG HUYỀN



KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Đại tá, PGS,TS. NGUYỄN MẠNH HÀ
Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Trong hệ thống giáo dục của mỗi quốc gia trên thế giới nói chung cũng như trong hệ thống giáo dục của Việt Nam nói riêng, công tác đào tạo sau Đại học có vai trò rất quan trọng trong việc bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước. Đào tạo sau Đại học là hình thức đào tạo dành cho những người đã tốt nghiệp Đại học, với mục tiêu bổ sung và nâng cao những kiến thức đã được học ở Đại học; hiện đại hóa những kiến thức chuyên ngành; tăng cường kiến thức liên ngành; giúp người học có đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn và nghiên cứu khoa học, nhằm xây dựng đội ngũ những người làm khoa học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có trình độ cao, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học công nghệ của Việt Nam. Đào tạo sau Đại học gồm: đào tạo Thạc sỹ, Tiến sỹ và bồi dưỡng sau Đại học.

Trường Đại học PCCC Bộ Công an có gần 40 năm xây dựng, phát triển, nhưng về công tác đào tạo sau Đại học, nhà trường mới được thực hiện từ năm 2011 và được đánh dấu bằng Quyết định số 4854/2010/QĐ-BGD&ĐT ngày 27/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép Trường Đại học PCCC đào tạo trình độ Thạc sỹ ngành PCCC&CNCH.

Để thực hiện quyết định trên, năm 2010, nhà trường đã xây dựng và hoàn thành chương trình khung đào tạo Thạc sỹ. Mục tiêu của chương trình nhằm đào tạo cho học viên có đủ kiến thức chuyên môn sâu về tổ chức và quản lý hoạt động PCCC&CNCH tại các đơn vị PCCC, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo; có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề mới phát sinh trong lĩnh vực tổ chức PCCC&CNCH...

Từ năm 2011 đến nay, nhà trường đã đào tạo và cho ra trường được 02 khoá Cao học (CH) với 70 học viên: Khoá CH1 với 25 học viên; Khoá CH2 với 45 học viên. Hiện tại, nhà trường đang tiếp tục tổ chức đào tạo 02 khoá Cao học với tổng số 108 học viên, trong đó Khoá CH3 là 42 học viên, Khoá CH4 là 66 học viên. Theo kế hoạch tuyển sinh năm 2015 sẽ chiêu sinh, nhập học khoá CH5 với 60 học viên.

Mặc dù mới được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép đào tạo sau Đại học nhưng Trường Đại học PCCC luôn xác định đây là một vinh dự và cũng là một trong những nhiệm vụ quan trọng, có tính định hướng cho quá trình xây dựng, phát triển nhà trường và có ý nghĩa chiến lược, lâu dài đối với công tác đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao về PCCC&CNCH ở Việt Nam. Qua 04 năm triển khai đào tạo sau Đại học, Trường Đại học PCCC đã đạt được một số kết quả cơ bản như sau:

Thứ nhất, nhà trường đặc biệt quan tâm đến chất lượng tuyển sinh đầu vào, gồm những người có bằng tốt nghiệp Đại học đúng ngành PCCC&CNCH (chưa mở rộng đối tượng dự tuyển đối với những người có bằng tốt nghiệp Đại học ngành gần, ngành khác với ngành PCCC&CNCH) đảm bảo tiêu chuẩn theo đúng quy định của Bộ Công an. Các năm tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ Thạc sỹ, nhà trường đều có thông báo kế hoạch tuyển sinh rất sớm và rất chi tiết, cụ thể về đối tượng, điều kiện dự tuyển, chỉ tiêu tuyển sinh, 03 môn thi tuyển sinh (Tiếng Anh, Triết học, Nghiệp vụ Cơ sở ngành). Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị có liên quan tổ chức ôn tập và tổ chức công tác thi tuyển sinh đúng quy định.

Thứ hai, nhà trường đã xây dựng, hoàn thiện nội dung, chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng, đó là định hướng cho người học kiến thức chuyên sâu của ngành học và phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để người học độc lập nghiên cứu, hình thành ý tưởng khoa học; có khả năng thực hiện việc nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn, hoạch định chính sách thuộc lĩnh vực ngành đào tạo. Đồng thời nâng cao kỹ năng hoạt động chuyên môn nghề nghiệp; có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo; có khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu và tổ chức thực hiện, giải quyết các nhiệm vụ chuyên môn phức tạp, nảy sinh trong thực tế chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Nhà trường đã chú ý đến việc điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện chương trình đào tạo, tập trung xây dựng hệ thống giáo trình, tài liệu học tập. Trước mắt chưa xây dựng được hệ thống giáo trình thì bắt buộc phải có hệ thống tập bài giảng và các tài liệu tham khảo. Nhà trường đã xây dựng chương trình đào tạo Thạc sỹ ngành PCCC&CNCH với 16 môn học và luận văn tốt nghiệp với tổng số 45 tín chỉ và về cơ bản đã đảm bảo tài liệu phục vụ việc nghiên cứu, học tập của học viên.

Thứ ba, tập trung xây dựng đội ngũ giảng viên tham gia đào tạo Thạc sỹ của Trường Đại học PCCC và cán bộ quản lý công tác đào tạo. Giảng viên đào tạo trình độ Thạc sỹ của trường bao gồm những giảng viên cơ hữu và giảng viên thỉnh giảng được phân công giảng dạy các học phần trong chương trình đào tạo hoặc hướng dẫn học viên thực hành, thực hiện luận văn. Giảng viên tham gia đào tạo trình độ Thạc sỹ (bao gồm giảng dạy, đánh giá kết quả thi, kiểm tra, hướng dẫn luận văn, tham gia hội đồng chấm luận văn) phải có những tiêu chuẩn nhất định về phẩm chất, đạo đức, bản lĩnh chính trị; có trình độ chuẩn theo quy định, phải có bằng Tiến sỹ, Tiến sỹ khoa học hoặc có chức danh Giáo sư,



Phó Giáo sư đúng chuyên ngành. Người hướng dẫn thực hành, giảng dạy các học phần ngoại ngữ, tin học phải có bằng Thạc sỹ trở lên. Người tham gia đào tạo Thạc sỹ phải thường xuyên cập nhật kiến thức mới nâng cao trình độ. Thực hiện nghiêm túc đầy đủ chương trình kế hoạch đào tạo, thường xuyên đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giảng dạy...

Thứ tư, tổ chức chặt chẽ công tác đào tạo, mỗi khóa đào tạo Thạc sỹ đều xây dựng kế hoạch đào tạo, trong đó có mục tiêu, kế hoạch, hình thức, thời gian, địa điểm đào tạo; phân công cho các đơn vị trong trường có liên quan thực hiện và kèm theo kế hoạch giảng dạy cụ thể của 04 học kỳ, trong đó có 03 học kỳ học viên học tập trên lớp và 01 học kỳ cuối làm luận văn tốt nghiệp. Riêng học kỳ 4 làm luận văn tốt nghiệp có kế hoạch chi tiết cụ thể theo thời gian học viên phải hoàn thành từng nội dung phần việc được giao và báo cáo cho người hướng dẫn khoa học và đơn vị quản lý đào tạo sau Đại học. Nhà trường theo dõi quản lý chặt chẽ nội dung, chương trình đào tạo theo đúng kế hoạch và tổ chức nghiêm túc việc thi, kiểm tra đối với từng học phần theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Công an.

Thứ năm, kết thúc 03 học kỳ, học viên học tập trên lớp, trước khi học viên nhận đề tài làm luận văn tốt nghiệp nhà trường đều định hướng cho học viên đăng ký tên đề tài và xây dựng đề cương chi tiết, tập trung vào những vấn đề mới nảy sinh trong thực tế công tác chiến đấu, có ý nghĩa thiết thực mà thực tế đang đòi hỏi mang tính cấp thiết, đồng thời phải đúng với mỗi ngành đào tạo, tổ chức hội đồng xét chọn, góp ý kiến tên đề tài và đề cương trước khi quyết định giao đề tài luận văn cho học viên thực hiện.

Thứ sáu, việc đánh giá kết quả luận văn được thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc theo quy định. Trước khi học viên bảo vệ hội đồng, Phòng Quản lý khoa học và đào tạo sau Đại học có trách nhiệm tổ chức thẩm định, nếu trường hợp không đủ điều kiện bảo vệ thể hiện mục tiêu nghiên cứu, nội dung, chất lượng của luận văn, hình thức luận văn; mức độ đáp ứng yêu cầu đối với luận văn theo quy định không đảm bảo, thì kiên quyết trả lại, yêu cầu học viên làm lại. Đối với luận văn đủ điều kiện bảo vệ, hội đồng đánh giá công khai, các thành viên hội đồng chấm điểm độc lập theo thang điểm quy định, đảm bảo nghiêm túc, khách quan.

Thứ bảy, đội ngũ cán bộ có trình độ Thạc sỹ đào tạo từ nhà trường đã và đang là lực lượng nòng cốt trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, lãnh đạo, quản lý của các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH trên phạm vi toàn quốc. Kết quả sau Đại học của trường đã góp phần nâng cao chất lượng đào tạo chung của trường trong thời gian qua.

Bên cạnh một số kết quả bước đầu đã đạt được như trên, công tác đào tạo sau Đại học của Trường Đại học PCCC vẫn còn một số tồn tại hạn chế là:

Tuyển sinh đầu vào đào tạo Thạc sỹ của trường còn nhiều hạn chế đặc biệt là trình độ ngoại ngữ Tiếng Anh thấp. Tính tích cực, chịu khó, khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự rèn luyện tư duy, khả năng viết và các phẩm chất khác của học viên cao học, những người cán bộ khoa học trong tương lai còn hạn chế, thậm chí có học viên chưa có phương pháp thực hiện một luận văn. Đội ngũ giảng viên chuyên ngành PCCC&CNCH có bề dày kinh nghiệm, là những chuyên gia đầu đàn, có học hàm, học vị cao còn ít; khả năng bồi dưỡng phương pháp tư duy, định hướng nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu khoa học cho học viên cao học còn hạn chế cho nên chưa đáp ứng được yêu cầu cao trong đào tạo sau Đại học. Hệ thống giáo trình, tài liệu phục vụ đào tạo sau Đại học chưa đầy đủ, nhiều giáo trình, tài liệu đặc việt là tài liệu tham khảo, chuyên khảo chưa được biên soạn, nên công tác đào tạo gặp nhiều khó khăn. Chất lượng một số luận văn chưa cao cả về lý luận và thực tiễn, giải pháp đưa ra trong đề tài luận văn chưa cụ thể, còn chung chung, chưa thật sự sát với thực tế. Một số luận văn phải sửa chữa bổ sung nhiều lần mới bảo vệ được.

Trong thời gian tới, trước yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong lực lượng CAND nói chung, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng đòi hỏi nhà trường phải có bước phát triển mới trong giáo dục đào tạo, trong đó có đào tạo sau Đại học. Để thực hiện tốt yêu cầu, nhiệm vụ đó, công tác đào tạo sau Đại học của Trường Đại học PCCC cần phải thực hiện tốt những nội dung cơ bản sau:

Một là, trước hết phải đặc biệt quan tâm đến công tác tuyển sinh đầu vào, đó là, đúng đối tượng, đủ các điều kiện dự thi chậm nhất trước 3 tháng trước ngày thi tuyển sinh; tổ chức công tác ra đề thi; tổ chức thi tuyển sinh; tổ chức chấm thi tuyển sinh... Tất cả nhưng nội dung công việc trên phải được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chất lượng. Riêng tuyển sinh đầu vào môn Ngoại ngữ tiếng Anh, đề thi theo dạng thức đề thi trình độ sơ cấp, bậc 2/6 khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc này cho Việt Nam (tương đương trình độ A2 khung tham chiếu chung châu Âu). Tốt nghiệp Thạc sỹ phải đạt trình độ TOEFT ITP 450 điểm hoặc IELTS 5.0)

(Xem tiếp trang 36)

CẢNH SÁT PC&CC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG:

SOÂI NOÅI PHONG TRAØO THI ÑUA "VÌ AN NINH TOÅ QUOÁC"

MAI VINH

Trong những năm qua, hưởng ứng phong trào thi đua "Vì an ninh Tổ quốc" do Bộ Công an phát động, cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PC&CC thành phố Đà Nẵng đã đoàn kết, vượt qua những khó khăn của một đơn vị mới thành lập, nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện để thành phố tiếp tục phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững.

Thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh "Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua", trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm tình hình cụ thể, mỗi đơn vị của Cảnh sát PC&CC Thành phố đã có những biện pháp sáng tạo để đẩy mạnh phong trào thi đua. Nhiều phương châm, khẩu hiệu hành động được đề ra thể hiện rõ khí thế thi đua sôi nổi, quyết tâm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao như: "Hết việc chứ không hết giờ" của Phòng Chính trị, Phòng Tham mưu; "Nhanh chóng, kịp thời, chính xác" của Phòng Hậu cần-Trang bị kỹ thuật; "Tích đức - Rèn sức - Luyện tài - Miệt mài vì nhân dân phục vụ" của Phòng Cảnh sát PCCC số 4; "Thi đua mỗi ngày làm một việc tốt vì nhân dân" của Phòng Hướng dẫn về chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; "Bảo quản xe tốt, lái xe an toàn" của Phòng Cảnh sát PCCC số 1... Tất cả đều hướng về mục tiêu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nêu cao tinh thần, ý thức phục vụ nhân dân.

Một trong những thành tích nổi bật nhất trong phong trào thi đua Vì an ninh Tổ quốc những năm qua là xây dựng phong trào Toàn dân PCCC sâu rộng, vững chắc từ cơ sở. Thông qua phong trào, đại bộ phận nhân dân đã thấu hiểu công tác PCCC không chỉ là trách nhiệm của lực lượng "lính chữa cháy" mà còn là trách nhiệm, bổn phận của mỗi cá nhân, mỗi gia đình, của từng cơ quan, đơn vị và của cả hệ thống chính trị. Đến nay, 100% quận, huyện đều có Ban Chỉ đạo PCCC, nhiều Quy chế phối hợp giữa các lực lượng được ký kết và triển khai có hiệu quả. Bên cạnh đó, khắc phục những khó khăn do thiếu cán bộ, lực lượng Cảnh sát PC&CC thành phố nghiên cứu, lựa chọn những địa bàn trọng điểm về nguy cơ cháy, nổ, xây dựng thí điểm nhiều mô hình trước khi tham mưu lãnh đạo đảng, chính quyền triển khai nhân rộng. Nhiều mô hình như: "Cụm dân cư an toàn PCCC", "Khu chung cư an toàn PCCC", "Quầy hàng an toàn PCCC,"Trường học an toàn về PCCC","Cụm cơ quan an toàn PCCC"... đã phát huy hiệu quả trong việc tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa và phối hợp triển khai lực lượng chữa cháy. 56 Đội Dân phòng PCCC, 723 Đội PCCC cơ sở được thành lập, 30% hộ dân trên toàn thành phố tự trang bị bình chữa cháy, đặc biệt, tại quận Thanh Khê, tỷ lệ này đạt tới gần 100% là những con số cụ thể nêu bật hiệu quả của công tác xây dựng phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn.

Xác định rõ "phòng cháy hơn chữa cháy", lực lượng đã nâng cao công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình và thống kê phân loại 3830 cơ sở theo quy định đưa vào diện quản lý PCCC, đảm bảo 100% cơ sở thuộc diện quản lý được lập hồ sơ và kiểm tra. Thông qua công tác kiểm tra, hơn 700 trường hợp vi phạm đã được phát hiện, đề xuất, kiến nghị các giải pháp khắc phục, ngăn ngừa nguy cơ cháy, nổ có thể xảy ra. Lực lượng cán bộ kiểm tra, hướng dẫn về phòng cháy thường xuyên được bồi dưỡng nghiệp vụ, kiểm tra về nghiệp vụ để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, hướng dẫn. Bên cạnh đó, các thủ tục hành chính cũng thường xuyên được nghiên cứu, cải cách với mục tiêu tạo điều kiện thuận lợi cho mọi tổ chức, cá nhân có yêu cầu liên quan đến công tác PCCC, mọi thủ tục hành chính về PCCC đều có thể dễ dàng được tìm hiểu, tra cứu ngay tại các phòng tiếp dân hoặc trên trang thông tin điện tử của Cảnh sát PC&CC thành phố. Tinh thần trách nhiệm với công việc và tư thế, tác phong nghiêm túc, lịch sự, văn hóa của đội ngũ cán bộ hướng dẫn, kiểm tra đã làm cho người dân hiểu rõ và có nhiều thiện cảm hơn đối với lực lượng, qua đó dần khẳng định được vị thế và hình ảnh người Cảnh sát PC&CC thành phố thân thiện, vì nhân dân phục vụ.

Thực hiện khẩu hiệu hành động "Thức cho dân ngủ, gác cho dân vui chơi", công tác chữa cháy, CNCH luôn đảm bảo thường trực chiến đấu, sẵn sàn xuất phát nhanh, triển khai lực lượng chữa cháy kịp thời, hiệu quả hơn 390 vụ cháy. Điển hình như: vụ cháy tại Vũ trường Phương Đông, cháy nhà số 913 Ngô Quyền, cháy tại Công ty Sân



Các tập thể, cá nhân được khen thưởng về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Vì an ninh Tổ quốc giai đoạn 2011 - 2015.

gôn Vinacapital... Triển khai thực hiện 20 vụ CNCH, cứu sống 6 nạn nhân, một số vụ được thực hiện trong điều kiện rất khó khăn, phức tạp như vụ tại Trung đoàn 83 Công binh Hải quân, vụ cứu tại vực sâu ở bán đảo Sơn Trà... Đặc biệt, trong vụ cháy tại kho sơn của Công ty TNHH Hà Hưng, cán bộ chiến sỹ Cảnh sát PC&CC thành phố đã dũng cảm chiến đấu với giặc lửa, trong quá trình chữa cháy, một số bình hoá chất phát nổ khiến 17 cán bộ, chiến sỹ bị thương, một số bị bỏng nặng và đa chấn thương.

Công tác huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy thường xuyên đổi mới về nội dung, phương pháp, tăng cường huấn luyện cho cán bộ, chiến sỹ thuần thục, nhuần nhuyễn hơn trong vận dụng các chiến thuật và sử dụng phương tiện chiến đấu. Nhiều vụ cháy xảy ra vào những thời điểm bất ngờ hay tại những địa hình phức tạp đều được các đơn vị huy động, phối hợp lực lượng, triển khai phương án chữa cháy thích hợp, ngăn chặn không để cháy lớn, cháy lan và làm giảm thiệt hại do cháy gây ra như: cháy ở rừng khu vực Bà Nà - Núi Chúa, cháy kho của Công ty TNHH Hà Hưng... Sau mỗi vụ cháy, CNCH, Cảnh sát PC&CC luôn tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm ra những cách đánh đạt hiệu quả hơn và phát huy những sáng kiến, cải tiến phương tiện chiến đấu phù hợp với điều kiện trang bị còn nhiều hạn chế.

Trong những thành tích của các đơn vị trực tiếp chiến đấu, phải kể đến những đóng góp không nhỏ của các đơn vị làm công tác tham mưu, xây dựng Đảng, công tác đoàn thể, xây dựng lực lượng, hậu cần và trang bị kỹ thuật. Bộ máy tổ chức của Cảnh sát PC&CC thành phố được kiện toàn, cơ cấu tổ chức của từng đơn vị dần ổn định, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và địa bàn quản lý. Đội ngũ cán bộ được bổ sung, tăng cường về lượng và chất dần đáp ứng yêu cầu tại từng đơn vị. Các điều kiện cơ bản phục vụ yêu cầu công tác, chiến đấu, sinh hoạt được đảm bảo. Lực lượng hậu cần kỹ thuật đã thi đua lao động sáng tạo, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chủ động vươn lên đáp ứng yêu cầu đi trước một bước. Sự tích cực, chủ động trong công tác hậu cần kỹ thuật đã đem lại diện mạo mới, nhiều công trình được nâng cấp, xây mới như trụ sở làm việc của Cảnh sát PC&CC thành phố, Phòng số 3, số 4, số 5...; một số trang thiết bị, phương tiện hiện đại phục vụ công tác được đầu tư.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì thường xuyên tạo môi trường sinh hoạt lành mạnh và khí thế thi đua sôi nổi trong lực lượng, nhất là đối với cán bộ, chiến sỹ trẻ. Trong nhiều Hội thi, Hội thao do Bộ Công an, thành phố và các tổ chức đoàn thể tổ chức, Cảnh sát PCCC thành phố đã giành được những thành tích đáng kể, khẳng định vị thế trong phong trào chung của ngành, của thành phố như: Giải B toàn đoàn tại Liên hoan Nghệ thuật quần chúng CAND năm 2013, Giải Nhất toàn đoàn Hội thi Thể thao nghiệp vụ chữa cháy khu vực 10 – Bộ Công an năm 2014... Đặc biệt, các hoạt động an sinh xã hội, từ thiện, những công trình, phần việc của Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ Cảnh sát PCCC như: nhận phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng Huỳnh Thị Dưỡng (Thanh Khê – Đà Nẵng); thăm, tặng quà cho gia đình chính sách, trẻ em khuyết tật với tổng kinh phí gần 700 triệu đồng; nạo vét hàng ngàn mét kênh mương, làm hàng trăm mét đường bê tông giúp các xã thuộc huyện Hòa Vang trong chương trình xây dựng nông thôn mới; giúp dân khắc phục hậu quả bão lụt; hiến được hơn 700 đơn vị máu... cũng đem lại tác dụng tích cực trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục phẩm chất đạo đức lối sống cho đoàn viên, hội viên. Nhiều đồng chí tích cực phấn đấu, trở thành những điển hình năng động trong phong trào đoàn thể như Đại úy Đặng Phước Hà (Phòng Hướng dẫn, chỉ đạo về Phòng cháy), Thượng sỹ Nguyễn Thị Bích Vân (Phòng Cảnh sát PC&CC số 3), Trung úy Nguyễn Huy Linh (Phòng Hướng dẫn, chỉ đạo về chữa cháy và CNCH), Thiếu úy Nguyễn Tấn Chính (Phòng Tham mưu)...



Thường xuyên tổ chức các sân chơi văn hóa văn nghệ, thể thao cho cán bộ, chiến sỹ.

Những cố gắng của toàn lực lượng Cảnh sát PC&CC trong thời gian qua được các cấp lãnh đạo, nhân dân thành phố ghi nhận và đánh giá cao bằng tình cảm, sự quan tâm, chia sẻ động viên. Nhiều tập thể, cá nhân đã có những mô hình, cách làm mới, sáng tạo mang lại kết quả thiết thực trong phong trào thi đua; nhiều gương điển hình trong các phong trào thi đua được nhân rộng như Phòng Cảnh sát PC&CC số 2, Phòng Cảnh sát PC&CC số 4 với nhiều sáng tạo trong công tác xây dựng phong trào Toàn dân PCCC; Phòng Cảnh sát PC&CC số 1, Phòng Hướng dẫn, chỉ đạo về Chữa cháy và CNCH hiệu quả trong công tác chiến đấu; Trung tá Nguyễn Thành Nam trách nhiệm, gương mẫu trong công việc... tất cả tạo nên động lực và sức mạnh cho toàn lực lượng hoàn thành nhiệm vụ chính trị được Đảng, ngành và nhân dân tin tưởng giao phó.

Sự phát triển của hạ tầng kinh tế, xã hội cũng đặt ra nhiều yêu cầu cấp bách, phức tạp hơn đối với công tác PCCC&CNCH. Phát huy những thành tích đạt được, và với khí thế thi đua sôi nổi, toàn lực lượng Cảnh sát PC&CC thành phố lại sẵn sàng bước vào giai đoạn thi đua mới, quyết tâm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, góp sức cùng với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố phấn đấu xây dựng một Đà Nẵng phát triển bền vững, xứng đáng là thành phố động lực, là hạt nhân phát triển kinh tế, xã hội của cả khu vực miền Trung.■

"Hà Nội, chiến lũy và hoa"

Bức tranh lịch sử bị cháy và tái sinh



Họa sỹ Nguyễn Doãn Sơn và tác phẩm "kỷ lục".

Sinh ra trong thời bình, chưa một lần cầm súng, chưa từng nếm trải sự tàn khốc của chiến tranh, nhưng đau đáu một bức họa lịch sử tái hiện cuộc chiến giành độc lập của cha ông ta, Nguyễn Doãn Sơn chắp bút xây dựng "Hà Nội, chiến lũy và hoa". Đây là một bức tranh lịch sử lớn nhất Việt Nam với kích thước 9,39x2,15m, tái hiện lại quang cảnh phố phường Hà Nội những ngày đầu kháng chiến chống Pháp. Tác phẩm gồm 5 trích đoạn bao gồm: Trận chiến trên phố, Em bé giao liên, Bên trong chiến lũy, Chiến lũy và hoa, Mẹ. Bức tranh gây cảm giác cho người xem bằng cả chiều sâu lẫn sự hùng vĩ với 296 nhân vật, hình tượng và biểu tượng...từ con người đến cây cỏ hay chỉ những vật dụng tưởng như bình thường nhất trong bức họa đều chứa đựng một câu chuyện, sứ mạng riêng. Bức tranh này đã vinh dự được nhận Tặng giải thưởng Bùi Xuân Phái - Vì tình yêu Hà Nội của báo Thể thao & Văn hóa năm 2008.

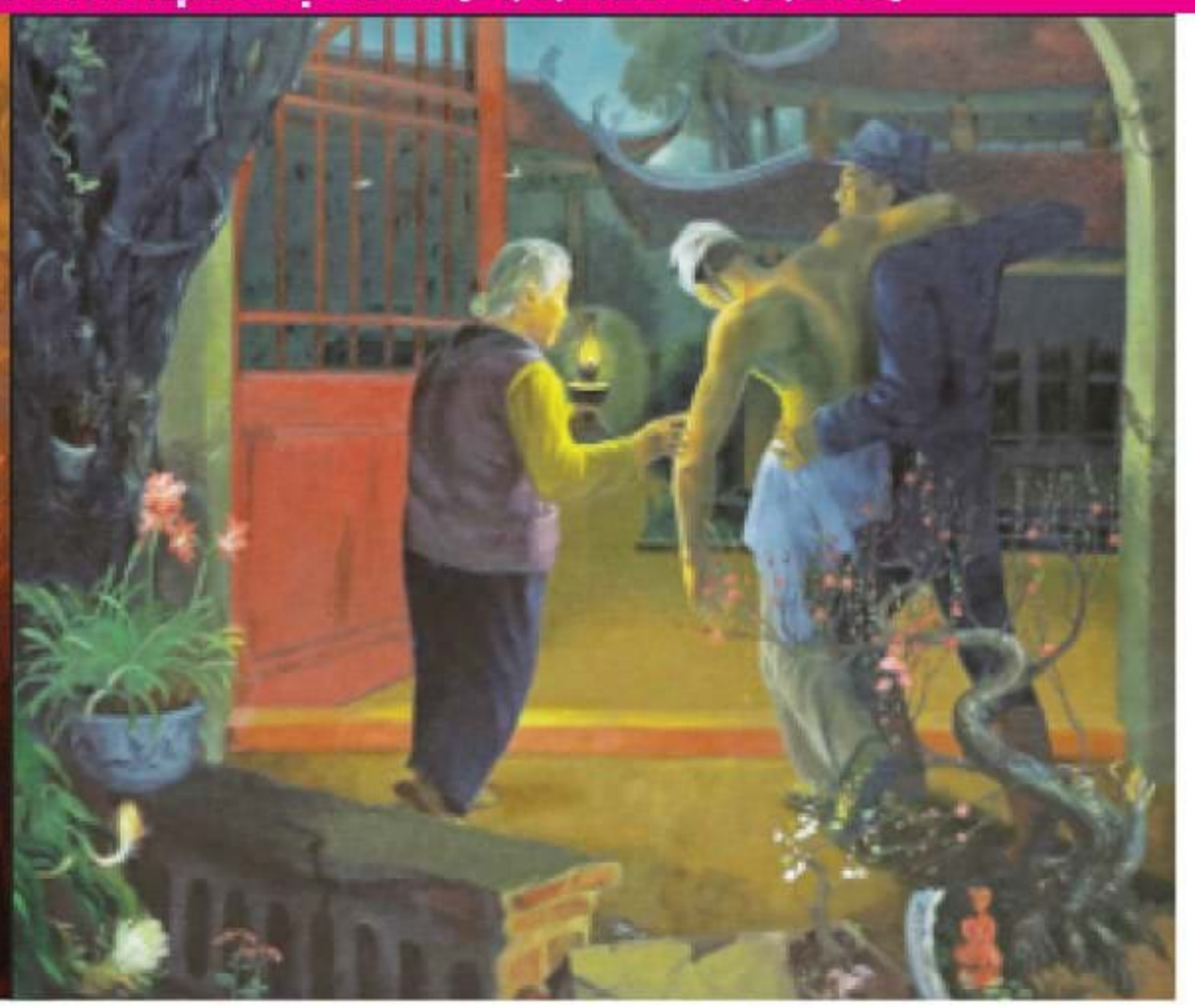
Họa sỹ Nguyễn Doãn Sơn sinh năm 1975, anh đoạt được khá nhiều giải thưởng ở trong và ngoài nước. Trong khi các họa sỹ trẻ tỏ ra không mấy mặn mà với đề tài lịch sử, anh lại tự nhận thấy mình là người có duyên nợ với lịch sử dân tộc. Trước đó, anh đã từng vẽ hai bức tranh về đề tài lịch sử. Bức thứ nhất mang tên "Hoàn Kiếm" - đoạt giải C triển lãm của Hội Mỹ thuật Hà Nội. Hiện bức tranh này đang được treo tại Thành ủy Hà Nội. Bức thứ hai là "Mẹ huyền thoại", vẽ Âu Cơ và Lạc Long Quân cùng 100 con, bức tranh này đã được trưng bày tại Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc năm 2005. Và duyên nợ với đề tài lịch sử lại đưa anh đến với bức tranh "Hà Nội chiến lũy và hoa" khi anh gặp họa sỹ Nguyễn Đỗ Bảo, được nghe người đồng nghiệp đi trước kể về Hà Nội trong những năm kháng chiến chống Pháp, một Hà Nội anh dũng nhưng không kém phần lãng mạn. Anh tâm sự: Tôi bắt đầu bức tranh bằng việc đọc cuốn sách "Sống mãi với Thủ đô" của Nguyễn Huy Tưởng, xem bộ phim "Hà Nội mùa đông năm 46", cả việc phát lộ Hoàng thành Thăng Long, cuốn sách về tiền cổ Việt Nam cũng gợi ý cho anh những liên tưởng về mặt hình ảnh để xây dựng các trích đoạn...

Mở đầu bức tranh là trích đoạn "Trận chiến trên phố": tái hiện lại quang cảnh phố phường Hà Nội những ngày đầu kháng chiến chống Pháp. Xa xa là Cầu Long Biên rồi nối tiếp những khu phố cổ, dãy phố theo lối tân thời bị giặc bắn phá: Một góc Hoàng Thành sụp đổ, mái chùa cổ kính hoang tàn, rồi những chiến lũy "đỗ đạc" nhưng đâu đó bóng hình cây đa, hoa quỳnh, hoa đào, hoa mai... bền bỉ khoe sắc giữa bom đạn. "Em bé giao liên": là hình ảnh một em bé tuổi từ 10 - 12, với gương mặt bầu bĩnh, mắt sáng, thông minh, lanh lợi, hồn nhiên sống và sẵn sàng đón nhận ngay cả cái chết; "Bên trong chiến lũy", trích đoạn gây xúc động cho người xem bởi sự thể hiện tâm trạng của nhiều tuyến nhân vật nhất. Những giây phút bình yên hiếm hoi trong cuộc chiến đem đến cho người lính những khoảnh khắc thật đặc biệt. Mỗi người mang một tâm trạng, người trầm lắng









ưu tư, người say sưa hát...; "Chiến lũy và hoa", hai nhân vật chính trong trích đoạn là cô gái bán hoa và anh tự vệ. Chàng trai và cô gái còn quá trẻ, nhưng họ phải gánh vác sứ mệnh gìn giữ sự bình yên cho cuộc sống của hàng ngàn hàng vạn con người, mà trên hết là sứ mệnh của ngàn năm lịch sử; Đó là những khoảng lặng trong cuộc chiến. Tuy nhiên, thông điệp quan trọng của trích đoạn này lại là phần nền của hai nhân vật chính bao gồm gần như toàn bộ các hiện vật khai quật ở Hoàng thành Thăng Long. Thông điệp tác giả muốn gửi đến công chúng lại chính là hình ảnh 25 mẫu tiền cổ nằm rải rác phía dưới, mà cũng có thể thấp thoáng hình ảnh những đồng Đông Dương (loại tiền có giá trị nhất thời điểm đó) cháy xém dưới chân hai người – Của cải, vật chất có ý nghĩa gì khi trong chiến tranh! Trích đoạn cuối cùng có tên là "Mẹ": lưng còng, tóc bạc tay cầm ngọn đèn – biểu tượng của sự yếu đuối cần chăm sóc. Thế nhưng khi đất nước cần, mẹ lại là người mạnh mẽ nhất, cho đi nhiều nhất, kể cả những đứa con yêu thương của mẹ.

Cái khó nhất của một tác phẩm theo đề tài lịch sử là sự quy định chặt chẽ của bút pháp hiện thực, bởi đơn giản lịch sử là hiện thực. Phương pháp hiện thực lại bị hạn chế ở chỗ nó chỉ cho phép mô tả chân thật một không gian sự kiện, và nếu chỉ dừng lại như thế thì tác phẩm sẽ không khác gì một bức tranh truyện được phóng to. Điều đáng ngạc nhiên là những nhân vật trong tranh của anh thật đúng với những người con của Hà Nội vào năm tháng đó, cách đây đã hơn nửa thế kỷ, từ khuôn mặt cho đến trang phục. Hà Nội những ngày hào hùng đó trở về nguyên vẹn trước mắt ta với tất cả tinh thần lãng mạn của khúc bi tráng tuyệt vời nhất trong những trang sử của dân tộc. Khi vẽ tác phẩm này, họa sỹ Nguyễn Doãn Sơn từng tâm niệm: mọi kỷ lục nêu ra rồi sẽ bị phá mà quan trọng nhất là hàm ý bức họa có thể gửi đến thế hệ mai sau về một cuộc chiến mà "Chúng ta có Đảng, có niềm tin, có mẹ và có cả tinh thần Việt Nam trong đó. Chúng ta tất thắng".

Sau hai lần trưng bày tại triển lãm Dấu ấn Hà Nội và tại Nhà Thái học (Văn Miếu), Nguyễn Doãn Sơn đem bức tranh kỷ lục này về xưởng của mình tại Bát Tràng (Hà Nội). Anh dành hẳn 1 phòng trên tầng 2 để treo bức tranh này. Theo lời kể của Nguyễn Doãn Sơn, vào ngày 17/12/2010, VTV liên hệ với anh để quay hình bức tranh. Ngày 18/12/2010, một đoạn phim ngắn về bức tranh được hoàn thành. Ngày 19/12/2010, Doãn Sơn tổ chức một lớp học vẽ tại địa điểm treo tranh. 5 giờ chiều, tất cả rời xưởng vẽ, anh giao cho một học trò trông coi xưởng.

Khi đang đi trên đường về nhà, bạn của Nguyễn Doãn Sơn đã gọi điện hốt hoảng: "Sơn ơi em đang ở đâu, nhà em cháy to lắm". Quá bất ngờ, anh liền quay ngay về xưởng. Vừa đi, anh vừa gọi điện cho lực lượng chữa cháy. Đến nơi, lính chữa cháy đã phun nước lênh láng tầng 2 và cả bức tranh của anh cháy hoàn toàn. Nguyên nhân cháy có thể do chập điện. Nguyễn Doãn Sơn giải thích thêm, tranh sơn dầu là lanh kết tinh, cho đến một điểm nhiệt nhất định, toàn bộ mặt tranh sẽ bùng cháy và cháy hết. Điều kỳ lạ, mà đến giờ Doãn Sơn vẫn băn khoăn là 19/12/1946, vào khoảng 6 giờ tối, Hồ Chủ tịch đã kêu gọi toàn quốc kháng chiến. Còn tranh của Sơn cũng cháy đúng vào ngày đó, giờ đó năm 2010. Kỳ lạ nữa là, những bộ rèm và đèn chiếu kèm theo cũng cháy bằng hết trong khi nhưng đồ đạc trong gia đình không bị cháy nhiều. "Khi bức tranh của tôi cháy đi tôi mới thấy nó sống và thực sự trở thành tác phẩm sống. Rất nhiều bạn bè, người quen biết đã gọi điện hỏi thăm là điều an ủi lớn. Với tôi, bức tranh đã được tái sinh sang cõi khác" - họa sỹ rưng rưng trong tiếc nuối, dù đã 5 năm trôi qua...

Mỗi năm, cả nước có hàng trăm sinh viên tốt nghiệp các khóa đào tạo sáng tác Mỹ thuật. Hẳn trong số họ, ai cũng từng có hoặc vẫn đang nuôi dưỡng trong mình khát vọng làm được một sáng tác "để đời" cho riêng cá nhân, thậm chí là một sáng tác "đỉnh cao" cho nghệ thuật đất nước. Thành công và kinh nghiệm để lại của các thế hệ đi trước cho thấy rõ một điều: khát vọng ấy chỉ có được khi người nghệ sỹ tự mình quyết liệt thoát khỏi những ràng buộc cá nhân thường nhật, cơm áo gạo tiền, quẩn quanh với các chủ đề nịnh mắt thị trường; hun đúc cho chính mình những nguồn cảm hứng sáng tạo lớn mà trong đó, bóng dáng của quê hương đất nước, của tầm vóc lịch sử dân tộc, số phận dân tộc và thời đại không thể thiếu vắng.

PHƯƠNG NHUNG
(Tổng hợp)

KHUÔNG VIỆT – NHÀ BÁO ĐẦU TIÊN ĐƯỢC CẤP THẺ NHÀ BÁO CỦA LIÊN HỢP QUỐC

Lịch sử báo chí cách mạng Việt Nam còn ghi lại, mấy năm sau Cách mạng tháng Tám, ở Sài Gòn không một tờ báo nào của người Việt có đủ khả năng về tài chính để gửi một đặc phái viên ra nước ngoài theo dõi khóa họp thường kỳ của Đại hội đồng Liên Hợp Quốc. Vậy mà ngày 18/9/1948, một nhà báo Việt Nam đã được cấp thẻ báo chí Liên Hợp Quốc, chỉ 3 ngày trước khóa họp Đại hội đồng tại Paris. Đó là Khuông Việt (Lý Vĩnh Khuông) với tư cách là ký giả tờ Công chúng.



Tên khai sinh của nhà báo Khuông Việt là Lý Vĩnh Khuông, bút hiệu Phong Vũ, Việt Hà, Trần Văn Hai. Ông quê ở làng Bãi Xàu (nay là huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng). Lúc còn nhỏ, Vĩnh Khuông học ở quê nhà, sau đó lên Sài Gòn học Trường Pétrus Ký. Năm 1930, ông đậu bằng Thành chung rồi được bổ dụng làm nhân viên thư viện của Phủ Thống đốc Nam Kỳ. Có thời gian ông chuyển ra làm việc ở Côn Đảo rồi lại đổi về làm việc tại Thư viện Quốc gia tiền thân của Thư viện Khoa học Xã Hội TP Hồ Chí Minh ngày nay. Cùng thời gian này, ông là hội viên của Uỷ ban Văn học Phan Thanh Giản của Hội Đức Trí Thể dục Nam Kỳ.

Khuông Việt bước chân vào làng báo đầu những năm 1940, khi còn đang làm trong bộ máy chính quyền thực dân Pháp. Năm 1941, ông viết cho Tạp chí Tri Tân ở Hà Nội. Từ năm 1941, ông là người đầu tiên nghĩ ra việc thiết lập "Mục lục Tạp chí Nam Phong". Tuy nhiên, công trình này đã thất lạc trong kháng chiến chống Pháp. Đến năm 1942, ông thường xuyên viết cho tờ Nam Kỳ tuần báo và Đại Việt Tạp chí ở Sài Gòn. Cũng trong năm 1942, với ký sự lịch sử "Một nhà ngoại giao Việt Nam, lãnh sự Nguyễn Thành Ý" đăng trên Tạp chí Tri Tân số 44, tháng 4/1942 với bút danh Phong Vũ, Khuông Việt đạt giải nhất kỳ tuyển chọn "Một thiên ký sự thuộc phạm vi Nam sử" do Báo Tri Tân tổ chức. Đây là một cuộc thi gắt gao, đòi hỏi những người làm báo phải thực sự có tài năng và trình độ. Cùng năm này, ông xuất bản quyển "Tôn Thọ Tường", một tác phẩm nghiên cứu lịch sử do Nhà xuất bản Tân Việt ấn hành. Với tác phẩm trên, Khuông Việt được Hội Khuyến học Nam Kỳ trao tặng giải thưởng văn học. Một năm sau (1943), Khuông Việt chuyển sang cộng tác cho tuần báo Thanh Niên. Qua hai tác phẩm trên, Khuông Việt đã chứng tỏ mình là một cây bút nghiên cứu sử xuất sắc. Các tác phẩm của ông đều có đầy đủ tư liệu khoa học để lí giải cho từng vấn đề mà tác phẩm đặt ra cho thấy sự nghiên cứu, tìm tòi công phu của tác giả.

Sau ngày Đế quốc Anh giúp thực dân Pháp tái chiếm Sài Gòn, Khuông Việt dấn thân vào các hoạt động văn hóa, xã hội... Ông đã từng giữ cương vị Tổng thư ký các tổ chức như: Hội truyền bá Quốc ngữ Nam Kỳ, Uỷ ban Cứu trợ miền Bắc Đông Dương (sau nạn đói năm 1945), Liên đoàn Công chức (từ tháng 4/1945)... Đến năm 1947, ông làm chủ nhiệm báo Nay... Mai.

Khoảng năm 1948, Đảng Xã hội Pháp lập một Đảng bộ ở Sài Gòn gọi tắt là SFIO, xuất bản tờ báo Justice (Công lý), ông tham gia Đảng này, được Đảng bộ Sài Gòn cử sang Pháp với tư cách đại biểu để dự Đại hội lần thứ 40 của Đảng Xã hội Pháp và Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc họp phiên thường kỳ khai mạc tại Paris vào ngày 21/9/1948. Cũng trong chuyến đi này, nhờ sự thông minh và khéo léo trong các hoạt động báo chí, ông đã được cấp thẻ báo chí của Liên Hiệp Quốc, đề ngày 19/9/1948, với tư cách là ký giả Báo Công chúng, mặc dù trên thực tế tờ Công chúng đã đình bản từ sau ngày 6/8/1948. Trên tấm thẻ báo chí đặc biệt này có in biểu trưng của Liên Hiệp Quốc, người ta đã phiên âm tên của ông thành Ly Vinh Khuôn, và tên tờ báo thành Công-Ching. Ông trở thành người đầu tiên ở Việt Nam có tấm thẻ nhà báo của Liên Hiệp Quốc.

Tại Đại hội Đảng Xã hội Pháp, ông đã mạnh mẽ lên án chủ nghĩa thực dân, gây ra xung đột với cánh hữu trong Đảng này. Thực dân Pháp đe dọa sẽ thủ tiêu Khuông Việt khi ông trở về Việt Nam. Chính vì vậy, sau Đại hội Đảng Xã hội Pháp và Hội nghị thường kỳ của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc, từ 1948 – 1955, Khuông Việt vẫn ở lại Paris, thường xuyên tham dự các hội nghị quốc tế với tư cách là kí giả, viết bài, đưa tin cho các tờ báo ở Sài Gòn, nhất là trên tờ Mới với bút hiệu Việt Hà.

Sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954, nhà báo Khuông Việt mới trở về Sài Gòn và bị chính quyền Ngô Đình Diệm bắt giữ một thời gian ngắn. Đến năm 1956, khi được trả tự do, ông trở về sống ẩn dật ở Phú Nhuận. Trong thời gian này, ông cũng có viết một số sách như: "Người Nhật với Đông Dương" và một hồi ký dài trong đó có chương quan trọng như: "Truyền bá quốc ngữ", "Thanh niên tiền phong", "Cứu đói"...

Khuông Việt là nhà báo, nhà nghiên cứu nghiêm túc, điều này được thể hiện rất rõ qua các bài viết, tác phẩm của ông. Nhiều bài khảo cứu, nghiên cứu về văn học, lịch sử của ông được đăng trên các báo: Tri Tân, Thanh Nghị... ở Bắc kỳ và Nam kỳ tuần báo, Đại Việt tạp chí... ở Nam kỳ còn có giá trị cho đến hôm nay.

Lịch sử báo chí Việt Nam phát triển qua nhiều giai đoạn khác nhau với khá nhiều thăng trầm. Để có nền báo chí Cách mạng Việt Nam phát triển như ngày nay, thiết nghĩ chúng ta cần nhớ đến công lao của những người đặt viên gạch đầu tiên xây dựng nền móng cho báo chí Việt Nam. Họ đều là những nhà trí thức lớn, có bản lĩnh, tài năng, nhân cách và đạo đức nghề nghiệp. Nhưng ở vào buổi giao thời của hai nền văn minh Đông - Tây cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, trước hết và quan trọng hơn, họ đều là những người yêu nước, thương dân, tìm đến báo chí như là một công cụ hữu hiệu để bày tỏ tấm lòng thành với quê hương Việt Nam.

MỘC MIÊN

CHUYỆN NGƯỜI LÍNH TRẺ ÔM BÌNH GAS BĂNG QUA BÃO LỬA

TRANG HUYỀN

Mặt trận chiến đấu với giặc lửa là mặt trận không tiếng súng, rất âm thầm nhưng "xung trận" lại vô cùng gian nan. Lính chữa cháy – những người làm nghề "cứu cái còn trong cái mất" - cống hiến và hy sinh lợi ích của mình cho đất nước trong sự thầm lặng. Đã có nhiều tấm gương được ca tụng kể về những người lính chữa cháy dũng cảm. Họ - là những người chỉ huy chữa cháy và những trận đánh "để đời" với giặc lửa; là người đội trưởng với những trăn trở trước vụ chìm tàu thảm khốc; là người đội trưởng với những trăn trở từ vụ cháy khó quên... Và hôm nay, hình ảnh can đảm, anh dũng, kiêu hùng của những chiến sỹ chống "giặc lửa" lắng lại trong hình ảnh "người lính trẻ ôm bình gas băng qua biển lửa" – Anh là Thượng úy Bùi Văn Hà – Phó Đội trưởng Đội Chữa cháy Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hòa Bình.



Tôi gặp Thượng úy Hà trong một buổi chiều cuối tuần nắng "như đổ lửa", ngay tại đơn vị anh đang công tác. Tuy thời gian trò chuyện không lâu, vì anh đang trong giờ trực cháy, còn tôi cũng vội vàng để kịp bắt chuyến xe về Hà Nội, nhưng chúng tôi đã kịp trao đổi rất nhiều thông tin thú vị về cuộc sống thường ngày cũng như trải nghiệm về những lần chữa cháy của người lính trẻ này.

Dáng vẻ thư sinh, khuôn mặt thanh tú, hiền lành khác xa với suy nghĩ của mọi người về hình ảnh một người lính chữa cháy từng kinh qua nhiều trận chiến với giặc lửa. Nhưng khi tiếp xúc với anh, tôi nhận ra, đằng sau vẻ ngoài thư sinh đó là một chàng trai với sự cương nghị, rắn rỏi và vững vàng đã được tôi luyện qua thời gian. Ở anh không hề có sự hoang mang của một người vừa trở về từ trận chiến đấu đầy hiểm, mà là một giọng kể bình thản đến ngạc nhiên. Giống như khi anh vừa cười vừa nói: "Chữa cháy bây giờ đã trở thành phản xạ, cứ thấy có đám cháy là xông vào cứu thôi, còn trong đầu khi đó chẳng nghĩ gì hết".

Chúng tôi ngồi trò chuyện, khoảng thời gian đầu anh vẫn còn chút ngượng ngùng trong câu nói, có lẽ vì "chưa quen được phỏng vấn". Nhưng khi tôi hỏi đến vụ cháy đã để lại cho anh những kỷ niệm khó quên, anh dường như quên hết sự ngại ngần và hào hứng tường thuật lại cho tôi nghe hết diễn biến chi tiết của vụ cháy. "Chắc lính chữa cháy ai cũng giống như vậy, nhắc đến cháy, nổ là nói vanh vách mà không cần nhìn sách vở, chắc tôi đã bắt đúng "bệnh nghề nghiệp" của anh rồi" – Tôi cười và thầm nghĩ trong bụng.

Anh kể lại cho chúng tôi diễn biến vụ cháy hôm ấy mà bình thản như kể chuyện của người khác. Hôm ấy, trên đường trở về nhà thăm vợ của mình đang bị ốm thì vụ cháy xảy ra. Anh nhớ rất rõ, hôm đó là ngày cuối tuần, chính xác là ngày 6/2/2015, anh được nghỉ trực, anh có hẹn với chị sẽ trở về nhà đưa chị đi khám sức khỏe. Thế nhưng, đang trên đường về, anh nhận được điện báo của cấp trên về vụ cháy tại xưởng sản xuất bông, vải sợi ở cách nhà anh vài cây số. Anh bình tĩnh gọi điện về nhà để vợ yên tâm, rồi thẳng tiến đến nơi xảy ra vụ cháy. Khi anh tới nơi, lửa lớn đã bao trùm toàn bộ khu vực nhà xưởng, đám cháy đã lan rộng ra gần hết dãy nhà cấp bốn chứa đầy bông, vải sợi. Nhà xưởng bị bao phủ bởi lớp khói dày và khí độc, trong khi gió đang ngày càng lớn. Trong đầu anh lúc này chỉ có một ý nghĩ: "Làm thế nào để ngăn được ngọn lửa lan rộng ra ngay lập tức, vì nếu để lửa tiếp tục lan ra cửa hàng xăng dầu phía đối diện, hậu quả thật khó lường."

Cũng chỉ vì cái phản xạ "thấy cháy là lao tới" mà anh đã bị lực lượng Công an huyện đang bảo vệ hiện trường ngăn lại, vì anh đang mặc thường phục giống như người dân, chỉ khi biết anh là lính chữa cháy chuyên nghiệp được đơn vị cử xuống hiện trường, họ mới cho anh vào khảo sát đám cháy. Thấy tình hình rất cấp bách, nếu kéo dài thêm thời gian, đợi được chi viện đến nơi sẽ là quá muộn, nên dù chỉ có một mình có kinh nghiệm chữa cháy, dù không có đồ bảo hộ, nhưng anh quyết định phải tự tìm cách khắc phục, xử lý. Sau khi hỏi người dân địa phương để nắm bắt phần nào tình hình, tìm được "nguồn cơn" của đám cháy, bản năng nghề nghiệp của anh được đánh thức còn nhanh hơn cả suy nghĩ. Trong khi tất cả mọi người đều lo sợ bình gas trong bếp sẽ phát nổ, không một ai dám xông vào tiếp cận hiện trường. Lúc đó, dù không có đồ bảo hộ chuyên nghiệp, giữa thời tiết lạnh giá của ngày cuối đông, chàng lính trẻ vội lấy xô nước lạnh dội ướt khắp người mình và xông vào giữa đám cháy đang bốc lửa cao ngùn ngụt. Tuy nhiên, khi anh tiến vào bên trong, căn bếp nhỏ đã bị cháy rất nặng, không thể nhìn rõ hiện vật cần xử lý. Anh nhanh trí trèo lên mái nhà và nhìn thấy chiếc bếp gas đã bị biến dạng, nhưng may mắn là đường ống dẫn gas vẫn chưa bị đứt. Anh nghĩ, trong lúc chưa dập tắt được hoàn toàn đám cháy, không thể để đám cháy lan ra các nhà liền kề. Khu vực bị cháy có ba hộ san sát nhau, anh Hà chỉ đạo người dân làm mát, dội nước cho nhà thứ ba. Anh vừa cười vừa nói: "Đúng là, trong cái rủi cũng có cái may, thế nào mà đúng lúc ấy lại có một chiếc xe chở cát đi qua, mình phải nhờ các đồng chí mặc cảnh phục vẫy xe dừng lại, đề nghị lái xe cho đổ cát chữa

cháy". Anh hướng dẫn mọi người phủ cát lên các kiện bông, vải, giảm bớt nguy cơ cháy lan, còn anh tiếp tục xử lý bếp gas đã hỏng nặng.

Không có mặt nạ phòng độc, anh Hà bị khói xộc vào mắt, mũi, không thể nhìn rõ lối đi và thiếu oxy khiến anh cảm thấy ngạt thở. Lúc đó, anh tự nhủ mình phải thật tỉnh táo và bình tĩnh xử lý tình huống. Bằng kinh nghiệm dày dặn của mình, anh nhanh chóng khóa van gas và "ôm" cả bình gas đang bỏng lửa chạy ra ngoài. Cũng may hôm đó trời lạnh, anh lại đang mặc trên người chiếc áo khoác bông, nhờ nó mà anh mới ôm được bình gas ra ngoài mà không bị bỏng. Đưa được bình gas ra ngoài, anh cũng cảm thấy mình chao đảo vì hít quá nhiều khí độc. Nhưng chỉ kịp nghỉ ngơi vài phút để phục hồi sức khỏe, anh lại nhanh chóng lao vào đám cháy hỗ trợ người dân làm ẩm gian nhà sát cạnh. Cũng vừa kịp lúc, đoàn xe chữa cháy và lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp của tỉnh Hòa Bình đã có mặt.

Lúc này, mái tôn của căn nhà bị cháy đã sập xuống đến 2/3, gần sát đầu người và đang trực rơi xuống, các chiến sĩ chữa cháy đã phải nhanh chóng chống đỡ mái nhà và triển khai phương án dập lửa. Sau khoảng hai giờ đồng hồ "chiến đấu", đám cháy mới được dập tắt hoàn toàn.

"Khi lao vào đám cháy, chỉ nghĩ làm sao để chữa được cháy, đến khi chữa được cháy rồi mới thấy người mình thấm mệt", anh Hà cười và nói. Vì thế, anh xin phép lãnh đạo được về nhà để hoàn thành nốt nhiệm vụ còn đang chờ, thay vì ở lại ăn bữa cơm cảm ơn cùng các chiến sỹ Công an huyện. Anh chia sẻ, về đến nhà, anh tắm rửa, thay quần áo, và đưa vợ đi khám bình thường như dự định. Trong đầu anh không mảy may bận tâm về mối hiểm nguy vừa trải qua, vì đối với chàng trai trẻ này, lần chữa cháy này cũng giống như những lần chữa cháy khác, "nguy hiểm nhiều quen rồi nên giờ cũng thấy bình thường thôi" – anh lại nở nụ cười đầy hào hứng. Khi tôi hỏi anh "Lúc xông vào đám cháy như thế, biết là rất nguy hiểm, có thể đe dọa tính mạng bất cứ lúc nào, anh có nghĩ đến vợ của mình đang lo lắng ở nhà không?", anh chỉ cười và nói "Đối với một người lính chữa cháy chuyên nghiệp như anh, chữa cháy không chỉ là nhiệm vụ mà còn là trách nhiệm. Điều đó đã trở thành phản xạ rồi. Cứ thấy cháy là chữa. Không nghĩ được nhiều như thế. Mà vợ anh cũng tâm lý lắm, anh thường xuyên phải đi chữa cháy đột xuất, đi suốt rồi giờ vợ cũng quen".

Vài ngày sau đó, anh nhận được bức thư cảm ơn, là của một người dân định cư gần khu vực xảy ra đám cháy, đại diện cho dân cư toàn khu vực bày tỏ lòng cám ơn tới lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hòa Bình nói chung và sự khâm phục đối với hành động dũng cảm của Thượng úy Bùi Hải Hà nói riêng. Không chỉ có vậy, anh còn được nhận giấy khen từ Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và giấy khen của Công an tỉnh Hòa Bình tuyên dương tấm gương dũng cảm và thành tích chữa cháy đạt hiệu quả cao.

Tâm sự với tôi về lựa chọn ngành nghề của mình, anh cho biết, ngành PCCC không phải ý muốn ban đầu của anh, "Nhưng có lẽ đó cũng là một cái duyên. Càng học, càng hiểu, anh lại càng thấy yêu công việc của mình hơn, mê cái nghiệp của mình đang theo đuổi", anh tâm sự.

Chia tay Thượng úy Hà, cũng là lúc trời xế chiều, tôi vội vã lên chuyến xe về Hà Nội. Trong tôi đọng lại hình ảnh những người lính chữa cháy với khuôn mặt lấm lem vì khói, ánh mắt cương trực khi làm nhiệm vụ, nhưng lại rất đỗi hiền hòa trong cuộc sống yên bình hằng ngày. Những chiến công của các anh, qua năm dài tháng rộng, người đời rồi cũng có thể sẽ lãng quên, nhưng tinh thần của những người lính chữa cháy như các anh thì sẽ còn đọng mãi trong lòng dân về hình ảnh những người lính giữ bình yên cho cuộc sống này.■

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG...

(Tiếp theo trang 5)

Ba là, tập trung lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ công tác chuyên môn; cần nhận thức đầy đủ trách nhiệm của nhà trường trong việc đào tạo đội ngũ cán bộ thực sự vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức trong sáng để hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác Công an trong tình hình mới. Do đó, trong đào tạo cần tiếp tục đổi mới nội dung chương trình đào tạo, gắn với thực tiễn. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 (khoá XI) và các đề án, dự án, chương trình kế hoạch của Bộ như: Đề án "Quy hoạch tổng thể, nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong CAND đến năm 2020, tầm nhìn năm 2030", Dự án "Đổi mới và hoàn thiện cơ cấu ngành nghề, nội dung chương trình, phương thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và huấn luyện trong CAND đến năm 2020". Triển khai mạnh mẽ các giải pháp tuyển đủ giáo viên cho các trường CAND đến năm 2012; tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ, nghiệp vụ sư phạm, nghiệp vụ quản lý giáo dục cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực, trách nhiệm và đạo đức đối với đội ngũ nhà giáo; thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động do Bộ Giáo dục và Bộ Công an phát động; phấn đấu "Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

Bốn là, tiếp tục đổi mới cách thức tổ chức đào tạo và mô hình công tác quản lý học viên. Coi trọng việc giáo dục và rèn luyện nhân cách cho học viên. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đổi mới phương pháp dạy học. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trong nhà trường của lực lượng vũ trang, gắn với thực hiện mục tiêu xây dựng "Nhà trường kỷ cương, nhà giáo mẫu mực, học viên tích cực". Tiếp tục thực hiện tốt các phong trào, các Cuộc vận động như: "Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục", thực hiện nghiêm túc Điều lệnh nội vụ, kiên quyết chống và loại trừ các hiện tượng tiêu cực ra khỏi ra nhà trường.

Năm là, chủ động báo cáo lãnh đạo Bộ triển khai thực hiện các đề án, dự án tách, thành lập 02 Trường Trung cấp PCCC ở cả hai miền Nam, Bắc; đẩy nhanh tiến độ chuyển Trường Đại học PCCC về Hà Nam.

Thưa các đồng chí!

Với tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, trí tuệ của tập thể Đảng bộ Trường, tôi tin tưởng rằng Đại hội Đảng bộ Trường Đại học PCCC lần thứ XII sẽ thành công tốt đẹp và hoàn thành xuất sắc mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ Đại hội các đồng chí đề ra. Đảng bộ Trường sẽ tiếp tục phát huy hơn nữa truyền thống, uy tín, nơi đào tạo ra những cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật PCCC tiên tiến đáp ứng yêu cầu công tác chiến đấu của lực lượng CAND và phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội.

Một lần nữa, thay mặt Đảng uỷ, lãnh đạo Tổng cục, xin chúc các đồng chí mạnh khoẻ, hạnh phúc, chúc đại hội thành công tốt đẹp.■

MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG TUYỂN CHỌN VÀ HUẤN LUYỆN ĐỘI TUYỂN BẮN SÚNG, VÕ THUẬT CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC THAM GIA CÁC GIẢI THI ĐẤU DO BỘ CÔNG AN TỔ CHỨC

Trung tá TRẦN VĂN SÁNG - Đại úy NGUYỄN HUY VIỆT
Bộ môn 4, Trường Đại học PCCC

Công tác tuyển chọn và huấn luyện là một thể thống nhất có mối quan hệ mật thiết với nhau. Mục đích của việc tuyển chọn là tìm ra những người có tố chất vận động tốt nhất phù hợp với từng môn thể thao sau đó áp dụng phương pháp huấn luyện khoa học, tiên tiến để giúp vận động viên (VĐV) đạt được thành tích cao nhất. Ngược lại, kết quả của công tác huấn luyện sẽ kiểm nghiệm và phản hồi công tác tuyển chọn, đánh giá công tác tuyển chọn có đi đúng hướng hay không, mặt nào tích cực, mặt nào còn hạn chế; cần khắc phục những điểm hạn chế và phát huy những mặt mạnh để công tác tuyển chọn đạt kết quả cao nhất. Hai nhân tố này có mối quan hệ tương hỗ và thúc đẩy nhau nhằm nâng cao thành tích của VĐV.

Trong những năm gần đây, Trường Đại học PCCC luôn duy trì hoạt động của Câu lạc bộ (CLB) Võ thuật trong đó có CLB Taekwondo, Karatedo và Võ thuật phức hợp. Những thành viên tham gia sinh hoạt CLB Võ thuật chính là nòng cốt và là những nhân tố để Đội tuyển Võ thuật Trường Đại học PCCC tham gia thi đấu các hội thi do Bộ Công an tổ chức đạt được thành tích cao nhất.

Trong 3 năm gần đây, Đội tuyển Bắn súng, Võ thuật của Trường Đại học PCCC tham dự các giải đấu do Bộ Công an tổ chức đã đạt được những thành tích đáng khen ngợi, cụ thể như sau: Năm 2013 tại Hội thi Bắn súng, Võ thuật, Đội tuyển Trường Đại học PCCC đã giành được 3 Huy chương Vàng, 2 Huy chương Bạc, 5 Huy chương Đồng kết quả đạt vị trí thứ Ba toàn đoàn. Năm 2014, tại Liên hoan Võ thuật Thanh niên Công an lần thứ 3, đội tuyển đã giành được 1 Huy chương Vàng, 5 Huy chương Bạc, 7 Huy chương Đồng kết quả đạt giải Nhì toàn đoàn; Năm 2015, tại Hội thi Bắn súng, Võ thuật một lần nữa đội tuyển đã khẳng định được tên tuổi của Trường Đại học PCCC khi xuất sắc giành được 4 Huy chương Vàng, 6 Huy chương Bạc, 13 Huy chương Đồng và đạt kết quả Nhì toàn đoàn. Những thành tích mà Đội tuyển Bắn súng, Võ thuật Trường Đại học PCCC đạt được đã được lãnh đạo Bộ Công an, Tổng cục Chính trị và các trường Công an nhân dân đánh giá rất cao.

Để có được những thành tích ấy, Bộ môn Quân sự, Võ thuật, TDTT đã kết hợp hài hòa giữa phương pháp tuyển chọn và huấn luyện, sử dụng một các hợp lý giữa các phương pháp huấn luyện và nguyên tắc trong giáo dục thể chất; đồng thời không ngừng tìm tòi, đổi mới các bài tập bổ trợ và bài tập chuyên môn phù hợp với từng môn võ, với từng giai đoạn tập luyện và thi đấu.

Qua tổng kết kinh nghiệm trong việc tham gia các hội thi bắn súng, võ thuật do Bộ Công an tổ chức chúng tôi xin chia sẻ một số kinh nghiệm như sau:

Một là: Tuyển chọn các VĐV tham gia đội tuyển bắn súng, võ thuật được căn cứ vào kết quả học tập môn học bắn súng, võ thuật của các lớp, các khóa; thông qua phương pháp quan sát sư phạm của các chuyên gia, giáo viên, huấn luyện viên; căn cứ vào hình thể, chiều cao, cân nặng, năng lực và các tố chất vận động khác nhau qua kiểm tra cân, đo, đếm... tìm ra người có năng khiếu để đưa vào huấn luyện và thi đấu; thông qua CLB Võ thuật vì các thành viên tham gia CLB đa phần là các em có niềm đam mê võ thuật, các em tích cực và hăng say tập luyện.

Hai là: Mở rộng phạm vi tuyển chọn các thành viên tham gia đội tuyển, đối tượng tuyển chọn là học viên tất cả các hệ đào tạo trong Trường Đại học PCCC từ hệ Đại học, Trung cấp chính quy; hệ Liên thông, Tại chức; Đại học và Trung cấp Dân sự. Trong đó, tập trung vào hệ Đại học chính quy vì thời gian tham gia học tập tại trường của các em là 4 năm dài nhất trong các hệ đào tạo, khi được tuyển chọn, vào đội tuyển các em có thể tham gia thi đấu cho trường được nhiều giải hơn và vì thế các em cũng tích lũy được kinh nghiệm thi đấu nhiều hơn, từ đó mang lại hiệu quả huấn luyện tốt hơn.

Ba là: Duy trì CLB tập luyện thường xuyên một cách có kế hoạch, khoa học, trong quá trình tập luyện tổ chức cho các em đi thi đấu giao lưu, cọ sát để nâng cao trình độ về thể lực, kỹ thuật, chiến thuật và kinh nghiệm thi đấu. Xác định đây sẽ là lực lượng nòng cốt, là hạt nhân tham gia đội tuyển để đạt thành tích cao nhất.

Bốn là: Để duy trì được CLB hoạt động thường xuyên, liên tục và có hiệu quả, Bộ môn cần giao việc quản lý CLB cho giáo viên có trách nhiệm, chuyên môn và có niềm đam mê nhiệt huyết. Gắn trách nhiệm quản lý CLB với giáo viên, coi đó là hoạt động chuyên môn của giáo viên.

Năm là: Sau khi đã tuyển chọn được đội tuyển, công tác huấn luyện cần áp dụng các phương pháp và nguyên tắc huấn luyện một cách khoa học, linh hoạt phù hợp với đối tượng là học viên, tham gia tập luyện trong giờ thể thao theo quy định của Bộ (giờ chính khóa các em tham gia học tập theo kế hoạch của nhà trường); cần chia giai đoạn huấn luyện để nâng cao được cả thể lực, kỹ thuật và chiến thuật, kinh nghiệm thi đấu cho các thành viên trong đội tuyển.

Sáu là: Để công tác tuyển chọn và huấn luyện tốt, cần có sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC, các Phòng chức năng, chú trọng đến cơ sở vật chất để các CLB duy trì tập luyện thường xuyên, đội tuyển có đầy đủ trang thiết bị tập luyện tốt nhất tránh những chấn thương đáng tiếc xảy ra trong quá trình tập luyện và thi đấu.

Bảy là: Đoàn Thanh niên nhà trường luôn theo sát động viên các thành viên tham gia sinh hoạt CLB cũng như trong quá trình tập luyện và thi đấu của đội tuyển, động viên khen thưởng các cá nhân đạt thành tích một các kịp thời để khích lệ tinh thần các em giúp các em hăng say tập luyện và cống hiến nhiều hơn nữa trong công tác phong trào của Trường Đại học PCCC.■

VAI TRÒ VÀ KẾT QUẢ TRONG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN PCCC CỦA TỔ TUYÊN TRUYỀN PCCC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VĨNH PHÚC

Đại tá TRẦN HÀO HIỆP
Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc

Là một trong trong những tỉnh, thành phố dẫn đầu trong cả nước về đầu tư, phát triển kinh tế, trong những năm qua, lãnh đạo tỉnh Vĩnh Phúc luôn chú trọng công tác PCCC. Một trong những nhiệm vụ trọng tâm được đặt ra trong công tác PCCC thời đại mới được lãnh đạo tỉnh và Cảnh sát PC&CC tỉnh đề ra là nâng cao công tác tuyên truyền PCCC.

Trong những năm qua, với sự nỗ lực của từng cá nhân và tập thể, Tổ Tuyên truyền PCCC của Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc đã không ngừng học hỏi, tìm tòi, học tập, đi thực tế cơ sở, trực tiếp có mặt tại hiện trường các vụ cháy, nổ, các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội... để kịp thời xây dựng các tin, bài, ảnh, phóng sự... tuyên truyền và phản ánh trung thực, khách quan sự việc, hiện tượng diễn ra theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Tổ Tuyên truyền đã phối hợp với Báo Vĩnh Phúc, Báo Công an nhân dân (CAND), Tạp chí PC&CC, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Vĩnh Phúc, Cổng thông tin điện tử tỉnh Vĩnh Phúc, Truyền hình CAND, Thông tấn xã Việt Nam, Thường trú Báo Nhân dân tại Vĩnh Phúc... tập trung tuyên truyền, hướng dẫn chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Chỉ thị, Nghị quyết của Bộ Công an và các chuyên đề về PCCC&CNCH; biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào Toàn dân tham gia PCCC và những gương điển hình tiên tiến trong hoạt động PCCC, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, Tổ cộng tác viên cũng lên kế hoạch tuyên truyền về những chủ trương, hiến pháp, đường lối của Đảng, Nhà nước, các sự kiện quan trọng trong ngành PCCC tới quần chúng nhân dân như: Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; Quyết định số 1110, Quyết định số 44 của Thủ tướng Chính phủ; Tuần lễ An toàn vệ sinh lao động, PCCN, Tháng An toàn PCCC (tháng 10) và Ngày Toàn dân PCCC (4/10); Công tác đấu tranh ngăn chặn cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng.... Phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh nội dung Chỉ thị số 03/CT-BCA-C66, ngày 04/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an về tăng cường công tác PCCC của lực lượng CAND trong tình hình mới.



Nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về PCCC, Tổ cộng tác viên tổ chức tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhằm thay đổi nhận thức của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở, hộ gia đình và người dân, nhất là người đứng đầu các đơn vị, góp phần tăng cường chỉ đạo công tác PCCC&CNCH được sâu hơn, chất lượng hơn, hiệu quả hơn.

Năm 2015, Tổ đã xây dựng 58 chuyên mục "Toàn dân PCCC" được phát trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Vĩnh Phúc và Báo Vĩnh Phúc, đăng tải 165 clip cảnh báo về an toàn PCCC trên các lĩnh vực; phối hợp với Đài truyền thanh xã, phường, thị trấn phát 834 lượt bài tuyên truyền về PCCC. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC cho 1.625 cơ sở với 10.587 người tham gia. Phối hợp Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc mở 18 lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC với 1.875 người tham gia; in và phát 4.500 tờ rơi tuyên truyền các nội dung liên quan đến công tác PCCC và CNCH... Tổ Tuyên truyền PC&CC đã phối hợp với Tạp chí PCCC, Trường Đại học PCCC tuyên truyền với chuyên đề "PCCC tại công sở và trường học" với 500 cơ sở tham gia đạt kết quả tốt.

Tiến tới Đại hội Đảng bộ Cảnh sát PCCC tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ nhất nhiệm kỳ 2015 – 2020; Đại hội thi đua "Vì an ninh Tổ quốc" giai đoạn 2010-2015, Tổ cộng tác viên đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng Đảng, việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", đảm bảo sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng ủy Cảnh sát PCCC tỉnh về công tác PCCC&CNCH. Tuyên truyền về Đại hội Đảng cấp Cơ sở tại 10/10 chi bộ của lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh. Xây dựng, tuyên truyền và

(Xem tiếp trang 22)



Naâng cao hieäu quaû coâng taùc PCCC treân ñòa baøn tænh Quaûng Ninh

Đại tá VŨ HỒNG PHƯƠNG
Trưởng phòng Tham mưu, Cảnh sát PC&CC Quảng Ninh

Quảng Ninh nằm ở phía Đông Bắc Việt Nam, là địa bàn trọng điểm về kinh tế, quốc phòng, an ninh của đất nước. Diện tích tự nhiên của Quảng Ninh khoảng 6.102km^2, dân số 1.220.875 người với 14 đơn vị hành chính gồm 4 thành phố, 2 thị xã và 8 huyện. Quảng Ninh là địa phương phát triển về du lịch, hàng năm có khoảng 7 triệu lượt khách trong đó 2,7 triệu khách quốc tế, lưu trú thường xuyên trên 2 triệu người trong đó lao động tự do khoảng 400.000 người. Quảng Ninh hiện đang xây dựng nhiều khu đô thị lớn với nhiều nhà cao tầng và nhiều khu trung tâm thương mại, giải trí. Đây là địa bàn có nhiều Khu Công nghiệp, khu kinh tế và các nhà máy lớn như: Khu Công nghiệp Cái Lân, Khu Công nghiệp Việt Hưng, Khu Công nghiệp Đông Mai, Khu Công nghiệp Phương Nam, Khu Công nghiệp Hải Yên, Khu Kinh tế Vân Đồn, khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái, khu kinh tế cửa khẩu Hoành Mô - Đồng Văn, khu kinh tế cửa khẩu Bắc Phong Sinh, Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh, Nhà máy nhiệt điện Mạo Khê, Nhà máy nhiệt điện Uông Bí, Nhà máy nhiệt điện Mông Dương, Nhà máy xi măng Cẩm Phả. Đây cũng là địa phương có hệ thống cảng biển nội địa và quốc tế lớn, có lượng tàu thuyền và phương tiện thủy tham gia hoạt động vận chuyển hành khách với mật độ tương đối lớn tập trung tại khu vực Vịnh Hạ Long.

Với đặc điểm trên, Quảng Ninh là địa bàn trọng điểm về PCCC. Tình hình cháy, nổ tại địa bàn Quảng Ninh tăng lên hàng năm cả về số vụ, số thiệt hại về tài sản và con người. Trong mười năm (2014-2014), tại địa bàn tỉnh Quảng Ninh xảy ra 450 vụ cháy, làm chết 49 người, bị thương 42 người, thiệt hại 56.471 triệu đồng và 792ha rừng. Cháy, nổ diễn ra phức tạp làm ảnh hưởng đến quá trình phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn.

Tình hình cháy, nổ tại địa bàn Quảng Ninh diễn ra phức tạp do những tồn tại, hạn chế: Các biện pháp phòng cháy chưa trọng tâm, trọng điểm. Công tác tiếp nhận thông tin, xử lý thông tin trong báo cháy, chữa cháy chưa kịp thời, việc xử lý thông tin còn lúng túng làm ảnh hưởng đến công tác cứu chữa.

Nguyên nhân của những tồn tại trên là: Công tác tham mưu trong lĩnh vực PCCC còn chưa hiệu quả. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCCC, công tác hướng dẫn, giáo dục quần chúng nhân dân tham gia vào công tác PCCC còn hạn chế. Cơ sở vật chất, phương tiện PCCC của lực lượng PCCC chuyên nghiệp còn thiếu thốn, chất lượng hạn chế. Công tác phối hợp giữa lực lượng PCCC chuyên nghiệp với chính quyền, Công an địa phương, với lực lượng PCCC cơ sở và với nhân dân còn chưa thường xuyên, thiếu chặt chẽ, chưa hiệu quả.

Trong những năm tới, tình hình kinh tế, xã hội của Quảng Ninh được dự báo sẽ phát triển nhanh chóng. Đặc biệt là sự phát triển vượt bậc của ngành du lịch khi Nhà nước có chủ trương xây dựng cảng biển cho tàu khách quốc tế, xây dựng nhiều khu vui chơi, giải trí lớn trên địa bàn tỉnh. Cùng với sự phát triển kinh tế, xã hội thì nguy cơ mất an toàn, an ninh trật tự, an toàn cháy, nổ trên địa bàn sẽ diễn biến phức tạp, việc đảm bảo công tác an ninh trật tự, an toàn PCCC&CNCH sẽ hết sức khó khăn, đòi hỏi lực lượng PCCC&CNCH Quảng Ninh phải có nhiều giải pháp hiệu quả góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội.

Trong thời gian tới, để nâng cao hiệu quả công tác PCCC trên địa bàn Quảng Ninh cần có những giải pháp sau:

Thứ nhất, lực lượng PCCC Quảng Ninh phải làm tốt công tác tham mưu cho chính quyền các cấp ban hành các quy định, kế hoạch thực hiện công tác PCCC phù hợp với đặc điểm thực tế tại từng địa bàn, từng lĩnh vực. Chỉ khi nào công tác PCCC thực sự được quan tâm của các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị, xã hội và của mọi người dân trên địa bàn thì mới có sự chuyển biến tích cực.

Thứ hai, tăng cường công tác tuyên truyền, đổi mới hình thức tuyên truyền về công tác PCCC để đạt hiệu quả. Tuyên truyền nội dung, quy định pháp luật về PCCC; hướng dẫn thực hiện những quy định về PCCC; giáo dục những kiến thức về PCCC cho mọi người dân là hết sức cần thiết, nhưng phải đổi mới hình thức, cách tiếp cận và phương pháp tuyên truyền phải phù hợp với từng đối tượng khác nhau. Việc tuyên truyền vận động quần chúng làm công tác PCCC phải có sự phối hợp chặt chẽ với địa phương, đơn vị và các tổ chức chính trị xã hội, phải lồng ghép với các hoạt động phong trào xã hội khác để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền vận động.

Thứ ba, tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật PCCC. Cảnh sát PC&CC Quảng Ninh là đơn vị mới thành lập trên cơ sở Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh, cùng với quá trình phát triển của đơn vị, nhiều Phòng Cảnh sát PCCC khu vực ra đời, cần phải có sự đầu tư về cơ sở hạ tầng, trụ sở làm việc. Bên cạnh cần phải đầu tư về trang thiết bị PCCC, đây là điều kiện rất quan trọng để nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy, nhằm hạn chế cháy nhất là cháy lớn. Cùng với trang thiết bị phương tiện, hạ tầng đô thị cũng cần được đầu tư để đảm bảo hiệu quả công tác chữa cháy như: đường giao thông, bến lấy nước, trụ nước chữa cháy nơi đô thị. Đây là những nội dung đòi hỏi Cảnh sát PC&CC Quảng Ninh phải có sự đầu tư xây dựng thành các đề án, tranh thủ sự ủng hộ kinh phí của UBND tỉnh, của các đơn vị, ngành đóng trên địa bàn và nguồn ngân sách từ Bộ Công an.

Thứ tư, xây dựng, kiện toàn tổ chức lực lượng PCCC chuyên nghiệp, củng cố xây dựng phong trào PCCC toàn dân trên toàn địa bàn Quảng Ninh. Với vị trí địa lý có cả rừng, đô thị, biển, đảo; với nhiều loại hình kinh tế, trải dài trên 400km, nhiều vùng dân cư có giao thông khó khăn, đòi hỏi phải xây dựng hệ thống đơn vị PCCC khu vực khoa học và phù hợp vừa phát huy được tính cơ động chủ động chữa cháy các vụ cháy trong địa bàn được phân công, vừa có thể chi viện cho chữa cháy trên địa bàn khác khi có cháy lớn. Phải thường xuyên củng cố xây dựng lực lượng chữa cháy tại chỗ, nhất là đối với địa bàn thường xảy ra cháy rừng, những địa bàn xa trung tâm huyện lỵ, tỉnh lỵ.

Thứ năm, tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, nâng cao hiệu lực xử phạt vi phạm về an toàn PCCC. Tăng cường phối hợp với các cơ quan đơn vị thực hiện quản lý Nhà nước về PCCC trên toàn địa bàn. Thực hiện phương châm phòng cháy không để xảy ra cháy, nổ, cần tập trung tăng cường công tác kiểm tra chấp hành quy định về PCCC trong các cơ quan, đơn vị, đặc biệt những cơ sở có tính chất nguy hiểm về PCCC, hướng dẫn đơn vị thực hiện các biện pháp phòng cháy, hướng dẫn, đào tạo nâng cao năng lực lực lượng chữa cháy tại chỗ. Bên cạnh việc kiểm tra thì phải có biện pháp xử lý nghiêm những vi phạm về an toàn PCCC, kết hợp giữa giáo dục và xử phạt để nâng cao công tác phòng cháy. Ngoài ra lực lượng PCCC chuyên nghiệp cần xây dựng những biện pháp tăng cường phối hợp với các lực lượng khác như: Công an, Bộ đội biên phòng, các tổ chức chính trị xã hội, nghề nghiệp, phối hợp trong công tác nghiệp vụ quản lý Nhà nước về PCCC, phối hợp trong tuyên truyền giáo dục, phối hợp trong đầu tư trang thiết bị chữa cháy tại chỗ, ban đầu tại cơ sở, phối hợp trong giải quyết an ninh trật tự khi có cháy lớn xảy ra.■

VAI TRÒ VÀ KẾT QUẢ...

(Tiếp theo trang 20)

triển khai Kế hoạch số 43/KH-BCA-V28, ngày 05/3/2015 của Bộ Công an về việc tổng kết và tổ chức các hoạt động kỷ niệm 10 năm "Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" (2005 - 2015)...

Tại Hội diễn Nghệ thuật quần chúng CAND lần thứ IX, khu vực I năm 2015, thành viên của Tổ Tuyên truyền, đồng thời là cộng tác viên của Tạp chí PC&CC đã được tặng Giấy khen cho tác giả của tác phẩm "Bài ca 114 Vĩnh Phúc", tiết mục tự biên có chất lượng về đề tài CAND. Tác phẩm trên cũng đã được Câu lạc bộ Giai điệu Vĩnh Yên xanh trình diễn và đạt giải nhất do Hội diễn Văn nghệ quần chúng của Thành phố Vĩnh Yên tổ chức năm 2015.

Công tác tuyên truyền được thể hiện toàn diện, đồng bộ và đúng định hướng của Đảng ủy - Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc trên các mặt công tác. Để có niềm tin, sự yêu mến, gắn bó mật thiết giữa bạn đọc, phóng viên và cộng tác viên với Tạp chí PC&CC, Báo Vĩnh Phúc, để các cơ quan tuyên truyền trên thật sự là tiếng nói của nhân dân, của Đảng tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân, chúng tôi rút ra một số bài học kinh nghiệm trong những năm qua, về trách nhiệm của người làm báo như sau:

Trong công tác tuyên truyền vận động phải vì lợi ích của nhân dân, dựa vào nhân dân, phát huy vai trò làm chủ của nhân dân, tinh thần và trách nhiệm, sức sáng tạo và mọi nguồn lực của nhân dân.

Cần tuyên truyền, vận động, đổi mới phải toàn diện, đồng bộ, có bước đi phù hợp và xuất phát từ thực tiễn, bám sát thực tiễn, tập trung giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề do thực tiễn đặt ra. Tuyên truyền phải đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết, kiên định độc lập, tự chủ, đồng thời chủ động và tích cực hội nhập quốc tế. Trên cơ sở bình đẳng cùng có lợi, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Mỗi cá nhân tổ tuyên truyền cần thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của mình, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hoạt động báo chí, tuyên truyền, phối hợp cùng các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể, Mặt trận Tổ quốc và cả hệ thống chính trị, tăng cường mối quan hệ mật thiết với nhân dân.■

NAÂNG CAO CHAÁT LÖÔÏNG COÂNG TAÙC HOÀ SÔ CUÛA LÖÏC LÖÔÏNG CAÛNH SAÙT PC&CC TÆNH THANH HOÙA

Trung tá, ThS. NGUYỄN THIỆN THUẬT
Phó trưởng phòng Tham mưu, Cảnh sát PC&CC tỉnh Thanh Hóa



Đồng chí Trung tướng Bùi Quang Bền, Thứ trưởng Bộ Công an và đồng chí Nguyễn Ngọc Hồi, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa trao Quyết định và tặng hoa chúc mừng các đồng chí trong Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Thanh Hóa.

Thanh Hóa là một tỉnh rộng có diện tích tự nhiên trên 11.000km^2, dân số khoảng 3,6 triệu người; với 27 huyện, thị xã, thành phố; 637 xã, phường, thị trấn; có địa hình đa dạng phức tạp và trọng điểm về an ninh trật tự. Trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn đã hình thành nhiều khu công nghiệp (KCN) như: Khu Kinh tế Nghi Sơn thuộc huyện Tĩnh Gia; KCN Tây Bắc Ga, KCN Lễ Môn – TP Thanh Hóa; KCN Sao Vàng - Thọ Xuân, KCN Bỉm Sơn, với tổng diện tích hơn 19.000ha. Thu hút nhiều dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trong nước và ngoài nước. Đặc biệt Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn đã chính thức được khởi công xây dựng từ tháng 10/2013 với công suất 10 triệu tấn/năm, vốn đầu tư ban đầu là 9 tỷ USD, là một trong những dự án đầu tư về vốn và quy mô lớn nhất cả nước; cùng với đó là các ngành công nghiệp phụ trợ phát triển theo. Hiện tại vốn đầu tư vào các KCN trên địa bàn toàn tỉnh năm 2013-2014 trên 14 tỷ USD. Ngoài ra còn 34 cụm công nghiệp khác với tổng diện tích gần 600ha.

Theo kết quả khảo sát, trên địa bàn toàn tỉnh có trên 8.000 cơ sở luôn tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ cao; trong đó có 02 trạm điện 220KV, 11 trạm 110KV, 2 nhà máy nhiệt điện tại khu Kinh tế Nghi Sơn; 6 kho xăng dầu trữ lượng khoảng 20.000m^3, trên 200 cửa hàng xăng dầu; 05 xưởng chiết nạp gas; 04 nhà máy sản xuất giấy; trên chục công ty may mặc, giầy da... thu hút hàng vạn lao động trong và ngoài tỉnh. Ở tất cả các huyện, thị xã, thành phố đều có chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại, nơi mua bán, kinh doanh của các doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân, thường xuyên tập trung đông người qua lại. Có 01 cảng hàng không dân dụng, 02 cảng biển là nơi xuất nhập hàng hóa, tập trung tàu thuyền có tải trọng hàng nghìn tấn là: Cảng Lễ Môn và Cảng Nghi Sơn.

Toàn tỉnh có 627.834ha rừng các loại, trải rộng trên địa bàn 27 huyện, thị, thành phố; tập trung nhiều ở 11 huyện miền núi, có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, canh tác, sản xuất theo phương thức đốt rừng làm rẫy trong điều kiện thời tiết hanh khô kéo dài, độ ẩm không khí thấp, gây nguy cơ cháy rừng rất lớn.

Trong những năm tới, Thành phố Thanh Hóa là đô thị loại I với quy mô dân số, diện tích ngày càng mở rộng, tốc độ đô thị hóa, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ngày càng mạnh mẽ. Nhiều dự án kinh tế, liên doanh, liên kết tiếp tục được đầu tư xây dựng, hình thành trung tâm thương mại, dịch vụ, chung cư, tổ hợp nhà cao tầng, khu vui chơi giải trí tập trung đông người và xuất hiện nhiều cơ sở sản xuất công nghiệp quy mô lớn.

Từ đặc điểm trên cho thấy, tình hình cháy, nổ trên địa bàn tỉnh còn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ cao đã và đang đặt ra các nhiệm vụ, yêu cầu cấp thiết đối với công tác PCCC&CNCH, nhằm đáp ứng và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

Theo thống kê tình hình cháy, nổ trên địa bàn tỉnh trong 5 năm gần đây đã xảy ra 387 vụ cháy trong đó 335 vụ cháy tại các cơ sở, nhà dân, phương tiện giao thông và 52 vụ cháy rừng. Thiệt hại do cháy gây ra: làm chết 05 người, bị thương 09 người, về tài sản ước tính trị giá 21,654 tỷ đồng và 312ha rừng; xảy ra 04 vụ nổ làm chết 03 người, bị thương 03 người. Gần đây

nhất vào ngày 23/8/2014 tại âu thuyền xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia xảy ra vụ nổ nghiêm trọng, làm chết 02 người, 03 người bị thương nặng. Nguyên nhân là do vi phạm quy định trong an toàn PCCC trong quá trình hàn, xì.

Trong những năm qua, Cảnh sát PC&CC tỉnh Thanh Hóa đã chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường các biện pháp quản lý, tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, phúc tra, kiến nghị, xử lý các vi phạm an toàn PCCC; lập và thực tập các phương án chữa cháy, CNCH tại các cơ sở. Do vậy, đã hạn chế không để xảy ra các vụ cháy, nổ nghiêm trọng hoặc khi xảy ra cháy, nổ đã kịp thời huy động lực lượng tham gia chữa cháy, CNCH hạn chế cháy lan, cháy lớn và hậu quả thiệt hại về người, tài sản do cháy, nổ gây ra. Tuy nhiên, công tác hồ sơ của lực lượng PCCC&CNCH tỉnh Thanh Hóa vẫn còn tồn tại, hạn chế như: Công tác hồ sơ nghiệp vụ của lực lượng PCCC chưa được thực hiện đầy đủ và triệt để theo quy định thậm chí có cơ sở không có hồ sơ quản lý. Công tác lập, bảo quản, củng cố và bổ sung hồ sơ quản lý PCCC do cơ sở lập và lưu giữ còn sơ sài và không được thực hiện thường xuyên theo quy định.

Xác định công tác hồ sơ là một trong những công tác nghiệp vụ cơ bản, quan trọng để phục vụ công tác phòng ngừa, phát hiện những nguyên nhân, điều kiện dẫn đến cháy, nổ; Công tác tổ chức lực lượng, phương tiện, hậu cần, chỉ huy tại chỗ của các cơ sở trong công tác chữa cháy, CNCH; Lực lượng, phương tiện có thể huy động tham gia chữa cháy, CNCH khi cần thiết; Nắm chắc tình hình phục vụ công tác điều tra nguyên nhân vụ cháy, nổ. Mặc dù mới được thành lập từ 20/8/2014 nhưng Đảng ủy, Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh đã tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác hồ sơ trong toàn lực lượng coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Cảnh sát PC&CC tỉnh. Vì vậy, đã ban hành Kế hoạch số 27/KH Tổng kiểm tra, củng cố hồ sơ quản lý công tác PCCC năm 2015; Kế hoạch 37/KH Thực hiện công tác nghiệp vụ cơ bản, công tác hồ sơ, thống kê nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh năm 2015.

Trong thời gian tới, để nâng cao nhân thức cho lãnh đạo, chỉ huy, cán bộ, chiến sỹ về ý nghĩa tầm quan trọng của công tác nghiệp vụ cơ bản, công tác hồ sơ, công tác thống kê nghiệp vụ; chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác nghiệp vụ cơ bản, hồ sơ, thống kê nghiệp vụ của lực lượng PC&CC tỉnh, cần tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ sau:

Một là: Phối hợp với Trường Đại học PCCC, C66, C53 tổ chức các lớp tập huấn công tác hồ sơ, nghiệp vụ PCCC cho lãnh đạo, chỉ huy và cán bộ, chiến sỹ. Lựa chọn cán bộ có chuyên môn, đầu tư trang bị, máy tính, phần mềm đăng ký, lưu giữ, quản lý hồ sơ theo quy định của ngành.

Hai là: Quán triệt và thực hiện nghiêm các Chỉ thị, Thông tư, Hướng dẫn của Bộ Công an trong chấn chỉnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiệp vụ cơ bản, công tác hồ sơ.

Ba là: Tiếp tục quan tâm và tăng cường sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị tổ chức thực hiện công tác hồ sơ trong lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh.

Bốn là: Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm và có giải pháp khắc phục những khó khăn, tồn tại, nhân điển hình tiên tiến trong toàn lực lượng. Có hình thức biểu dương, khen thưởng những đơn vị, cơ sở có thành tích xuất sắc trong công tác hồ sơ và xử lý các đơn vị thực hiện không nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh.■

Tại các nước phát triển trên thế giới hiện nay như: Mỹ, Nhật Bản, Anh, Pháp... chúng ta có thể dễ dàng bắt gặp hình ảnh các em nhỏ từ lứa tuổi Tiểu học đã thuần thục các động tác phòng vệ khi xảy ra các sự cố như: cháy, nổ, động đất... Tuy nhiên, ở nước ta việc trang bị cho các em những kiến thức cơ bản về phòng vệ, đặc biệt trong lĩnh vực PCCC thực sự còn rất sơ sài, chưa được nhà trường và các bậc phụ huynh thực sự quan tâm!

Hiểm nguy rình rập...!

Theo thống kê của Bộ Công an, trong 10 năm trở lại đây, cả nước đã xảy ra 16.767 vụ cháy ở các nhà máy, xí nghiệp, kho tàng, cơ quan, trường học, bệnh viện, nhà dân và làm chết 688 người, bị thương 1,848 người. Trung bình hàng năm có đến 254 người bị nạn do cháy, nổ gây ra. Và số vụ cháy cũng như người bị nạn do cháy, nổ ngày càng gia tăng. Trong những vụ cháy đó, có không ít nạn nhân là những em nhỏ, không thể cứu được chính bản thân mình. Như vụ cháy sáng ngày 26/7/2013, tại Cửa hàng Vàng Đức Anh, số nhà 49 tổ 10, khu 3, đường 25/4, phường Hồng Gai, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vụ cháy làm 5 người bị chết, 4 người bị thương nặng. Trong đó có 4 cháu nhỏ thiệt mạng. Chủ cửa hàng là anh Nguyễn Tiến Đức (sinh năm 1979) chỉ kịp cứu con nhỏ 6 tháng tuổi cùng vợ là Mai Thị Anh (sinh năm 1978) nhảy qua cửa sổ tầng 3 của tòa nhà để thoát nạn.

Trưa ngày 3/6/2014, xảy ra cháy tại cơ sở thu mua phế liệu nằm trên hẻm 551, thuộc đường Lê Văn Khương (phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh). Đáng chú ý, vụ cháy khiến hơn 20 trẻ Mầm non đang theo học tại lớp Mầm non Hồng Mai cạnh cơ sở cháy suýt bị chết ngạt do bị ngạt khói.

Ngày 12/11/2014, xảy ra cháy tại tầng 3 của tòa nhà bán đồ ăn nhanh tại số 1 Nguyễn Quý Đức (Thanh Xuân, Hà Nội). Trong lúc xảy ra cháy, trong Trường THPT Hồ Xuân Hương liền kề nhà hàng có hàng trăm học sinh đang ngồi học, nhiều học sinh trường ở liền kề đám cháy đã phải sơ tán ra ngoài. May mắn không có thiệt hại về người.

Sáng ngày 18/5/2015, hỏa hoạn đã bùng lên từ một tiệm bánh mì tại khu vực Chợ Phùng Khoang (xã Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội) làm 4 người trong một gia đình gặp nạn, trong đó anh Phạm Văn Doanh (chủ tiệm bánh mì) thiệt mạng tại chỗ, vợ và hai con nhỏ bị bỏng nặng, nguy kịch.

Ngày 22/5/2015, là vụ cháy xảy ra tại Trường THCS Trần Hưng Đạo (đóng tại đường 30/4, P.Trung Dũng, TP Biên Hòa, Đồng Nai) khiến hàng trăm học sinh hoảng sợ bỏ chạy ra ngoài. Ngọn lửa xuất phát từ kho đựng thiết bị của nhà trường....

Nhà trường đã trang bị đầy đủ các kỹ năng cần thiết cho học sinh?

Qua những vụ cháy trên, chúng ta có thể nhận thấy rõ

GÓC NHÌN 114

CẦN TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC KỸ NĂNG VỀ PCCC CHO TRẺ EM

THÁI THỤY – TUẤN ANH

về nguy cơ các em nhỏ phải đối mặt với cháy, nổ hiện nay. Các em đã thực sự được trang bị đầy đủ kiến thức về phòng cháy cũng như thoát nạn, thoát hiểm khi phải đối mặt với cháy, nổ?

Khảo sát của nhóm phóng viên tại một số cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hà Nội, việc dạy kỹ năng cho học sinh hầu như chỉ tập trung tại một số cơ sở giáo dục ngoài công lập. Tại các trường công lập, nhà trường chủ yếu vẫn chú trọng việc "dạy chữ".

Nắm bắt được những nguy cơ do cháy, nổ gây ra, hiện nay tại một số trường cũng đã bắt đầu đưa các tiết học kỹ năng sống về PCCC vào chương trình học. Tuy nhiên cho đến nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo vẫn chưa có một bộ chuẩn về giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng vệ cho học sinh nên các trường vẫn đang "tự bơi", mỗi nơi dạy một kiểu. Chính vì thế, việc giáo dục kỹ năng này hoặc chỉ dừng lại ở các tiết học Giáo dục công dân hoặc bị bỏ lửng hoàn toàn. Những bài giảng trên lớp chỉ có thể giúp các em hình dung chứ chưa chú trọng áp dụng trong thực tế.

Theo cô Y. Hiệu trưởng một trường Tiểu học công lập trên địa bàn quận Cầu Giấy: Nguy cơ cháy, nổ trong trường học trên thực tế là có thể xảy ra, nhà trường rất quan tâm tuy nhiên việc triển khai dạy các con như thế nào là vấn đề quan trọng, ngay cả các thầy, cô trong nhà trường cũng không được trang bị đầy đủ kiến thức về PCCC".

Trên thực tế, hàng năm Phòng Cảnh sát PCCC khu vực có đưa nội dung tập huấn về cháy, nổ tới các trường trên địa bàn nhưng chủ yếu là tập huấn cho một vài giáo viên, mà đa số giáo viên đi học là nữ vì thiếu biên chế nam. Thêm nữa , việc các thầy, cô nghe và áp dụng cho bản thân đã vô cùng khó liệu có thể mang kiến thức đấy về để truyền tải lại cho học sinh trong nhà trường? - Gặp và hỏi một cô giáo tại Trường THCS Y.H trên địa bàn



quận Cầu Giấy, Hà Nội đã được tham gia tập huấn, về cách sử dụng bình chữa cháy thì phóng viên nhận thấy rõ sự lúng túng trong thao tác.

Tại một số trường, phóng viên nhận thấy có đưa nội dung thực hành các tình huống xử lý khi xảy ra cháy, nổ và các thầy, cô trực tiếp hướng dẫn học sinh cách di chuyển thoát nạn tuy nhiên kiến thức hướng dẫn đó không bài bản, chỉ trong phạm vi "biết đến đâu, dạy đến đó" của giáo viên trong nhà trường.

Vậy ngay từ giáo viên không được trang bị đầy đủ các kiến thức về phòng cháy chữa cháy, thoát nạn, thoát hiểm thì liệu có thể truyền tải lại kiến thức này cho các em học sinh?

Cần tăng cường kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy cho trẻ em

Theo đồng chí Thượng úy Đỗ Tuấn Anh – Tổ trưởng Tổ Giáo dục, Trung tâm Ứng dụng nghiên cứu khoa học kỹ thuật thuộc Trường Đại học PCCC cho biết: Tâm lý hoảng sợ khi đối mặt với đám cháy chính là nguyên nhân hàng đầu khiến các em trở thành những nạn nhân dễ bị kẹt lại trong các đám cháy nhất và nguy hiểm đến tính mạng. Chính vì vậy, việc trang bị kỹ năng về PCCC và thoát nạn, thoát hiểm cho các em nhỏ hiện nay là vô cùng cần thiết và cấp thiết".

Thực tế cho thấy, việc các trường bắt đầu quan tâm bằng việc đưa kỹ năng sống vào trường học là vô cùng cần thiết, tuy nhiên, dạy cái gì, dạy như thế nào lại là điều cần phải bàn.

Theo các chuyên gia trong lĩnh vực PCCC, để giúp các em học sinh biết cách xử lý tình huống khi gặp các sự cố cháy, nổ, các em cần được trang bị những kiến thức về PCCC ngay từ những lứa tiểu học, thậm chí mầm non, giúp các em xây dựng thành những phản xạ bản thân, bình tĩnh xử lý tình huống.... Ngoài ra, việc dạy và truyền đạt cho đối tượng là trẻ em cần các cơ quan chức năng thực sự vào cuộc, nghiên cứu, tham mưu cho Bộ Giáo dục và Đào tạo, xây dựng và đưa ra những nội dung, kiến thức phù hợp.

Trong khi chờ đợi "bộ chuẩn về giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng vệ" cho học sinh nhà trường, các gia đình có thể tự trang bị kiến thức cho con em mình bằng cách chọn lựa cho các em tham gia vào những lớp học kỹ năng sống, kỹ năng phòng vệ tại những trung tâm uy tín về lĩnh vực đào tạo PCCC.

Việc trang bị đầy đủ những kiến thức về cháy, nổ hay những kỹ năng về PCCC chính là hành trang cho các em trong cuộc sống sau này!■

SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CÁC NHÀ MÁY ĐIỆN HẠT NHÂN ĐÁP ỨNG NHU CẦU PHỤ TẢI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC PCCC

Đại tá, TS. LÊ QUANG HẢI
Trưởng Khoa 2, Trường Đại học PCCC
Trung tá, TS. HOÀNG NGỌC HẢI
Trưởng Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC

Sự phát triển nguồn điện đáp ứng nhu cầu phụ tải nhằm đảm bảo an ninh năng lượng cho sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước đã được ngành điện thực hiện trong nhiều năm qua. Theo Quy hoạch Điện VII điều chỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về việc phát triển nguồn điện giai đoạn 2014 - 2030 trong đó có việc xây dựng và đưa vào vận hành các nhà máy điện hạt nhân. Sự phát triển nguồn điện nói chung và sự phát triển các nhà máy điện hạt nhân nói riêng đặt ra nhiều vấn đề trong công tác PCCC.

Trong năm 2014, sản lượng điện sản xuất và nhập khẩu toàn hệ thống điện quốc gia đạt 130,992 tỷ kWh (trung bình ngày 358,9 tr.kWh), tăng 9,22% so với năm 2013. Về nhu cầu phụ tải: Sản lượng ngày cao nhất đạt 421,47 tr.kWh (ngày 28/05), tăng 11,89% so với cùng kỳ năm 2013 (A_{max}2013 = 376,68 tr.kWh), công suất cao nhất đạt được là 20010MW (ngày 09/12), tăng 7,56% so với năm 2013 (P_{max}2013 = 18603MW) [5].

Về cơ cấu nguồn thủy điện - nhiệt điện hiện nay, có thể nhận thấy rằng phần lớn tiềm năng thủy điện đã được khai thác hết. Trong tương lai, thủy điện chỉ được tiếp tục phát triển với quy mô nhỏ, tỷ trọng thủy điện sẽ giảm dần xuống, khoảng 23% và 20% vào các năm 2025 và 2030 [6]. Giảm bớt tỷ lệ nguồn nhiệt điện than để tăng cường an ninh năng lượng, tránh phụ thuộc quá lớn vào than nhập, tăng tính khả thi về nhập khẩu than.

Do đó, phát triển các nhà máy điện hạt nhân để giảm dần phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, giảm phát thải khí nhà kính. Sau sự cố Nhà máy điện hạt nhân Fukushima tại Nhật Bản năm 2011, quan điểm phát triển điện hạt nhân ở Việt Nam vẫn tiếp tục tiến trình phát triển nhưng cần đảm bảo tuyệt đối an toàn. Nhà máy điện hạt nhân Phước Dinh và Vĩnh Hải có quy mô mỗi nhà máy khoảng 4x1000MW; nhà máy điện hạt nhân ở khu vực miền Trung với quy mô tổ máy lớn hơn (1300-1400MW/tổ máy) [6].

Nhà máy điện hạt nhân Phước Dinh 4x1000MW, 2 tổ máy đầu tiên được xây dựng và đưa vào vận hành trong năm 2024 - 2025, các tổ máy sau lần lượt vào sau năm 2030; Nhà máy điện hạt nhân Vĩnh Hải 4x1000MW, 2 tổ máy đầu tiên được đưa vào trong năm 2026 - 2027, các tổ máy thứ 3 và 4 vào sau năm 2030 [6]. Như vậy đến 2030, tại miền Nam chỉ có 4 tổ máy điện hạt nhân được đưa vào vận hành, 2 tổ máy của điện hạt nhân tại miền Trung-2x1350MW lần lượt vào trong cuối năm 2030 và giai đoạn sau 2030.

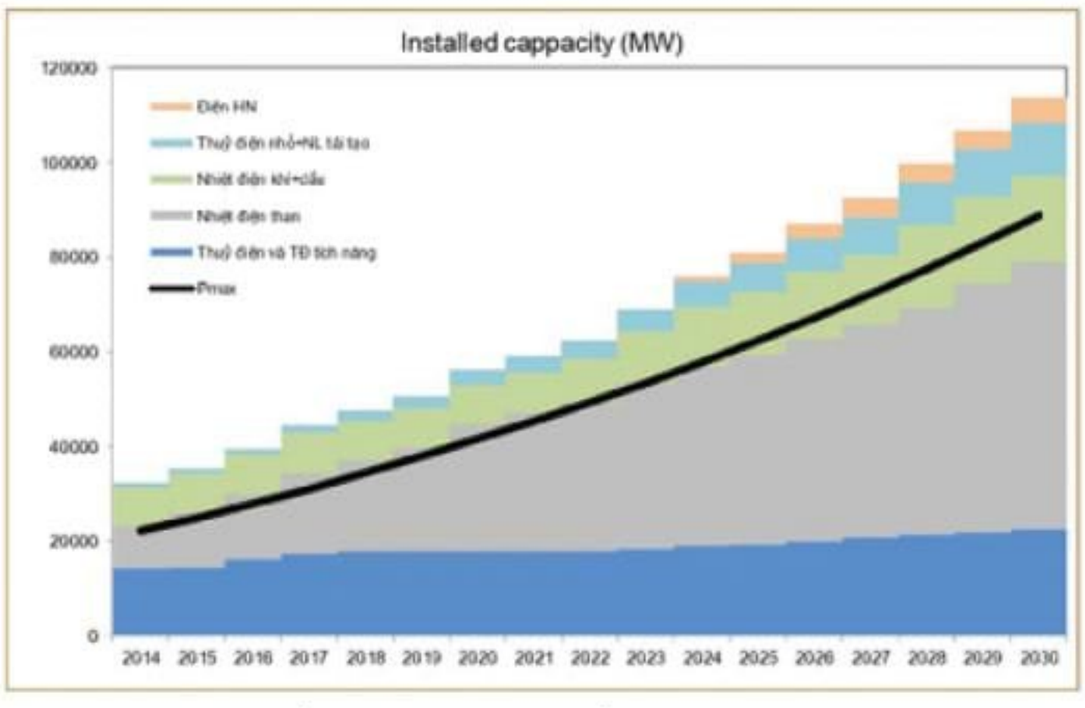
Trước sự phát triển của các nhà máy hạt nhân, đặt ra nhiều vấn đề trong công tác PCCC liên quan đến các biện pháp, giải pháp bảo đảm an toàn về PCCC cũng như dưới góc độ tổ chức quản lý công tác PCCC tại các nhà máy điện hạt nhân, cụ thể, đó là:

Một là, về các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC là cơ sở pháp lý trong việc bảo đảm an toàn PCCC cũng như tổ chức quản lý hoạt động PCCC tại các nhà máy hạt nhân.

Trước những yêu cầu cấp thiết đặt ra trong công tác đảm bảo an toàn PCCC đối với các nhà máy điện hạt nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC đã bổ sung những quy định có liên quan đến yêu cầu, điều kiện an toàn về PCCC đối với các nhà máy điện hạt nhân. Theo đó, tại Khoản 1 Điều 24 Luật PCCC đã bổ sung quy định: Tại nhà máy điện, lưới điện phải có biện pháp để chủ động xử lý sự cố gây cháy. Điều 24a của Luật PCCC được bổ sung quy định về phòng cháy đối với cơ sở hạt nhân, cụ thể là: Công tác phòng cháy đối với cơ sở hạt nhân phải bảo đảm các yêu cầu sau như có hệ thống PCCC đáp

Công suất đặt của các nhà máy điện của hệ thống điện Việt Nam giai đoạn 2014 - 2030 [6]

Thủy điện và thủy điện tích năng	14058	14375	16100	17109	17775	17957	17957	19157	22457
Nhiệt điện than	9051	11455	13855	17055	19305	21755	26775	40090	56490
Nhiệt điện khí+dầu	8322	8382	8337	8712	8337	8337	8337	13453	16285
Thủy điện nhỏ–điện gió+NLM	914	1074	1304	1559	2039	2504	3164	6129	11169
Điện nguyên tử								2000	5350
Nhập khẩu	650	690	650	948	1176	1176	1176	1176	1340
Tổng công suất đặt nguồn điện	**33039**	**36076**	**40186**	**45383**	**49632**	**51729**	**57409**	**82007**	**1150094**
P_{max}	22159	24840	27830	30988	34350	37937	41605	62295	88803



Hình 1. *Công suất đặt và P_{max} Hệ thống điện Việt Nam giai đoạn 2014 – 2030 [6]*

ứng quy chuẩn, tiêu chuẩn an toàn về PCCC đối với cơ sở hạt nhân; người làm việc tại cơ sở hạt nhân phải được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC phù hợp với tính chất công việc; Đội PCCC chuyên ngành được trang bị phù hợp với đặc thù từng cơ sở và các điều kiện đảm bảo an toàn về PCCC khác.

Để thực hiện nghiêm chỉnh các quy định trên, trước mắt cần tập trung rà soát các quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định có liên quan đến an toàn về PCCC nhà máy điện hạt nhân, từ đó khẩn trương ban hành các quy định cụ thể, đặc biệt là các quy định liên quan đến hệ thống PCCC đối với loại hình cơ sở đặc thù và rất mới mẻ này. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng trong công tác đảm bảo an toàn về PCCC đối với các nhà máy điện hạt nhân. Để thực hiện được công việc này, rất cần có sự đóng góp của các chuyên gia giỏi, chuyên gia đầu ngành về PCCC và về nhà máy điện hạt nhân, có sự tham khảo ý kiến của các chuyên gia nước ngoài cũng như tham khảo các quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC đối với nhà máy điện hạt nhân của các nước tiên tiến như Nhật, Nga, Pháp...

Hai là, việc phát triển các nhà máy điện hạt nhân cũng đặt ra những vấn đề rất quan trọng và cần chú ý triển khai thực hiện trong công tác quản lý Nhà nước về PCCC của các chủ thể có liên quan.

Để có cơ sở trong công tác quản lý Nhà nước về PCCC, Bộ Công an phối hợp với Bộ Công thương tham mưu cho Chính phủ ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo tăng cường công tác PCCC tại các nhà máy điện hạt nhân, nhất là trong các vấn đề liên quan đến lập dự án quy hoạch, thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với các dự án, công trình đang thi công xây dựng tại các nhà máy điện hạt nhân.

Cùng với đó, chính quyền các địa phương có dự án nhà máy điện hạt nhân ngoài việc tạo mọi điều kiện cho các chủ đầu tư dự án triển khai các hoạt động, giải pháp mặt bằng... thì cần nghiên cứu, chỉ đạo sát sao trong việc bảo đảm an toàn về PCCC trong quá trình thi công, xây dựng các dự án nhà máy điện hạt nhân tại địa phương. Chủ tịch UBND tỉnh nơi có cơ sở hạt nhân phải chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng phương án chữa cháy và CNCH đối với các tình huống cháy, nổ gây ra sự cố hạt nhân quy định tại Điểm d, Khoản 2 Điều 82 Luật Năng lượng nguyên tử. Ngoài ra, theo quy định của pháp luật về PCCC thì Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công thương, Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, UBND cấp tỉnh nơi có cơ sở hạt nhân và cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng phương án chữa cháy và CNCH đối với tình huống cháy, nổ gây ra sự cố hạt nhân quy định tại Điểm đ, Khoản 2 Điều 82 Luật Năng lượng nguyên tử.

Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cũng như các đơn vị Cảnh sát PCCC ở các địa phương cần làm tốt các biện pháp thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC đối với các nhà máy điện hạt nhân. Do các nhà máy điện hạt nhân hiện nay đang trong quá trình triển khai thực hiện, thi công xây dựng, do đó, cần quan tâm, sát sao trong các hoạt động PCCC có liên quan, đặc biệt nhất là hoạt động thẩm duyệt thiết kế về PCCC. Điều quan trọng là hệ thống PCCC tại các nhà máy điện hạt nhân phải đáp ứng và phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC. Để thực hiện được quy định này, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cần có hướng dẫn cụ thể các địa phương trong việc đối chiếu, so sánh với các quy định của các quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan đến hệ thống PCCC tại các nhà máy điện, từ đó các địa phương thống nhất thực hiện nếu được Cục ủy quyền.

Bên cạnh đó, theo quy định thì tại các cơ sở hạt nhân phải có Đội PCCC chuyên ngành được trang bị phù hợp với đặc thù của từng cơ sở. Đây là quy định bắt buộc. Do đó, với trách nhiệm của mình, lực lượng Cảnh sát PCCC cần tham mưu, hướng dẫn người đứng đầu cơ quan trực tiếp quản lý cơ sở hạt nhân xem xét, quyết định về tổ chức, biên chế của Đội PCCC chuyên ngành. Theo quy định của pháp luật về PCCC thì Đội PCCC chuyên ngành làm việc theo ca, bảo đảm thường trực 24/24 giờ trong ngày, với ban lãnh đạo Đội gồm có 01 Đội trưởng và các Đội phó giúp việc. Để lực lượng này thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của mình, lực lượng Cảnh sát PCCC cần tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC, nhất là các biện pháp phòng cháy, công tác tuyên truyền về PCCC, các kỹ năng, chiến thuật chữa cháy, công tác xây dựng và thực tập phương án chữa cháy, quy trình cứu chữa vụ cháy cũng như: công tác CNCH; phương pháp bảo quản, sử dụng các phương tiện PCCC... Để thống nhất trong quá trình tổ chức hoạt động cũng như nội dung huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC, cần có hướng dẫn của cơ quan Cảnh sát PCCC có thẩm quyền về nội dung huấn luyện nghiệp vụ, kiến thức về PCCC cho nhóm đối tượng mang tính đặc thù và còn mới ở Việt Nam.

Ba là, mặc dù không phải là chủ thể quản lý Nhà nước về PCCC nhưng trách nhiệm của các chủ đầu tư, các cơ quan giám sát, tư vấn, thiết kế là rất quan trọng, trong đó, đặc biệt là các chủ đầu tư các dự án, công trình nhà máy điện hạt nhân. Do đó, ngay từ khi lập dự án đến thiết kế công trình, quá trình thi công xây dựng đều phải nghiêm chỉnh chấp hành và tuân thủ các quy định của pháp luật về PCCC, cụ thể về địa điểm xây dựng, bậc chịu lửa của công trình, giải pháp bảo đảm ngăn cháy và chống cháy lan, hệ thống điện, chống sét, chống tĩnh điện, chống nổ của công trình, hệ thống kỹ thuật cũng như thiết bị, vật tư bảo đảm an toàn về PCCC, vấn đề lối thoát nạn, thiết bị chiếu sáng, thông gió hút khói, chỉ dẫn lối thoát nạn, hệ thống giao thông, cấp nước chữa cháy, hệ thống báo cháy, chữa cháy và phương tiện chữa cháy... và đặc biệt trong dự án và thiết kế phải có dự toán kinh phí cho các hạng mục PCCC. Việc thực hiện các yêu cầu, điều kiện trên là rất quan trọng, góp phần bảo đảm an toàn về PCCC đối với các nhà máy điện hạt nhân.

Như vậy, để đáp ứng nhu cầu phụ tải trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, việc phát triển các nhà máy điện hạt nhân có vai trò, ý nghĩa vô cùng quan trọng, khắc phục tình trạng khó khăn, khan hiếm về năng lượng. Phát triển là tất yếu nhưng vẫn phải đảm bảo yếu tố an toàn, trong đó có an toàn về PCCC. Đây là vấn đề còn mới đối với lực lượng Cảnh sát PCCC. Do đó, rất cần sự quan tâm của các ngành, các cấp, các chuyên gia, các nhà nghiên cứu để dần dần hoàn thiện các giải pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn về PCCC cho các nhà máy điện hạt nhân, góp phần phát triển bền vững, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia phục vụ đất nước.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội (2013), *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.*

2. Quốc hội (2008), *Luật Năng lượng nguyên tử.*

3. Chính phủ (2014), *Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 07 năm 2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC..*

4. Bộ Công an (2014), *Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/ 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PC&CC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC.*

5. Trung tâm điều độ Hệ thống điện Quốc gia A0 (2014), *Tổng kết vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2014.*

6. Viện năng lượng (2013), *Quy hoạch điện VII điều chỉnh.*

BÀN VỀ KÝ HIỆU CÁC THIẾT BỊ TRONG BẢN VẼ THIẾT KẾ HỆ THỐNG BÁO CHÁY VÀ CHỮA CHÁY TỰ ĐỘNG

Thiếu tá, ThS. ĐẶNG NHƯ ĐỊNH - Trung úy HOÀNG ĐỨC HẠNH
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Thẩm duyệt hồ sơ thiết kế PCCC là một nhiệm vụ trọng tâm trong công tác hướng dẫn chỉ đạo về Phòng cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nhằm kiểm tra đối chiếu và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện đúng các tiêu chuẩn, quy chuẩn an toàn PCCC trong quá trình đầu tư xây dựng dự án, công trình. Theo thống kê hàng năm, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trên cả nước đã cấp hàng nghìn văn bản chấp thuận và chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC cho các loại nhà và công trình. Đây là một con số không nhỏ đã khẳng định được tốc độ phát triển của nền kinh tế đất nước cũng như sự quan tâm, đầu tư nhất định của xã hội đối với công tác PCCC. Tuy nhiên, hiện nay qua công tác thẩm duyệt cho thấy việc kiểm tra, đối chiếu các giải pháp và nội dung thiết kế theo các tiêu chuẩn: TCVN 3890 - 2009; TCVN 5738 - 2001; TCVN 7336 - 2003; TCVN 2622 - 1995; QC06/2010... còn tồn tại một số vấn đề cần phải được thống nhất và hướng dẫn thực hiện một cách đồng bộ ở khắp các địa phương trên cả nước. Trong phạm vi bài báo này, chúng tôi chỉ đề cập đến vấn đề kí hiệu, quy ước các thiết bị sử dụng trong bản vẽ thiết kế hệ thống Báo cháy và Chữa cháy tự động (BC&CCTĐ), đây là một hạng mục quan trọng trong hồ sơ thiết kế PCCC cho các dự án, nhà và công trình.

1. Thực trạng việc sử dụng ký hiệu các thiết bị trong bản vẽ thiết kế hệ thống BC&CCTĐ

Theo từ điển Tiếng Việt, ký hiệu là dấu dùng để chỉ tắt một vật hay một phép tính theo một quy ước nhất định; Biểu tượng là cái gì đó đại diện cho một ý tưởng, thực thể vật chất hoặc một quá trình nào đó và truyền thông điệp ý nghĩa đến người đọc. Từ đó, có thể hiểu ký hiệu các thiết bị trong hệ thống BC&CCTĐ trên bản vẽ thiết kế là dấu hoặc biểu tượng quy ước cho các thiết bị: đầu báo cháy; trung tâm điều khiển; báo động; các van khóa; vòi phun... và các bộ phận khác cấu thành nên hệ thống BC&CCTĐ để người thiết kế thể hiện được ý đồ, phương án và kết quả tính toán thiết kế lên bản vẽ. Các ký hiệu, quy ước này, thông thường là các ký tự, hình dáng hình học, chữ viết có tính chất đặc trưng và đơn giản để mô tả đặc điểm, chức năng cơ bản của các thiết bị, bộ phận trong hệ thống BC&CCTĐ, qua đó dễ dàng nhận biết và phân biệt được chúng.

Các hệ thống BC&CCTĐ cho nhà và công trình được thiết kế từ nhiều nguồn, nhiều đơn vị, nhà thầu tư vấn khác nhau, có thể do các Trung tâm Tư vấn về PCCC trực thuộc Cục C66; Cảnh sát PC&CC các địa phương; Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an các tỉnh hoặc do các công ty có đăng ký ngành nghề kinh doanh hoạt động trong lĩnh vực PCCC thiết kế. Tuy nhiên, qua nghiên cứu hồ sơ thiết kế của các công trình đã được chấp thuận và thẩm duyệt cho thấy một thực tế cần phải lưu ý, đó là sự chưa thống nhất về ký hiệu, quy ước các thiết bị của hệ thống BC&CCTĐ được thể hiện trong các bản vẽ thiết kế. Mặc dù các ký hiệu này đã được quy định khá rõ ràng trong Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5040 - 1990 "Thiết bị PC&CC". Ký hiệu hình vẽ dùng trong sơ đồ phòng cháy - Yêu cầu kỹ thuật".

Hơn thế nữa, qua xem xét kỹ phần ký hiệu, quy ước trong hồ sơ thiết kế hệ thống BC&CCTĐ của các công ty, nhà thầu trong nước cho thấy hầu hết đều không tuân thủ các quy định tiêu chuẩn, khó hiểu và trừu tượng đã gây những khó khăn nhất định cho quá trình nghiên cứu, đọc hồ sơ bản vẽ và phân tích, đánh giá đúng phương án, giải pháp PCCC cho nhà, công trình. Đồng thời ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ công tác kiểm tra, đối chiếu thẩm duyệt hồ sơ. Ngược lại, khi xem xét bản vẽ thiết kế của các nhà thầu nước ngoài, nhận thấy chúng được ký hiệu, quy ước một cách rất chi tiết, cụ thể và rõ ràng, dễ hiểu, mặc dù chưa được phiên dịch sang tiếng Việt Nam, đồng thời trong đó có rất nhiều ký hiệu, quy ước các thiết bị của hệ thống BC&CCTĐ mà tiêu chuẩn Việt Nam không quy định.

2. Nguyên nhân cơ bản và một số biện pháp khắc phục

Nguyên nhân cơ bản của tình trạng trên là do các công ty tư vấn thiết kế còn chưa nắm vững các tiêu chuẩn quy định trong lĩnh vực PCCC và chưa có sự nhận thức đúng đắn về ý nghĩa của chúng; Cơ quan quản lý Nhà nước còn chưa chú trọng đến nội dung, hình thức trình bày của bản vẽ thiết kế PCCC trong hồ sơ xin thẩm duyệt. Hơn nữa ở Việt Nam hiện nay chỉ có Tiêu chuẩn TCVN 5040:1990 "Thiết bị PCCC. Ký hiệu hình vẽ dùng trong sơ đồ phòng cháy - Yêu cầu kỹ thuật" quy định về ký hiệu các thiết bị sử dụng trong bản vẽ thiết kế hệ thống BC&CCTĐ nhưng đã quá cũ và lạc hậu, nội dung sơ sài, không đầy đủ, một số ký hiệu còn chưa phân biệt được cụ thể từng chủng loại thiết bị gây nhiều khó khăn

TT	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Kí hiệu	TT	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Kí hiệu
1	Đầu báo cháy nhiệt cố định	Heat Detector-Fixed Temperature		11	Đầu báo cháy khói ion	Smoke Detector-ionization	
2	Đầu báo cháy nhiệt gia tăng	Heat Detector- rate of rise only		12	Đầu báo cháy kiểu trích mẫu không khí	Smoke Detector-air sampling	
3	Đầu báo cháy nhiệt kết hợp nhiệt gia tăng- nhiệt cố định	Heat Dectector-combination rate of rise and fixed temperature		13	Đầu báo cháy khói kiểu ống	Smoke Detector in duct	
4	Đầu báo cháy nhiệt bù	Heat Detector – Rate compensation		14	Đầu phun Sprinkler hướng lên	Upright Sprinkler	
5	Đầu báo cháy nhiệt kiểu dây	Heat Detector – Line type		15	Đầu phun Sprinkler hướng xuống	Pendent Sprinkler	
6	Đầu báo cháy nhiệt kết hợp đầu báo cháy khói	Smoke-Heat Detector		16	Đầu phun Sprinkler hướng lên khóp nối trên	Upright Sprinkler, Nippled up	
7	Đầu báo cháy khói quang điện	Smoke Detector-Photoelectric		17	Đầu phun Sprinkler hướng xuống khóp nối xuống	Pendent Sprinkler on Drop Nipple	
8	Đầu báo cháy khói quang học	Smoke Detector-Optical		18	Đầu phun tạo màng ngăn cháy	Sprinkler With Guard	
9	Đầu báo cháy khói tia chiếu-đầu phát	Smoke Detector-beam transmitter		19	Đầu phun Sprinkler vách tường	Side Wall Sprinkler	
10	Đầu báo cháy khói tia chiếu-đầu thu	Smoke Detector-beam receiver		20	Đầu phun Sprinkler bên ngoài	Outside Sprinkler	

cho công tác thiết kế và thẩm duyệt thiết kế. Vì vậy, để khắc phục tình trạng này cần phải có sự thống nhất trong toàn lực lượng PCCC về ký hiệu, quy ước các thiết bị sử dụng trong bản vẽ thiết kế PCCC nói chung cũng như bản vẽ thiết kế hệ thống BC&CCTĐ nói riêng và dưới đây là một số kiến nghị đề xuất như sau:

Một là: Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cần quán triệt việc triển khai áp dụng các ký hiệu theo đúng quy định TCVN 5040 - 1990. Nghiên cứu ban hành văn bản hướng dẫn thống nhất bổ sung các ký hiệu thường dùng trong bản vẽ thiết kế PCCC nói chung cũng như bản vẽ thiết kế hệ thống BC&CCTĐ nói riêng, hiện còn thiếu, chưa được quy định trong TCVN trên cơ sở những ký hiệu cơ bản sao cho phân biệt được từng loại thiết bị. Đồng thời cũng quy định những ký hiệu bổ sung kèm theo những ký hiệu cơ bản và ý nghĩa của từng ký hiệu. Khi cần thiết có thể quy định thêm những hình vẽ, số hay chữ viết tắt kèm theo các ký hiệu. Ví dụ như: các loại đầu báo cháy; module điều khiển giám sát; các loại vòi Sprinkler, vòi Drencher; các loại van báo động, van điều khiển.v.v. Dưới đây, là bảng tham khảo ký hiệu, quy ước các thiết bị trong bản vẽ thiết kế hệ thống BC&CCTĐ được quy định theo tiêu chuẩn NFPA 170 mà hầu hết trong số đó không được quy định trong tiêu chuẩn TCVN 5040 - 1990.

Hai là: Cảnh sát PC& CC các địa phương và Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an các tỉnh cần phải hướng dẫn, yêu cầu các chủ đầu tư và đơn vị tư vấn thiết kế thực hiện đúng theo quy định tiêu chuẩn kỹ thuật, thường xuyên cập nhật các văn bản hướng dẫn mới của cơ quan quản lý nhà nước về PCCC một cách kịp thời. Công tác kiểm tra, đối chiếu, thẩm duyệt các hồ sơ thiết kế PCCC cần phải được thực hiện chặt chẽ hơn. Bên cạnh việc kiểm tra, đối chiếu các nội dung về phương án tính toán thiết kế, các giải pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn PCCC cho nhà, công trình, cần chú trọng đến cách thức trình bày các nội dung trong hồ sơ bản vẽ thiết kế và phải tuân thủ các quy ước, ký hiệu cơ bản được quy định trong TCVN 5040 - 1990. Ngoài ra, căn cứ vào từng trường hợp cụ thể, số lượng, chủng loại của từng thiết bị trong bản vẽ để xin ý kiến hướng dẫn của Cục C66 về việc bổ sung ký hiệu hoặc tham khảo áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài cho thống nhất.

Ba là: Trường Đại học PCCC cần phối hợp với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và các địa phương nghiên cứu xây dựng hoàn chỉnh bộ ký hiệu đạt chuẩn về các thiết bị sử dụng trong bản vẽ thiết kế hệ thống PCCC nói chung và hệ thống BC&CCTĐ nói riêng, nhằm thống nhất trong toàn quốc. Trước mắt, nhà trường cần đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, tập trung vào các chuyên đề nghiên cứu để xuất xây dựng các bộ ký hiệu cho từng lĩnh vực chuyên môn và sớm triển khai, áp dụng vào công tác giảng dạy. Điều này giúp cho học viên được tiếp cận ngay từ môi trường học tập, sử dụng trong thiết kế đồ án, khóa luận tốt nghiệp. Qua đó, dần nâng cao nhận thức về sự cần thiết cũng như ý nghĩa thực tiễn của nó đối với công tác của lực lượng.

Bốn là: Các cá nhân, tổ chức kinh doanh ngành nghề hoạt động tư vấn thiết kế và giám sát, thi công trong lĩnh vực PCCC phải có trình độ kiến thức chuyên môn cũng như ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật về PCCC. Thường xuyên cập nhật các tiêu chuẩn, quy định an toàn PCCC một cách kịp thời để tránh những sai sót khi áp dụng, gây ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng của dự án, công trình xây dựng.

3. Kết luận

Trên đây là một số vấn đề bất cập, nguyên nhân và giải pháp khắc phục tình trạng chưa thống nhất và chưa đúng quy định khi sử dụng ký hiệu các thiết bị trong bản vẽ thiết kế PCCC nói chung cũng như bản vẽ thiết kế hệ thống BC&CCTĐ nói riêng. Tuy chỉ là vấn đề hình thức trình bày, không phải thước đo để đánh giá chất lượng chuyên môn nhưng để công tác PCCC thực sự phát triển và đi vào nề nếp, chính quy thì việc chấn chỉnh, thực hiện nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quy định của nhà nước là điều hết sức cần thiết và phải được quan tâm đúng mức.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

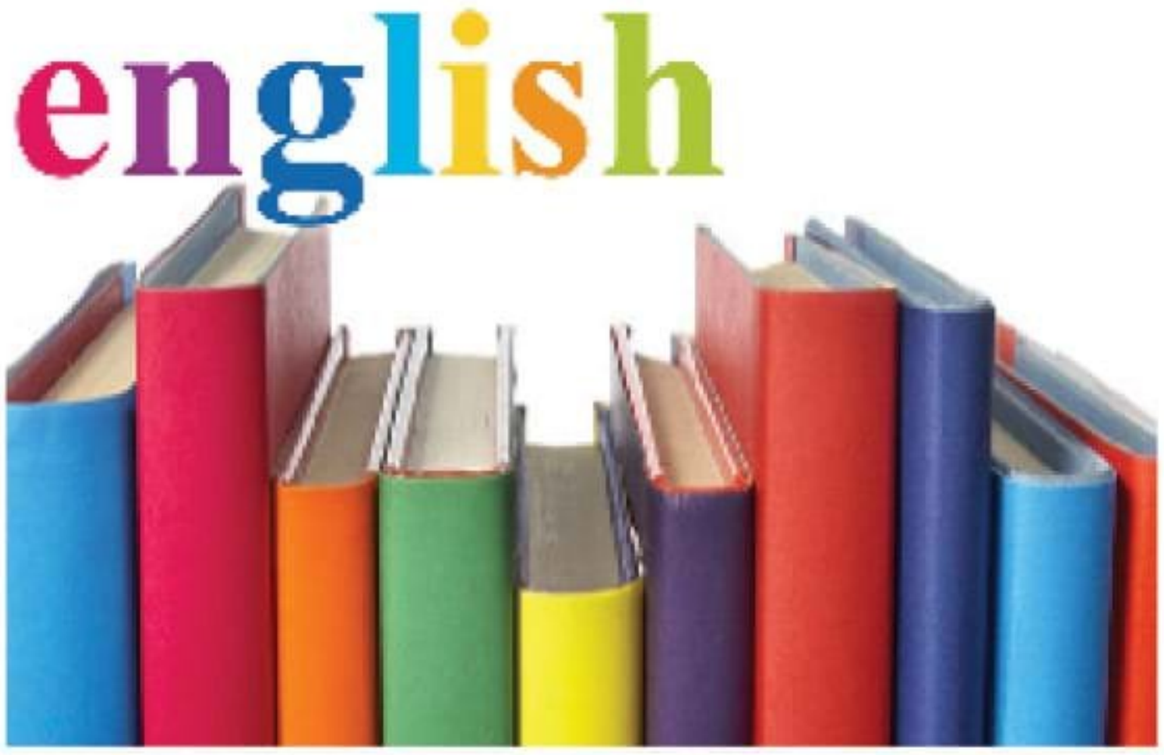
1. Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5040 - 1990. Ký hiệu hình vẽ dùng trên sơ đồ phòng cháy chữa cháy – yêu cầu kỹ thuật.

2. NFPA - 170 National Fire Protection Association Standard 170, Standard for Fire Safety Symbols.

3. Bản vẽ thiết kế hệ thống BC&CCTĐ của một số dự án, công trình xây dựng.

NÂNG CAO KHẢ NĂNG TỰ HỌC TIẾNG ANH CỦA HỌC VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

Đại úy ĐỖ HƯƠNG HOA
Thượng úy PHẠM HÀ LY
Bộ môn 6, Trường Đại học PCCC



Với xu hướng toàn cầu hóa hiện nay, tiếng Anh đã trở thành công cụ giao tiếp chính trong hầu hết lĩnh vực. Mỗi công việc hiện nay đều cần có một điều kiện "tiên quyết" đó là vốn ngoại ngữ tiếng Anh, đặc biệt trong các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật như PCCC khi mọi thứ đều mới mẻ và được cập nhật từng giờ đòi hỏi chúng ta phải nhanh chóng, kịp thời nắm bắt thông tin. Trong bối cảnh như vậy, việc đọc các tài liệu chuyên ngành PCCC bằng tiếng Anh là nhu cầu ngày càng cấp thiết đối với học viên Trường Đại học PCCC nói riêng và cán bộ làm công tác PCCC nói chung. Thêm vào đó, các trang thiết bị, phương tiện PCCC hiện đại hầu hết đều có hướng dẫn sử dụng hay thông số kỹ thuật, ký hiệu bằng tiếng Anh. Một học viên với trình độ vững vàng về tiếng Anh chuyên ngành PCCC sẽ có nền tảng tốt để phát triển sự nghiệp bản thân và đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Việc học ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng đòi hỏi học viên phải thường xuyên tự học, tự nghiên cứu, ôn luyện. Dù giáo viên cố gắng nâng cao chất lượng dạy mà học viên không cố gắng học thì quá trình dạy - học sẽ không thể đạt hiệu quả mong muốn. Luật Giáo dục 2005 đã chỉ rõ: "Phương pháp giáo dục đại học phải coi trọng việc bồi dưỡng năng lực tự học, tự nghiên cứu, tạo điều kiện cho người học phát triển tư duy sáng tạo, rèn luyện kỹ năng thực hành, tham gia nghiên cứu, thực nghiệm, ứng dụng".

Nhận thấy được tầm quan trọng của tiếng Anh, việc nâng cao khả năng tự học tiếng Anh của học viên Trường Đại học PCCC là việc cần phải được đầu tư, chú trọng. Giáo viên Bộ môn tiếng Anh đã có rất nhiều cố gắng để đưa ra những phương pháp học tập, thay đổi cách dạy, giúp học viên nâng cao hứng thú học môn tiếng Anh. Tuy nhiên thực tế cho thấy, việc tự học của học viên ở Trường Đại học PCCC đối với môn tiếng Anh còn chưa thực sự hiệu quả. Nhiều sinh viên chưa ý thức được vai trò tự giác của bản thân trong học tập và rèn luyện, chưa có kỹ năng tự học. Theo nghiên cứu của một nhóm sinh viên lớp D29B về việc tự học tiếng Anh thì đa số các sinh viên (93% số sinh viên hệ Đại học được hỏi) chỉ học tiếng Anh ở trong giáo trình. Hầu hết các em chỉ đến khi có tiết tiếng Anh mới đem bài tập ra làm và làm cho có, trong khi ngoại ngữ là môn học cần có sự ôn luyện thường xuyên hàng ngày. Kỳ thi chuẩn đầu vào A2 của khóa D30 vừa qua là một ví dụ điển hình của việc tự học chưa hiệu quả trong sinh viên nhà trường: trong số 378 học viên tham gia dự thi chỉ có 166 học viên đạt trình độ A2, mặc dù các em đã hoàn thành khóa học và ôn luyện tiếng Anh trình độ A2 tại Trung tâm Ngoại ngữ tin học của nhà trường và đã được học thêm học phần I tiếng Anh hệ Đại học trên lớp.

Bản thân một số giảng viên trong quá trình lên lớp cũng chưa đề cao yếu tố tự học của sinh viên. Phương pháp giảng dạy chưa đặt sinh viên vào sự lựa chọn: phải tự học hay bị đào thải. Trong thực tế những năm qua hầu hết giáo viên Bộ môn Ngoại ngữ mới chỉ chú trọng đến việc đổi mới phương pháp giảng dạy mà chưa tập trung vào việc phát huy năng lực tự học, tự rèn luyện của người học. Hậu quả là chúng ta thiếu nghiêm trọng một đội ngũ cán bộ PCCC giỏi ngoại ngữ, có thể tự đọc và nghiên cứu các tài liệu về chuyên môn nghiệp vụ bằng tiếng Anh và giao tiếp được với các chuyên gia PCCC ở các nước phát triển nhằm tiếp cận và chọn lọc những tiến bộ khoa học tiên tiến trong lĩnh vực PCCC&CNCH.

Nguyên nhân của thực trạng trên là do: Học viên chưa có động cơ học tập đúng đắn, chưa nhận thấy vai trò của môn học và việc tự học. Học viên khi ra trường được phân công công tác, sự cạnh tranh về cơ hội tìm kiếm việc làm hầu như không có. Việc sắp xếp, thuyên chuyển công tác cũng không xét đến tiêu chí là phải có ngoại ngữ hay không do đó sinh viên không có động cơ, mục đích học tập môn tiếng Anh. Học viên thiếu môi trường học tiếng Anh tích cực. Hiện nay hầu hết sinh viên chỉ sử dụng tiếng Anh trong giờ học Anh văn còn hầu như không sử dụng trong các hoạt động khác. Do điều kiện ăn ở sinh hoạt tập trung trong ký túc xá nên học viên ít có điều kiện tham gia các hoạt động sử dụng tiếng Anh bên ngoài, cơ hội tiếp xúc với các trang web, các tài liệu

tự học tiếng Anh qua mạng ít. Thời gian tự học của học viên ít, chủ yếu là vào buổi tối nhưng buổi tối nhiều sinh viên lại phải tham gia các khóa học tiếng Anh ở trung tâm để có thể đảm bảo được chuẩn đầu vào và đầu ra tiếng Anh theo yêu cầu, thêm vào đó là việc chuẩn bị cho các hoạt động phong trào,10h tối là học viên phải đi ngủ, trong khi lại có rất nhiều môn học cùng một lúc (từ 8 đến 10 môn/ học kỳ), học viên thực sự không biết phải sắp sếp việc tự học cho từng môn như thế nào. Cơ sở vật chất phục vụ cho việc tự học còn chưa nhiều, tài liệu tham khảo, tự học môn tiếng Anh ở thư viện nhà trường còn hạn chế. Giáo viên chưa chú trọng rèn luyện và phát triển khả năng tự học cho học viên.

Xuất phát từ thực trạng việc tự học tiếng Anh và những nguyên nhân đề cập ở trên, chúng tôi xin đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao khả năng tự học cho học viên như sau:

Về phía giáo viên: Giáo viên cần xây dựng động cơ học tập cho học viên. Trong buổi đầu của môn học, khóa học, giáo viên cần nói rõ vai trò và tầm quan trọng của môn học và việc tự học, cung cấp cho sinh viên kiến thức về cách học ngoại ngữ và hướng dẫn họ tự học có hiệu quả như cách lập kế hoạch học tập và kế hoạch sử dụng thời gian, các tài liệu tham khảo, ôn luyện thêm... Nhằm nâng cao nhận thức của học viên về vấn đề tự học, từ đó giúp họ xây dựng được phương pháp tự học tối ưu nhất. Giáo viên nên đặt ra các yêu cầu tự học rõ ràng, đổi mới cả cách kiểm tra, đánh giá; trong đó có kiểm tra, đánh giá việc tự học của học viên.

Về phía học viên: Học viên cần xác định mục đích, xây dựng động cơ, lựa chọn phương pháp, hình thức tự học hợp lý, xây dựng kế hoạch, thời gian tự học hàng ngày và tuân thủ nghiêm túc. Có ý thức tự chuẩn bị bài trước trên lớp. Học viên nên chuẩn bị một cuốn sổ tay nhỏ, nhằm ghi chép lại những lưu ý hay những từ vựng cấu trúc, công thức, các mẹo về việc học tiếng Anh trên lớp nhằm giúp cho việc lưu lại những kiến thức đã học và khi cần ôn lại thì cũng có thể tìm lại một cách dễ dàng hơn. Đối với các bài nghe thì học viên có thể xin trước giáo viên về các "file mp3" nhằm thực hành nghe trước tại nhà và nghe lại sau buổi học. Học viên cũng có thể áp dụng phương pháp nghe - ngẫm để nâng cao khả năng nghe một cách tự nhiên (Deep- listening) Đây là cách học tiếng Anh mang lại kết quả cho tất cả kỹ năng nghe – nói – phát âm mà lại hết sức thoải mái, không gò bó, phù hợp với những người có ít thời gian để tự học. Có thể copy các bài nghe vào các thiết bị di động, nghe ở mọi nơi, mọi lúc. Cách học ngôn ngữ này hết sức tự nhiên, người nghe "thả lỏng" để âm thanh, ngữ điệu ngấm vào đầu, làm quen dần dần, sau đó bắt chước lại. Thời điểm "ngấm" tốt nhất là trước khi đi ngủ và sáng khi mới thức dậy. Nếu kiên trì, bỏ mỗi ngày 30 phút, bạn sẽ thấy ngạc nhiên và ngỡ ngàng về sự tiến bộ nhận được.

Việc học từ vựng có lẽ là một trong những khó khăn lớn của sinh viên khi học tiếng Anh. Đa số các em đều phản ánh lại rằng rất hay quên những từ vựng đã học. Điều này có thể được khắc phục bằng cách các em khi học một từ vựng nào đó thì không nên học riêng từ vựng đó mà nên gắn từ đó với những cụm từ, thành ngữ khác đi kèm. Sẽ tốt hơn nếu các em chịu khó đặt từ vựng đó trong những câu gắn với thực tế cuộc sống để việc nhớ từ vựng trở nên dễ dàng hơn. Ví dụ như: khi học từ "love", các em có thể học cả cụm từ liên quan như "love at the first sight", "to fall in love with somebody"... Bên cạnh đó, để việc nhớ từ vựng đó lâu hơn thì việc chăm chỉ ôn lại là điều không thể thiếu. Như đã nói ở trên, học viên nên chuẩn bị cho mình một cuốn sổ từ vựng nhỏ để thường xuyên mang theo bên mình, khi rảnh rỗi ở bất cứ đâu đều đem ra xem lại.

Học viên cũng nên tạo cho mình thói quen đọc rộng (extensive reading). Ngoài những bài đọc trong sách, học viên nên tìm tòi đọc thêm mẩu chuyện ngắn về tiếng Anh (như các mẩu báo, tin tức, truyện hài...) để tự học hỏi cách viết, củng cố ngữ pháp và bổ sung thêm từ vựng mới. Khi chúng ta đọc nhiều, các từ vựng sẽ dần dần được lưu trong trí nhớ chúng ta một cách vô thức. Ngoài ra, thông qua những câu chuyện đọc rộng đó, các em cũng sẽ học được những cách hành văn hay, tự nhiên, những cấu trúc ngữ pháp mới mẻ...

Tích cực tham gia các buổi thảo luận, trao đổi và giao tiếp bằng tiếng Anh trong lớp. Thành lập các nhóm học tiếng Anh để khi về nhà, các em có thể thực hành thêm, hỗ trợ, thúc đẩy nhau và có môi trường rèn luyện. Việc này giúp cho học viên tự tin hơn khi nói tiếng Anh và đồng thời quá trình giao tiếp bằng tiếng Anh là thời gian học viên vận dụng và ôn tập lại vốn tiếng Anh của bản thân một cách hiệu quả nhất. Các em cũng có thể tự tạo cho mình những cơ hội giao tiếp tiếng Anh nhiều hơn thông qua việc tham gia câu lạc bộ tiếng Anh của nhà trường hay những câu lạc bộ tiếng Anh khác ở Hà Nội được tổ chức vào cuối tuần.

Học tiếng Anh qua mạng internet cũng là một cách rất hữu ích để các em có thể phát triển khả năng tiếng Anh của mình. Các em có thể khai thác rất nhiều nguồn tài nguyên tiếng Anh trên internet. Một số các trang web các em có thể tham khảo http://www.bbc.co.uk/vietnamese/learningenglish, http://www.learnenglish.org.uk/, http://www.englishstore.net... Ngoài ra, các em cũng có thể download các ứng dụng học tiếng Anh trên điện thoại di động thông qua các kho lưu trữ của Apple hay Google.

Về phía nhà trường: Nhà trường đầu tư cơ sở vật chất và nguồn tài liệu phong phú trong thư viện phục vụ cho hoạt động tự học của học viên. Chú trọng nâng cao năng lực sư pha#m cho lực lượng giảng viên ngoại ngữ thông qua bồi dưỡng nghiệp vụ định kỳ và học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước.

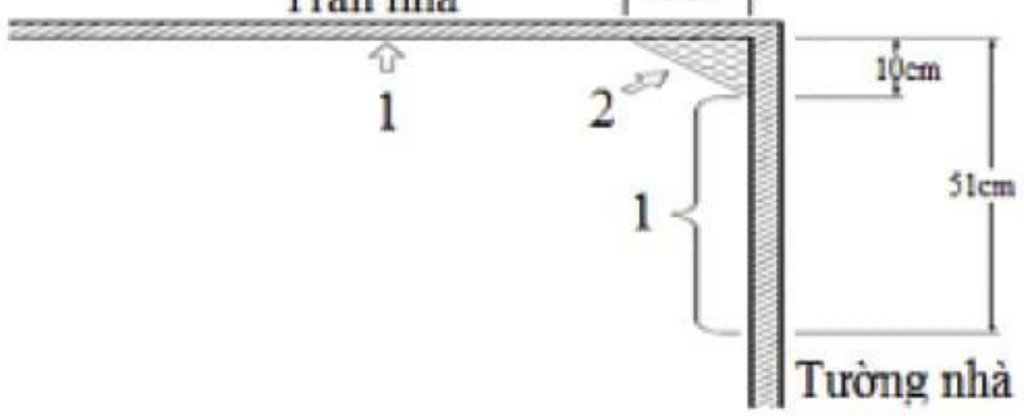
Vấn đề nâng cao khả năng tự học, tự đào tạo là vô cùng quan trọng được quan tâm nhiều và khuyến khích trong học tập, bởi vì sinh viên chỉ có thể thành công trong học tập, nghiên cứu khoa học và những thành tựu nhất định trong tương lai cũng bằng quá trình tự học. Muốn học tốt môn tiếng Anh học viên cần tích cực, chủ động hơn trong việc tự học và biến tinh thần ấy thành thói quen hằng ngày của mình. Giáo viên đóng vai trò hướng dẫn và hỗ trợ cho sinh viên thật tốt, bên cạnh đó nhà trường cũng cần tạo điều kiện cho giáo viên và sinh viên thực hiện đúng vai trò của mình trong quá trình dạy và học.■

PHÖÔNG PHAÙP LAÉP ÑAËT THIEÁT BÒ BAÙOCHAÙYNHIEÄTKIEÅUDAÂYCHOMOÄTSOÁ KHU VÖÏC ÑAËC BIEÄT

Trung úy PHẠM VĂN THÀNH – Thượng úy NGUYỄN THỊ QUỲNH PHƯƠNG
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Thiết bị báo cháy nhiệt kiểu dây là một loại cáp báo cháy nhiệt cố định có khả năng làm việc khi nhiệt độ tác động đạt tới một giá trị nhất định. Thiết bị báo cháy nhiệt có thể phát hiện sự thay đổi nhiệt độ tại bất cứ vị trí nào dọc theo toàn bộ chiều dài của thiết bị. Polymer sử dụng làm vỏ bảo vệ bên ngoài của thiết bị báo cháy nhiệt không bị ăn mòn hóa học nên cho phép cáp báo nhiệt được ứng dụng rộng rãi trong nhiều khu vực đặc biệt như: máng cáp, băng tải, thiết bị phân phối điện, các bể chứa chất lỏng cháy... Tuy nhiên, ở Việt Nam hiện nay chưa có tiêu chuẩn nào quy định cụ thể về việc tính toán, thiết kế và lắp đặt cáp báo cháy nhiệt kiểu dây. Nội dung bài báo này sẽ đề cập đến việc thiết kế, lắp đặt cáp báo cháy nhiệt đối với một số khu vực đặc biệt trên.

Đối với các khu vực thông thường như tòa nhà văn phòng, chung cư, giảng đường... cáp báo cháy nhiệt được lắp đặt trên trần hoặc trên tường với khoảng cách không vượt quá 51cm tính từ trần nhà trong khu vực bảo vệ. Ngoài ra, cáp báo cháy có thể được lắp đặt ở mặt dưới của dầm với chiều sâu dầm không vượt quá 30cm.



Hình 1: Vị trí lắp đặt cáp báo cháy nhiệt đối với khu vực thông thường
1. Vị trí cho phép để lắp đặt cáp báo cháy nhiệt;
2. Vùng không khí chết.

Tuy nhiên, trong quá trình thiết kế, thi công lắp đặt hệ thống báo cháy, đối với bất kỳ công trình nào chúng ta cũng cần phải quan tâm tới vùng không khí chết, đó là khoảng không có kích thước 10cm tính từ góc với trần và tường nhà như hình trên vì đây là vị trí ít chịu ảnh hưởng bởi khí nóng theo dòng đối lưu lên trần trong quá trình cháy. Khi lắp đặt các đầu báo cháy nhiệt, khói hay cáp báo cháy nhiệt ở vị trí này sẽ ảnh hưởng tới hiệu quả làm việc cũng như khả năng báo cháy sớm của thiết bị. Ngoài những nguyên tắc chung cần chú ý trong quá trình thiết kế, thi công cáp báo cháy nhiệt đối với các khu vực thông thường như trên, đối với một số khu vực đặc biệt của quá trình công nghệ sản xuất, cáp báo cháy nhiệt cần thực hiện thiết kế, lắp đặt như hướng dẫn dưới đây:

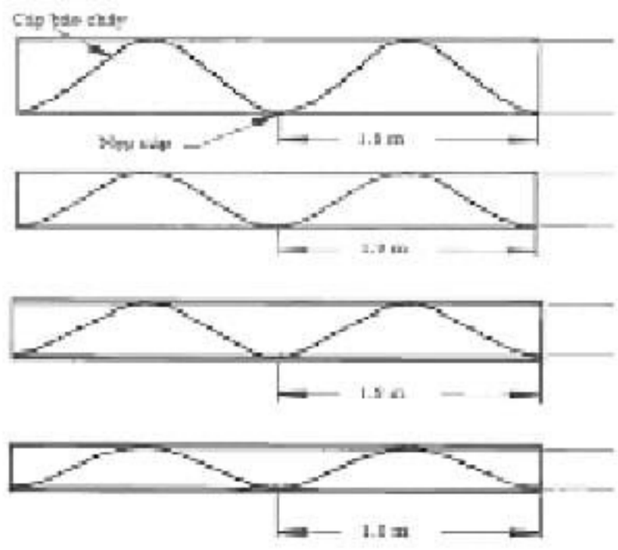
1. Máng cáp

Đối với trường hợp cáp báo cháy nhiệt được lắp đặt trong các máng cáp theo dạng sóng hình sin và ở phía trên của cáp điện nhằm bảo vệ cáp điện dọc theo chiều dài bên trong máng, khi đó chiều dài của cáp báo cháy nhiệt được tính toán như sau:

Chiều rộng của máng cáp và hệ số tương ứng	
Chiều rộng máng cáp	Hệ số
1.2m	1.75
0.9m	1.50
0.6m	1.25
0.5m	1.15

$L_c = L_m \times S$ *Lm: Chiều dài của máng cáp*
$N = L_c$ (nẹp 2 đầu)÷3+1 *L_c: Chiều dài của cáp báo cháy nhiệt*

Dựa vào số liệu tính toán trên, cáp báo cháy nhiệt được thiết kế, lắp đặt trong máng cáp cáp điện như sau:



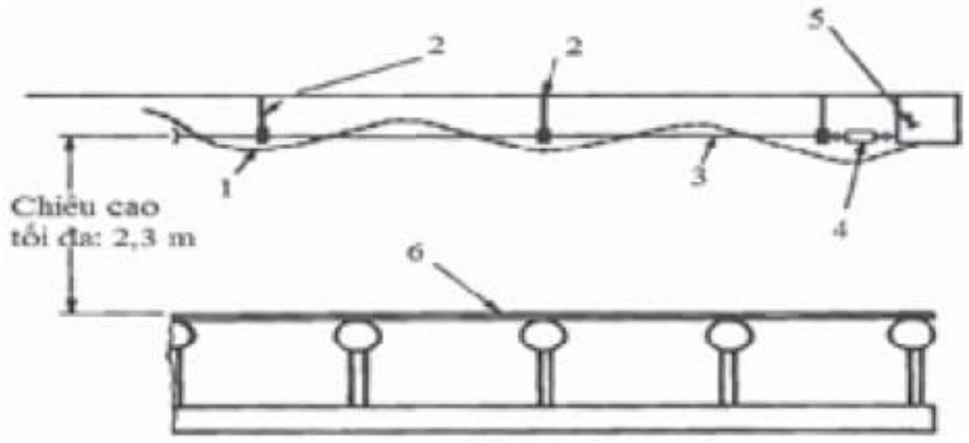
Hình 2: Thiết kế, lắp đặt cáp báo cháy nhiệt trong máng cáp điện

Lưu ý: Khi bổ sung thêm cáp điện vào trong máng, các thiết bị này phải được đặt phía dưới của cáp báo cháy báo cháy nhiệt kiểu dây.

2. Băng chuyền

a. Đai chuyền lắp đặt phía trên

Đối với loại đai chuyền lắp đặt phía trên, cáp báo cháy nhiệt được gắn cố định dưới mái che của băng chuyền với khoảng cách tối đa giữa băng chuyền và mái che là 2.3m. Do đặc điểm dưới mái che là vị trí tụ nhiệt nên khi lắp đặt cáp báo cháy nhiệt ở vị trí này có thể phát hiện ra cháy sớm hơn, thiết bị báo cháy nhiệt được lắp đặt nằm ngang hoặc song song với trục của băng chuyền. Thiết bị hỗ trợ là dây chịu lực được gắn chặt với một đai căng, khoảng cách tối đa của dây chịu lực là 75.7m. Khoảng cách giữa các dây buộc nằm trong khoảng từ 4.5m tới 6.0m để đảm bảo độ căng của cáp báo cháy. Dưới đây là hình minh họa cáp báo cháy nhiệt với dây chịu lực loại M được lắp đặt trực tiếp phía trên băng chuyền:

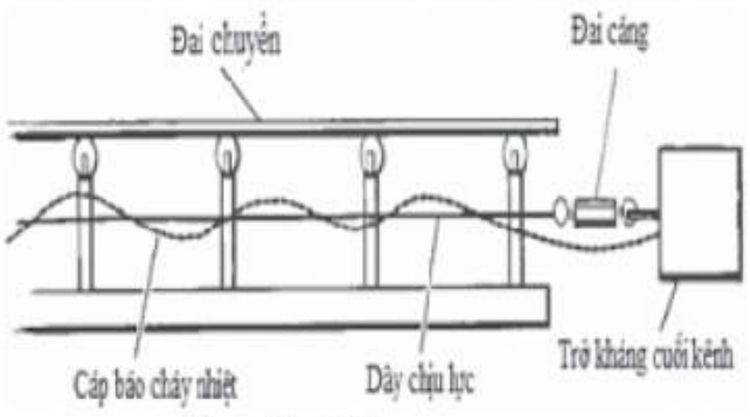


Hình 3: Sơ đồ lắp đặt cáp báo cháy nhiệt kiểu dây đối với kiểu đai chuyền lắp đặt phía trên

1. Cáp báo cháy nhiệt; 2. Giá treo cáp; 3. Dây chịu lực; 4. Đai căng; 5. Trở kháng cuối dây; 6. Đai chuyền (dây curoa)

b. Đai chuyền lắp đặt trên cánh tay đệm

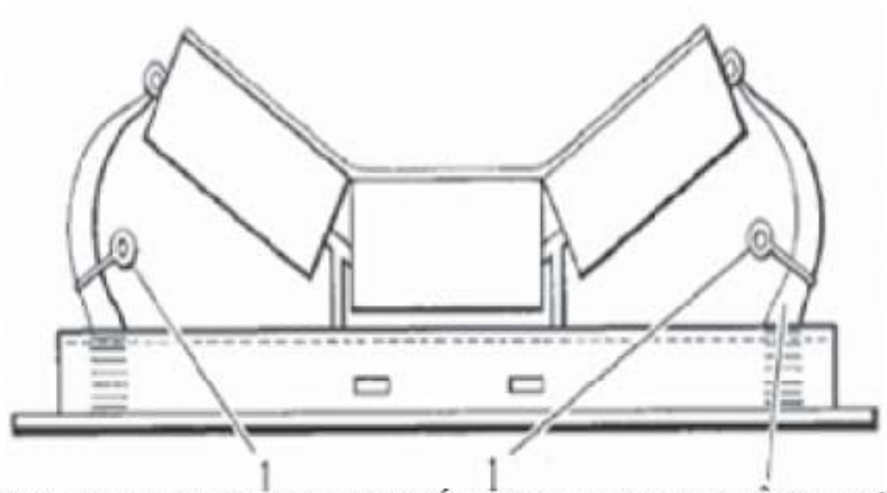
Hình 4A và 4B minh họa cáp báo cháy nhiệt với dây chịu lực loại M được lắp đặt ở 2 bên đai chuyền giữa bánh răng và trục lăn. Thiết bị hỗ trợ là dây chịu lực được gắn chặt với một đai căng với khoảng cách tối đa 75.7m nhằm đảm bảo độ căng của cáp báo cháy. Thiết bị hỗ trợ được sử dụng tại mỗi bánh răng để tránh việc cáp báo cháy tiếp xúc trực tiếp với bộ phận chuyển động.



Hình 4A. Nhìn ngang

1. Cáp báo cháy nhiệt; 2. Đai truyền (dây curoa); 3. Dây chịu lực; 4. Đai căng; 5. Trở kháng cuối dây.

3. Khu vực phân phối điện



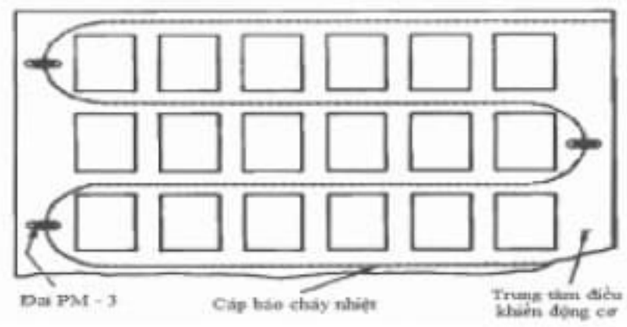
Hình 4B: Cáp báo cháy nhiệt lắp đặt trong khu vực phân phối điện

1. Cáp báo cháy nhiệt; 2. Giá treo cáp.

Hình 4 minh họa thiết kế, lắp đặt cáp báo cháy nhiệt trong khu vực phân phối điện, cáp báo cháy được lắp đặt bắt đầu từ trung tâm điều khiển động cơ mô tơ, khi đưa tới khu vực bảo vệ, cáp được giữ bởi dây đai PM-3. Ngoài khu vực phân phối điện, cáp báo cháy nhiệt còn được ứng dụng rộng rãi trong những khu vực khác như: Máy biến áp, thiết bị chuyển mạch... với chung phương pháp thiết kế, lắp đặt như khu vực phân phối điện.

4. Bể chứa chất lỏng cháy

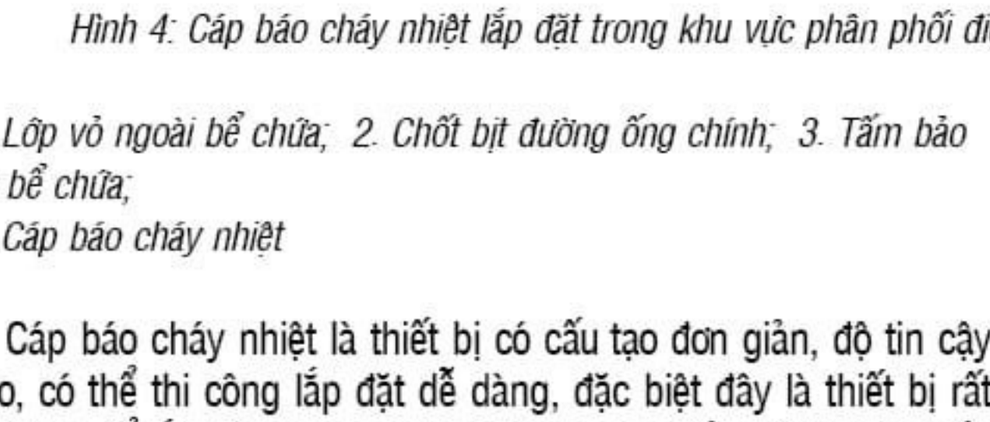
Hình 4A và 4B minh họa cáp báo cháy nhiệt được lắp đặt xung quanh chu vi của một bể chứa chất lỏng cháy. Cáp báo cháy được lắp đặt ở vị trí giữa chốt bịt đường ống chính và tấm bảo vệ bể chứa. Chiều dài của cáp báo cháy và số lượng, kích thước của các nẹp cáp phụ thuộc vào loại thùng được bảo vệ.



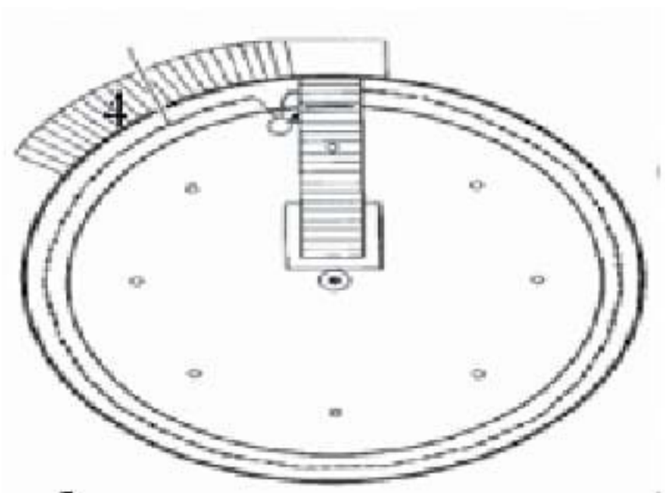
Hình 4: Cáp báo cháy nhiệt lắp đặt trong khu vực phân phối điện

1. Lớp vỏ ngoài bể chứa; 2. Chốt bịt đường ống chính; 3. Tấm bảo vệ bể chứa;
4. Cáp báo cháy nhiệt

Cáp báo cháy nhiệt là thiết bị có cấu tạo đơn giản, độ tin cậy cao, có thể thi công lắp đặt dễ dàng, đặc biệt đây là thiết bị rất phù hợp để lắp đặt trong những khu vực có chiều dài lớn và chiều rộng hẹp, có mối nguy hiểm và rủi ro công nghiệp cao như: máng cáp, băng chuyền, khu vực phân phối điện, bể chứa chất lỏng cháy... nơi mà ứng dụng các đầu báo cháy thông thường sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong cả quá trình thi công lắp đặt cũng như kiểm soát toàn bộ khu vực bảo vệ.



Hình 4B. Nhìn từ trên xuống



Hình 4A. Nhìn ngang

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. TCVN 5738-2001 Hệ thống báo cháy tự động - yêu cầu kỹ thuật.

2. Http://www.protectowire.com

3. LINEAR HEAT DETECTION CABLE - Copyright © Fike Corporation All Rights Reserved. Form No. P.1.87.01 August, 2006

4.PROTECWIRE LINEAR HEAT DETECTOR Installation, Operation & Maintenance Manual - ©2011, The Protectowire Co., Inc, Pembroke, Massachusetts 02359.

GIẢI PHÁP SỬ DỤNG MẶT NẠ PHÒNG ĐỘC CÁ NHÂN ĐỂ THOÁT NẠN AN TOÀN CHO NGƯỜI KHI XẢY RA CHÁY TẠI CÁC TÒA NHÀ CAO TẦNG

Thiếu tá, TS. NGUYỄN XUÂN HƯNG
Phó Trưởng phòng 1, Trường Đại học PCCC
Thượng úy NGUYỄN DANH LUÂN
Khoa 3, Trường Đại học PCCC

1. Đặt vấn đề

Ở nước ta, tại các thành phố lớn, xây dựng các tòa nhà cao tầng đang là xu hướng phát triển tất yếu của quá trình hiện đại hóa kiến trúc đô thị, đánh dấu sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế và xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước. Mặc dù nhà cao tầng khi xây dựng phải chấp hành các quy định về toàn PCCC theo tiêu chuẩn "TCVN 6160-1996, Phòng cháy chữa cháy nhà cao tầng-Yêu cầu thiết kế" nhưng khi cháy xảy ra tại các tòa nhà cao tầng, với đặc tính diễn biến phức tạp, khó khăn trong công tác tiếp cận, dập tắt đám cháy, mức độ nguy hiểm rủi ro thiệt hại về người luôn ở mức cao.

Trong những năm gần đây, có rất nhiều những vụ cháy lớn xảy ra tại các tòa nhà cao tầng trên thế giới gây ra những thiệt hại lớn về người và tài sản. Điển hình: vụ cháy thiêu rụi 7 tầng của Tòa nhà Garley Building tại Hồng Kông năm 1996 làm 40 người chết và 81 người bị thương; Đám cháy tại tầng thứ 25 của Tòa nhà trụ sở ngân hàng tại Jakarta-Indônêsia năm 1997 thiêu trụi 3 tầng và làm chết 15 người và gần đây nhất năm 2010 đám cháy tại tầng 30 của Tòa nhà chung cư Thành phố Thượng Hải-Trung Quốc làm chết 58 người và bị thương 70 người. Còn ở Việt Nam, năm 2002 xảy ra vụ cháy lớn tại Tòa nhà văn phòng, trung tâm mua sắm ITC 6 tầng trên đường Lý Tự Trọng, TP Hồ Chí Minh làm 60 người chết và 70 người bị thương và vụ cháy tại Chung cư JSC 18 tầng tại Hà Nội năm 2010 gây thiệt mạng 2 mẹ con, mà nguyên nhân chính do ngạt khí độc, khói từ đám cháy.

Thống kê trong hai năm 2009 và 2010 tại Liên Bang Nga xảy ra 1.611 vụ cháy tại tòa nhà cao tầng (từ 17-25 tầng) và làm chết 46 người tại [1]. Phân tích các đám cháy cho thấy, nguyên nhân tử vong của con người chủ yếu do ngạt khói, khí độc từ đám cháy. Các nạn nhân đã không có đủ thời gian cần thiết để thực hiện thoát nạn đến khu vực an toàn trước những tác động của các yếu tố nguy hiểm từ đám cháy gây tử vong.

Thời gian cần thiết thoát nạn – đó là khoảng thời gian từ thời điểm xuất hiện đám cháy, con người kịp thời di chuyển tới khu vực an toàn không bị tác động bởi các yếu tố nguy hiểm từ đám cháy, không gây tổn hại đến sức khỏe và tính mạng.

Đa số tòa nhà cao tầng kết hợp nhiều công năng sử dụng như: văn phòng, khách sạn, chung cư, trung tâm thương mại, nhà trẻ, bệnh viện, bãi đỗ xe ngầm... đang là một xu thế phổ biến tại các thành phố lớn của Việt Nam. Số lượng người sinh sống, làm việc trong tòa nhà luôn rất đông, số lượng lên đến hàng trăm, ngàn người. Do vậy, nghiên cứu đưa ra các giải pháp để đảm bảo an toàn cho con người, đặc biệt quá trình thoát nạn khi xảy ra cháy tại các công trình nhà cao tầng thường xuyên tập trung đông người như tòa nhà chung cư, cao ốc trung tâm thương mại, văn phòng... luôn là nhiệm vụ quan trọng đối với lực lượng Cảnh sát PCCC tại thành phố lớn như: Hà Nội, TP Hồ Chí Minh.

2. Đặc điểm nguy hiểm cháy tại nhà cao tầng

Đặc điểm nguy hiểm cháy tại tòa nhà cao tầng là đám cháy phát triển nhanh theo chiều cao tòa nhà, công tác trinh sát và triển khai phương tiện kỹ thuật chữa cháy, cứu nạn cứu hộ để tiếp cận đám cháy, ứng cứu người bị nạn của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH gặp rất nhiều khó khăn do đặc điểm kiến trúc nhà nhiều tầng, nhiều không gian kiến trúc, nhiều phòng kín, bố trí phức tạp. Bởi vậy, các đặc điểm trên ảnh hưởng nguy hiểm đến sự an toàn của con người trong các tòa nhà cao tầng khi xảy ra cháy.

Qua kết quả nghiên cứu cho thấy, các yếu tố nguy hiểm là nguyên nhân gây tử vong cho con người trong các đám cháy tại nhà cao tầng gồm có: nhiệt độ cao, các chất khí độc, sự giảm nồng độ ô xy trong không khí và sập đổ cấu kiện xây dựng tòa nhà. Phần lớn người bị nạn bị mắc kẹt trong môi trường khói, không tìm thấy lối thoát nạn, sau đó tử vong do bị tác động bởi các yếu tố nguy hiểm từ đám cháy như: các chất khí độc hoặc chết bị ngạt trong môi trường không khí có nồng độ ôxy thấp (dưới 17%) trước khi lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến ứng cứu. Theo thống kê, nguyên nhân gây thương vong cho con người tại các vụ cháy do bị tác động nguy hiểm từ các chất khí độc, khói sinh ra ra từ đám cháy và ngạt không khí có nồng độ ô xy thấp chiếm gần 80% tổng số lượng người thương vong trong đám cháy [2].

Trong các tòa nhà cao tầng luôn có tải trọng chất cháy rất lớn từ đồ dùng nội thất văn phòng, các vật liệu xây dựng trang trí, vách ngăn không gian..., khi cháy các vật liệu này sinh ra rất nhiều các chất độc hại, chúng tác động nguy hiểm đến các cơ quan hô hấp, mắt, hệ thần kinh làm suy giảm chức năng điều khiển, vận động của con người, điển hình các loại khí độc như: cacbon mônôxít CO; hiđrô xyanua HCN; hiđrô clorua HCl.

Thực tế cho thấy rằng, tại thời điểm đầu tiên khi con người phát hiện đám cháy, sẽ xuất hiện tâm lý lo sợ, khó giữ được bình tĩnh, mức độ nhận biết và xử lý tình huống chậm, không chính xác và dứt khoát sẽ làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển thoát nạn khỏi khu vực nguy hiểm bị tác động từ các yếu tố nguy hiểm của đám cháy. Dưới đây, chúng ta xem xét mức độ tác động ảnh hưởng đến sức khỏe con người của một số yếu tố nguy hiểm đặc trưng từ đám cháy [2]:

Nhiệt độ cao của môi trường đám cháy. Theo nghiên cứu được công bố của các nhà khoa học thuộc Viện Y học không gian Mỹ thì với nhiệt độ 44^{o}C tác động gây hủy hoại cho da. Đánh giá tác động của nhiệt độ gây bỏng độ II cho da trong môi trường khô,

cho kết quả như sau: thời gian 7 giây với nhiệt độ 176°C, 15 giây với 100°C và 28 giây với 71°C. Môi trường nhiệt độ cao của đám cháy không chỉ gây bỏng cho da mà còn làm bỏng hệ hô hấp. Nghiên cứu của Hội đồng nghiên cứu quốc gia Canada cho thấy rằng, trong môi trường khô, giới hạn hệ hô hấp con người chỉ chịu được sự tác động của nhiệt độ 149°C trong khoảng thời gian từ 5-7 giây và đối với người lớn chỉ có thể chịu đựng sự tác động của nhiệt độ từ 60-70°C trong khoảng một vài phút. Chính bởi vậy, mức nhiệt độ 70°C được coi là nhiệt độ giới hạn khi đánh giá yếu tố nguy hiểm của đám cháy tác động lên con người.

Các khí độc hại. Trong thành phần khí độc sinh ra từ đám cháy, tồn tại khoảng từ 50 đến 70 chất độc có hại đến sức khỏe con người. Mỗi loại chất, vật liệu khi cháy sẽ tạo ra các hỗn hợp khí độc khác nhau, phổ biến gồm có: CO, CO_2, HCl, HCN, aldehyde, acrolein và không khí với tỉ lệ ô xy thấp.

Cácbon môônôxít CO là chất khí sinh ra từ quá trình cháy không hoàn toàn. Nó tác động mạnh hơn 300 lần lên huyết cầu tố của máu so với ô xi và sẽ khiến gây ra tình trạng thiếu ô xy, làm mất chức năng xử lý của não, ảnh hưởng hoạt động của tim, cơ thể mất dần cảm giác, đờ đẫn, co giật và sau đó dẫn đến tử vong. Nồng độ giới hạn cho phép của khí CO trong không khí là 1,16g/m^3.

Cácbon điôxít CO_2 là chất khí sinh ra khi cháy các hợp chất hữu cơ. Khí này có nguy hiểm là thay thế ôxy trong cơ thể và tác động nguy hiểm đến tốc độ hô hấp. Nếu trong thành phần không khí chiếm 3% thể tích khí CO_2 thì tốc độ hô hấp tăng lên 2 lần và như vậy lượng khí độc hít vào cơ thể nhiều hơn. Nồng độ giới hạn cho phép của khí CO_2 là 110g/m^3.

Hiđrô clorua HCl là chất khí sinh ra khi cháy các vật liệu trong thành phần có chất Cl. Đây là khí độc ngang với CO. Nó tác động mạnh đến niêm mạc lồng ngực của hệ hô hấp, gây khó thở, buồn nôn và gây tử vong do bị tổn thương hệ hô hấp.

Hiđrô xyanua HCN đây là chất khí rất độc, ô xy sẽ ngừng cung cấp cho các mô tế bào cơ thể khi con người bị tác động bởi loại khí này. Các hiệu ứng ảnh hưởng của chất khí độc lên cơ thể là: kích thích, làm tổn thương rất mạnh niêm mạc hô hấp, gây khó thở, suy giảm chức năng tim, ngừng hoạt động của hệ thần kinh trung ương.

Không khí với thành phần ôxy thấp. Trong môi trường đám cháy, nhất là với không gian kín, quá trình trao đổi khí với bên ngoài bị hạn chế, nên lượng ô xy trong không khí thấp, sẽ râ#t nguy hiểm đối với con người, bởi nếu thành phần ô xy trong không khí thấp hơn 17% sẽ làm đầu óc quay cuồng, giảm chức năng vận động. Nếu nồng độ ô xy trong không khí chiếm nhỏ hơn 15% thì sẽ gây tử vong sau thời gian 8h, 6%-sau 2 đến 3 phút.

Khói là thành phần hỗn hợp từ các hạt cacbon và xon khí chưa cháy hết có kích thước từ 0,05-5,0μm (muội khói). Lượng muội khói tạo ra trong đám cháy phụ thuộc vào từng loại vật liệu cháy. Khi cháy cao su hoặc các vật liệu có nguồn gốc polymer thì đám cháy sản sinh ra rất nhiều muội khói và các chất khí độc hại. Các hạt muội khói tác động đến mắt, hệ hô hấp và trong không gian bao phủ khói, do bị mất tầm nhìn, không xác định được rõ phương hướng, chính điều này gây tâm lý sợ hãi, lạc đường cho người khi cố gắng tìm lối thoát nạn.

Tuy nhiên, trong đám cháy luôn có sự tác động tổng hợp của nhiều yếu tố nguy hiểm, do vậy sự tác động này làm tăng thêm mức độ tổn hại đối với sức khỏe con người, hủy hoại đồng thời các chức năng hoạt động các cơ quan thị giác, hô hấp, não và tim, làm suy giảm khả năng vận động, di chuyển thoát nạn của con người.

Như vậy, qua phân tích mức độ tác động ảnh hưởng của các yếu tố nguy hiểm từ đám cháy đối với sức khỏe của con người cho thấy để nâng cao khả năng an toàn cho quá trình thoát nạn trong các tòa nhà cao tầng thì việc sử dụng thiết bị phòng độc cá nhân bảo vệ các cơ quan thị giác, hô hấp, giúp người thoát nạn có thể "tồn tại" lâu hơn trong môi trường có sự tác động từ các yếu tố nguy hiểm của đám cháy, có thể tự thoát nạn khỏi tòa nhà hoặc di chuyển đến các khu vực an toàn chờ lực lượng chữa cháy, cứu nạn cứu hộ chuyên nghiệp ứng cứu là một giải pháp hiệu quả, có tính khả thi.

3. Giải pháp đảm bảo thoát nạn an toàn cho người

Để đảm bảo thoát nạn an toàn cho người trong điều kiện cháy xảy ra ở nhà cao tầng có nhiều biện pháp và giải pháp được nêu trong TCVN 6160-1996 và các tài liệu khác có liên quan. Ở bài báo này, chúng tôi đề cập đến vấn đề sử dụng mặt nạ phòng độc cá nhân để thoát nạn an toàn cho người khi xảy ra cháy tại các toàn nhà cao tầng.

Mặt nạ phòng độc cá nhân là thiết bị bảo vệ bộ phận mắt, mũi, cơ quan hô hấp của con người khỏi các yếu tố nguy hiểm của đám cháy trong thời gian sử dụng nhất định khi thực hiện thoát nạn. Theo nguyên tắc hoạt động, mặt nạn phòng độc cá nhân được chia làm hai loại cơ bản là mặt nạ phòng độc cách ly và mặt nạ phòng độc trực tiếp.

- Mặt nạ phòng độc cách ly đó là loại mặt nạ sử dụng thiết bị cung cấp không khí (ôxy) độc lập, cách ly và không phụ thuộc vào môi trường bên ngoài mặt nạ. Có hai loại mặt nạ phòng độc cách ly:

+ Mặt nạ phòng độc cách ly sử dụng bình không khí nén (không khí sạch được dự trữ ở dạng khí nén trong bình kim loại chịu áp suất cao) (Hình 1);

+ Mặt nạ phòng độc cách ly sử dụng hệ thống gồm thành phần các chất có khả năng lọc giảm nồng độ CO_2 trong lượng khí con người thở ra, đồng thời bổ sung lượng O_2 vừa đủ để tạo thành hỗn hợp không khí sạch cung cấp trở lại cho con người, đây là hệ thống lọc và cung cấp không khí tuần hoàn kín, không phụ thuộc và chịu ảnh hưởng từ môi trường bên ngoài mặt nạ (Hình 2).

- Mặt nạ phòng độc trực tiếp đó là loại mặt nạ mà lượng không khí sạch con người hít vào trực tiếp từ môi trường bên ngoài mặt nạ được xử lý qua bộ lọc để loại bỏ một số loại khí độc sinh ra từ đám cháy (Hình 3).



Hình 1. Mặt nạ dùng bình khí nén



Hình 2. Mặt nạ dùng bình lọc khí kín



Hình 3. Mặt nạ lọc khí trực tiếp

Từ những đặc tính cấu tạo và hoạt động của các loại mặt nạ phòng độc trên có thể thấy rằng hiệu quả sử dụng cao nhất để đảm bảo an toàn cho con người trước các yếu tố nguy hiểm của

đám cháy là sử dụng loại mặt nạ phòng độc cách ly hoạt động độc lập, không phụ thuộc vào môi trường không khí bên ngoài. Do vậy, đối với mặt nạ phòng độc trực tiếp sẽ không sử dụng để thoát nạn qua khu vực có sự tác động của các yếu tố nguy hiểm từ đám cháy có nồng độ ôxy trong không khí nhỏ hơn 17% hoặc xuất hiện các loại khí độc mà hệ thống lọc không thể "lọc sạch" [3].

Từ bảng đặc tính kỹ thuật trên cho thấy rằng, thời gian sử dụng (thời gian bảo vệ) trước những yếu tố nguy hiểm từ đám cháy của thiết bị từ 15 - 30 phút, đó là khoảng thời gian người sử dụng có thể di chuyển qua khu vực nguy hiểm đến vị trí an toàn. Do vậy, hiệu quả sử dụng mặt nạ phòng độc cá nhân trong khoảng thời gian đầu tiên của đám cháy có ý nghĩa rất quan trọng, giúp cho người thoát nạn nhanh tróng thoát khỏi khu vực nguy hiểm cháy an toàn, trước khi đám cháy diễn biến phức tạp, nguy hiểm hơn. Tuy nhiên, mỗi loại mặt nạ phòng độc có những phạm vi sử dụng khác nhau tùy vào môi trường nguy hiểm, sự xuất hiện của các chất khí độc, do vậy để đảm bảo an toàn cho con người khi sử dụng mặt nạ phòng độc, chúng ta phải tìm hiểu kỹ về cách thức sử dụng của mặt nạ phòng độc theo khuyến cáo của nhà sản xuất. Điều kiện an toàn là thời gian bảo vệ của mặt nạ trước những yếu tố nguy hiểm từ đám cháy phải lâu hơn thời gian thoát nạn an toàn.

Như vậy, qua nghiên cứu phân tích mức độ ảnh hưởng tác động của các yếu tố nguy hiểm từ đám cháy đến sức khỏe, khả năng thoát nạn của con người, thấy rằng sử dụng thiết bị mặt nạ phòng độc cá nhân là một giải pháp để tăng khả năng an toàn cho quá trình thoát nạn khi xảy ra sự cố cháy tại các tòa nhà cao tầng. Tuy nhiên, cần có những nghiên cứu chuyên sâu để đánh giá hiệu quả thực tế sử dụng của các loại mặt nạ phòng độc cá nhân trong đảm bảo an toàn thoát nạn tại các tòa nhà cao tầng khi xảy ra cháy.■

Mặt nạ phòng độc	Dragger Parat C	EVAK (CHAT)	GEDC (CSCH)	Plicatis (Germany)	XHX XL C30	Sundstrom SR37	Duram Escape Mask	Smoke Mask
Loại	Mặt nạ có mũ trùm	Mặt nạ có mũ trùm	Mặt nạ có mũ trùm	Mặt nạ	Mặt nạ có mũ trùm	Mặt nạ có mũ trùm	Mặt nạ có mũ trùm	Mặt nạ có mũ trùm
Trọng lượng	-	910g	870g	97g	1000g	500g	150g	-
Chất liệu	-	Nhựa chống cháy polyimide	Vải chống cháy phủ lớp	Nhựa chống cháy polyamide	Vải chống cháy phủ bạc	Polymer bonat	Các vật chuyên dụng	Vải chống cháy nhiều lớp
Thời gian bảo vệ	15 phút	20 phút	15 phút	15 phút	30 phút	30 phút	15-20 phút	20 phút
Bảo vệ trước loại khí độc	P_2, CO_2 SO_2, H_2S , HCN	CO, HCL. HCN, CH_2 F_2. H_2S, SO_2 . NH_3, CL . CaH_2	CO, HCL. HCN, SO_2, NO s NH_3.	CO, HCN, NH_3, CL. C_2H_2	CO_2 HCN	CO_2 HCL, HCN, O_2 H_2O	NH_3, C_2H_2. Cl, HCN. H_2S. NO_2. SO_2, CS_2 CN.	CO. CO_2
Khả năng chịu nhiệt	120°C	250-270°C	120°C trong 2 phút	250-270°C	300°C	70°C	200-400°C	-
Thời hạn sử dụng (năm)	5	5	5	3	3	5	5	5
Nước sản xuất	Đức	LB Nga-Canada	LB Nga	LB Nga	Trung Quốc	Đan Mạch	Israel	Mỹ

Bảng đặc tính kỹ thuật của một số loại mặt nạ phòng độc cá nhân

KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU...

(Tiếp theo trang 11)

Hai là, tổ chức công tác đào tạo Thạc sỹ phải khoa học, bám sát và thực hiện nghiêm túc nội dung chương trình giảng dạy, phát huy tính tích cực, chịu khí, khả năng tự học, tự nghiên cứu, tính sáng tạo, nhạy bén, tư duy logic khoa học của học viên... Đặc biệt là tính tích cực tự nghiên cứu tài liệu, tổng kết thực tiễn, tập trung nghiên cứu những vấn đề mới, những vấn đề phức tạp nảy sinh trong thực tế công tác PCCC&CNCH mà các đơn vị địa phương yêu cầu giải quyết hoặc nghiên cứu những vấn đề lý luận về PCCC&CNCH.

Ba là, tập trung xây dựng đội ngũ giảng viên sau Đại học bao gồm giảng viên cơ hữu và giảng viên thỉnh giảng đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng cao, có học hàm, học vị, nhiệt tình trong công tác giáo dục đào tạo sau Đại học. Đặc biệt quan tâm đào tạo bồi dưỡng giảng viên chuyên ngành PCCC&CNCH, những giảng viên có bề dày kinh nghiệm, có học hàm, học vị cao, thực sự là những chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực PCCC&CNCH.

Bốn là, khẩn trương xây dựng hệ thống giáo trình tài liệu phục vụ công tác giảng dạy của giảng viên và học tập nghiên cứu của học viên. Trong đó đặc biệt quan tâm đến tài liệu tham khảo thuộc lĩnh vực chuyên ngành PCCC&CNCH ở trong nước và của các quốc gia trên thế giới.

Năm là, nghiên cứu để phát triển thêm chuyên ngành đào tạo Thạc sỹ, trước mắt xây dựng đề án báo cáo Bộ Giáo dục đào tạo và Bộ Công an xin mở thêm chuyên ngành đào tạo Thạc sỹ kỹ thuật PCCC&CNCH hoàn thành trong năm 2015 và đề án đào tạo Tiến sỹ PCCC&CNCH vào năm 2017. Đến năm 2020 có thể liên kết đào tạo sau Đại học với một số nước trên thế giới như: Liên Bang Nga, Belarrus, Trung Quốc...■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Davikin H. P. Chống tụ khói các công trình ngầm (Tiếng Nga). Nhà xuất bản "TIMP", Moscow-2011;

2. Davikin H. P. Hệ thống an toàn phòng cháy chữa cháy công trình ngầm (Tiếng Nga). Tạp chí "Công trình ngầm", 14-2002.

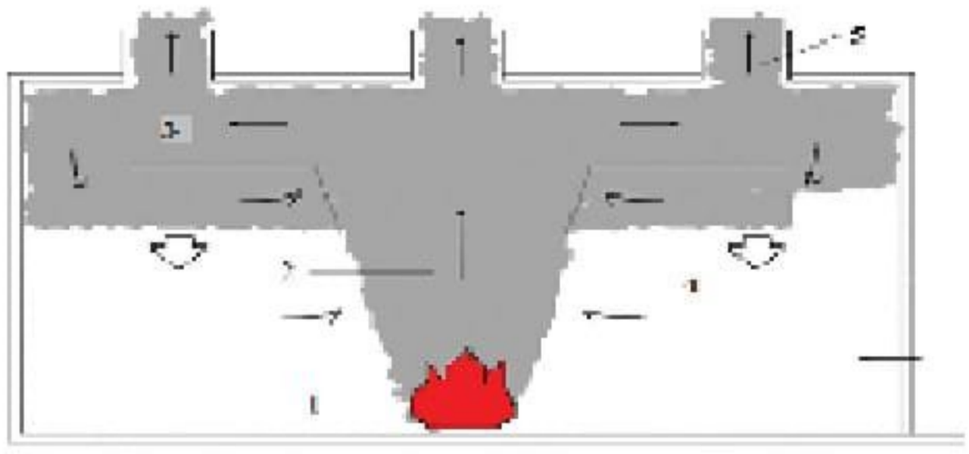
3. Busmanov S.A. Những thiết bị hiện đại sử dụng bảo vệ mắt và bộ phận hô hấp con người khi xảy ra sự cố cháy, nổ (Tiếng Nga). Tạp chí "An toàn con người khi xảy ra cháy", Số 2, Quyển 20-201

MÔ HÌNH HÓA SỰ TRAO ĐỔI NHIỆT KHI CHÁY TRONG CÁC NHÀ CÓ GIẾNG TRỜI

Thượng úy, TS. ĐINH CÔNG HƯNG
Khoa 2, Trường Đại học PCCC

Hiện nay chúng ta đang sử dụng mô hình vùng để mô hình hóa sự phát triển động lực học các yếu tố nguy hiểm của đám cháy trong phòng thông ra giếng trời. Tiến hành so sánh kết quả tính toán theo mô hình và với kết quả thực nghiệm. Vận dụng kết quả tính toán động lực học các yếu tố nguy hiểm cháy đối với phòng thông với giếng trời khi xuất hiện cháy trong các phòng đó.

Khi cháy các chất cháy trong phòng thoát ra các sản phẩm cháy, các sản phẩm cháy thoát ra có nhiệt độ lớn nhiệt độ môi trường xung quanh, chuyển động lên phía trên và hình thành các cột đối lưu từ các sản phẩm cháy và không khí. Nhờ sự chuyển động của không khí vào trong cột nhiệt và vận tốc khí trong cột đối lưu này là giảm dần theo khoảng cách từ ngọn lửa còn diện tích mặt cắt và khối lượng khí thoát ra thì tăng lên. Khi các sản phẩm cháy chuyển động lên đến trần căn phòng thì bắt đầu phân tán lan rộng theo chiều ngang dưới trần nhà, vận tốc và nhiệt độ của dòng khí sẽ giảm dần do sự trao đổi nhiệt độ với môi trường xung quanh và với các cấu kiện xây dựng. Khi các tia khói lan tới tường của căn phòng thì bắt đầu hình thành lớp khí nóng tích tụ dưới trần nhà, độ dầy của lớp khói tích tụ không ngừng tăng lên do sự bổ sung của cột khói đối lưu. Như vậy, quá trình phát triển đám cháy trong phòng được đặc trưng bởi ba vùng riêng biệt như hình H1



H1: Sự nhiễm khói trong phòng khi xẩy ra cháy

1- Gốc lửa; 2- cột đối lưu; 3- lớp khói tích tụ dưới trần. 4- vùng không nhiễm khói; 5- hệ thống thông gió.

Khi sử dụng mô hình vùng để mô phỏng sự phát triển đám cháy thì các thông số của nguồn nhiệt, cột khói đối lưu được cho dưới dạng tham số, các tham số này là kết quả của các thí nghiệm lớn. Nhờ mô hình vùng mà ta có thể tính được các thông số trung bình của lớp khói như: nhiệt độ, lưu lượng. Sự tính toán này bằng phương pháp tích phân phương trình bào toàn năng lượng và khối lượng của lớp khói dưới trần với các điều kiện và giới hạn ban đầu.

Để giải quyết bài tập này chúng ta dùng phương pháp nhiệt động học chúng ta coi lớp khói tích tụ dưới trần nhà là một hệ nhiệt động mở, được cấu tạo từ từ hỗn hợp không khí và có sự trao đổi khối lượng, năng lượng với môi trường xung quanh qua cột đối lưu và qua các cửa thoát khói. Quá trình thay đổi các thông số của lớp khói trong từng phần của hệ là giống nhau về nhiệt độ, áp suất.

Phương trình bảo toàn năng lượng

$$dQ+ P_p dm_p = dU+ dL+ P_v dm_v$$

Trong đó: Pv- số năng lượng chứa trong 1kg sản phẩm cháy thoát ra, J/kg; Pp- số năng lượng chứa trong 1kg không khí tham gia vào quá trình cháy, J/kg; dL- vòng tuần hoàn của hệ cháy, J; dm- khối lượng khí thoát ra từ hệ cháy, kg; dmp- khối lượng khí tham gia vào hệ cháy theo thời gian dt; dQ- lượng nhiệt mất đi trong hệ nhiệt động trong quá trình trao đổi nhiệt với môi trường xung quanh , J; dU- sự thay đổi năng lượng trong hệ cháy, J.

Hay phương trình có thể viết dưới dạng sau

$$dQ+ i_p dm_p = dU+ dL+ i_v dm_v$$

Bức xạ dòng nhiệt từ đám cháy vào lớp khói có thể xác định theo công thức:

$$dQ/dt= - Qw$$

Nếu khi lớp khói xuống dưới ngọn lửa thì bức xạ dòng nhiệt được xác định theo công thức:

$$dQ/dt= Q_{ch} – Qw$$

Diện tích hình chiếu ngang của lớp khói chuyển động dưới trần căn phòng được xác định theo công thức:

$$F_d = (m_d T_d)/ (353,6\ d_d)$$

Có thể lấy $d_d = 0,1H_p$ và khi đó $F_d=F_p$

Trong đó: Fd- diện tích hình chiếu ngang của lớp khói, m^2; Fp- diện tích trần căn phòng, m^2

Chiều dày của lớp khói có thể xác định như sau:

$$d_d = (m_d T_d)/ (353,6\ F_p)$$

Dòng nhiệt mà tỏa vào lớp khói qua quá trình đối lưu có thể được xác định theo công thức:

$$c_{rk}\ T_k\ G_k = (1-\varepsilon)Q_{ch} + c_{rk}\ T_v\ G_v$$

Trong đó: Gv- lưu lượng không khí tham gia vào sự cháy và cột đối lưu , kg/s; Gk- lưu lượng sản phẩm cháy thoát vào cột đối lưu , kg/s.

Lượng nhiệt mà cấu kiện xây dựng bị lớp khói nung nóng được tính theo công thức:

$$Q_w=2.10^{-3}\ F_d(\ T_d-T_w)$$

Lượng nhiệt mất đi trong quá trình lớp khói chuyển động xuống dưới được xác định theo công thức:

$$Q_w=2.10^{-3}\ (\ T_d-T_w)\ [\ A.B + (A+B)\ d_d]\quad kW$$

Trong đó: A, B- chiều dài và rộng căn phòng, m; Hp- chiều cao của căn phòng; Qw-Dòng nhiệt mà cấu kiện xây dựng hấp thụ từ lớp khói, W; Qc- Cường độ tỏa nhiệt của đám cháy, W.

Nhiệt độ của cấu kiện xây dựng được xác định theo công thức:

$$T_w= T_{wo}+ 0,2(T_d-T_{wo})+ 0,00065\ (Td - Two)^2$$

Trong đó: Tw- nhiệt độ trung bình bề mặt của cấu kiện mà khói tác động, K; Two- nhiệt độ ban đầu của cấu kiện, K; Tv- nhiệt độ dư của không khí vào vùng không bị nhiễm khói của phòng, K.

Tiến hành tính toán và phân tích kết quả

Để tiến hành chuỗi thí nghiệm mô hình hóa quá trình nhiễm khói chúng ta sử dụng phần mềm máy tính. Mô hình này được thực hiện với tất cả các trường hợp khác nhau: kích thước,thể tích, khi có sự tham gia của hệ thống hút khói và khi không có hệ thống

hút khói, cửa thoát khói tự nhiên hay nhân tạo.

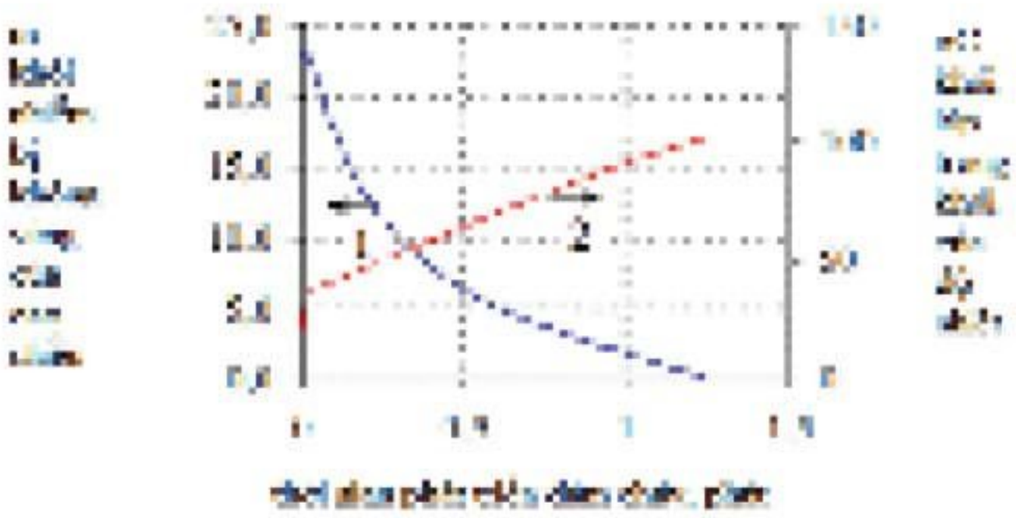
Thực nghiệm quá trình nhiễm khói được thực hiện với nhà cụ thể có chất cháy là dầu hỏa, diện tích cháy khác nhau từ 0,56m^2 tới 2,25m^2, diện tích cửa thoát khói từ 0,25 - 2,53m^2 còn diện tích cửa để không khí xâm nhập vào phòng thay đổi từ 1,12m^2 tới 3,68m^2 như hình 2



H2: Sự nhiễm khói giếng trời khi xảy ra cháy trong phòng

Phân tích đặc điểm của sự nhiễm khói đối với các trường hợp thí nghiệm cho ta thấy: trong giai đoạn đầu thì chiều cao của vùng không bị nhiễm khói giảm từ từ sau đó ổn định ở độ cao xác định. Sai số giữa sự tính toán chiều cao của vùng không bị nhiễm khói bằng máy tính và thực nghiệm là không lớn hơn 0,5m tức là chiều cao vùng không bị nhiễm khói khi tính toán thì nhỏ hơn chiều cao vùng không bị nhiễm khói đo bằng thực nghiệm. Kết quả thực nghiệm khi đốt căn phòng với chất cháy là dầu hỏa diện tích đám cháy là 3,04m^2 trong trường hợp đóng và mở cửa thoát khói, cửa không khí đi vào với diện tích cửa thoát khói và cửa không khí đi vào là 6,46m^2 và 3,23m^2 .

Phân tích kết quả cho chúng ta thấy khi đóng cửa thoát khói thì lớp khói tích tụ dưới trần hạ thấp nhanh hơn so với khi mở cửa thoát khói. Khi đóng cửa chúng ta quan sát thấy sự nhiễm khói theo thể tích của phòng còn khi mở cửa thì lớp khói dưới trần căn phòng luôn ổn định ở độ cao 4,7m. Độ sai số giữa tính toán và thực nghiệm không lớn hơn 10%.

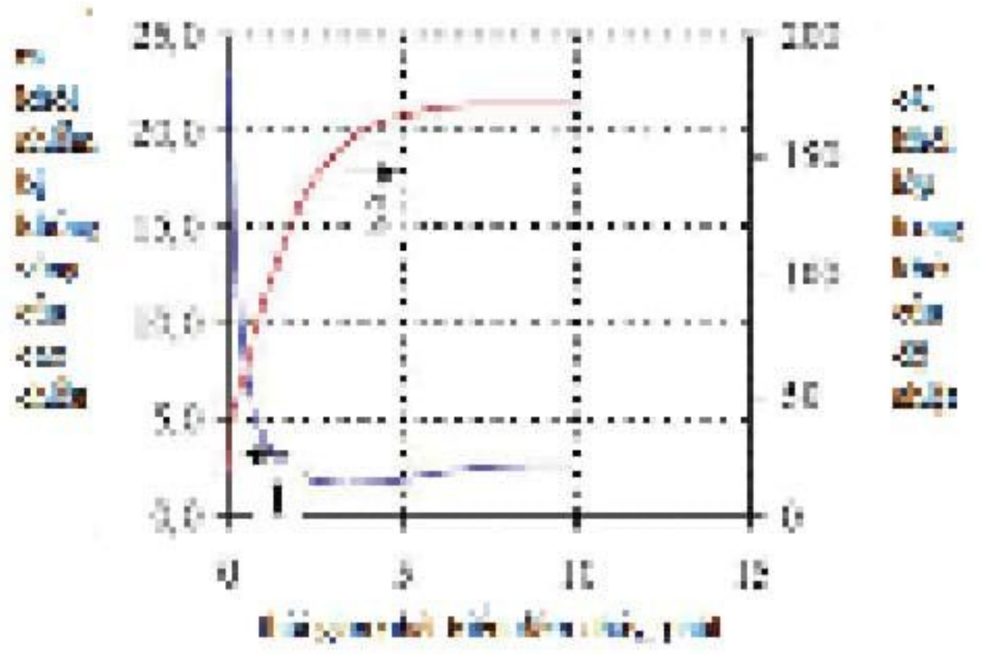


H3: động lực học sự nhiễm khói của giếng trời khi có cháy xảy ra
1- Chiều cao của vùng không bị nhiễm khói
2- Nhiệt độ của khói trong lớp khói

Mô hình động lực học phát triển các yếu tố nguy hiểm của đám cháy trong nhà có giếng trời được thực hiệm với hai chuỗi thí nghiệm đối với phòng.

Chuỗi thứ nhất mô hình sự nhiễm khói của giếng trời khi xuất hiện cháy trong văn phòng. Kết quả được thể hiện qua hình H3. Có thể xác định rằng thời gian các lối thoát nạn bị nhiễm khói là 1,01 phút còn nhiệt độ của khói tại thời điểm đường thoát nạn bị nhiễm khói là 92,1^{0}C.

Chuỗi thứ hai hình sự nhiễm khói của giếng trời khi xuất hiện cháy trong văn phòng khi có sự tham gia của hệ thống thoát khói với công suất 31 ngàn m^3/h. Kết quả được thể hiện ở hình (H4). Để đảm bảo chiều cao của vùng không bị nhiễm khói 2,5m tính từ sàn của giếng trời thì phải sử dụng hệ thống thoát khói với công suất 31 ngàn m^3/h và nhiệt độ trung bình của khói thoát ra là 171,1^{0}C.



H4: động lực học sự nhiễm khói của giếng trời khi có cháy xảy ra và sử dụng hệ thống hút khói với công suất 31 ngàn m^3/h.
1- Chiều cao của vùng không bị nhiễm khói
2- Nhiệt độ của khói trong lớp khói

Như vậy, so sánh kết quả tính toán sự nhiễm khói trong phòng có giếng trời giữa mô hình vùng và thực nghiệm là giống nhau và mô tả quá trình vật lý, ta có thê áp dụng tính toán thời gian bị nhiễm khói của đường thoát nạn và các thông số của hệ thống thoát khói được sử dụng trong các nhà có giếng trời. Mô hình vùng này có thể áp dụng tính toán cho nhà và công trình không bị nhiễm khói theo nhiều phương thức khác nhau.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tanaka T., Yamana T. Smoke control in large spaces. Part 1: Analytic theories for simple smoke control problems// Fire Science and Technology. - 1985. - v.5, N 1. - P. 31-40.

2. Hinkley P.L. The effect of smoke venting on the operation of sprinklers subseguent to the first// Fire Safety J. - 1989, 14, P. 221-240.

3. Cooper L.Y. A mathematical model for estimating available safe egness time in fire// Fire and Materials. - 1982. - v.6, N 3-4. - P. 135-144.

NFPA 204M-. Guide for smoke and heat venting.- 1985, 18 p.

4. Yamana T., Tanaka T. Smoke control in large scale spaces. Part 2: Smoke control experiments in a large scale spaces// Fire Sciens and Technology. - 1985, v. 5, N 1. - P. 41-54.

TÁC ĐỘNG CỦA THÁI ĐỘ NGHỀ NGHIỆP ĐỐI VỚI KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA HỌC VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Đại tá, ThS. LÊ QUANG BỐN
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC
TS. TRẦN HỮU ÁI - ThS. ĐẶNG THANH LIÊM
Giảng viên Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Văn Hiến, TP Hồ Chí Minh

Trong thời gian gần đây trên diễn đàn khoa học cũng như các phương tiện thông tin đại chúng, vấn đề đổi mới phương pháp đào tạo nói chung và phương pháp dạy và học nói riêng được thảo luận một cách sôi nổi, một trong những luận điểm quan trọng nhất của đổi mới phương pháp dạy và học được nhiều người thống nhất, đó là làm thế nào khơi dậy được tính tích cực, chủ động của mỗi người học, học phải đi đôi với hành, lý thuyết không thể tách rời thực tế. Lý luận và thực tiễn đã cho thấy rằng, kết quả học tập, rèn luyện của người sinh viên không chỉ phụ thuộc vào chất lượng của quá trình giảng dạy và tổ chức công tác giáo dục, vào những điều kiện vật chất, tinh thần của sinh viên mà còn phụ thuộc vào thái độ của họ đối với nghề nghiệp đang được đào tạo. Học tập là quá trình nhận thức đặc biệt trong đó sinh viên đóng vai trò chủ thể của hoạt động này, thái độ học tập có vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả học tập của sinh viên, sinh viên chỉ có thể hiểu sâu sắc tài liệu học tập và biến nó thành giá trị riêng nếu họ kiên trì và nỗ lực hoạt động trí tuệ để tự khám phá, phát hiện ra tri thức. Thái độ đối với nghề nghiệp tích cực sẽ là động lực quan trọng thúc đẩy người sinh viên nhiệt tình, hăng say phấn đấu trong học tập và rèn luyện, cấu trúc mới của nhân cách người sinh viên chỉ có thể hình thành và phát triển vững chắc khi cả ba mặt: tri thức, thái độ và kỹ năng nghề nghiệp cùng hòa quyện vào nhau.

Sau khi đã tiến hành khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng thái độ nghề nghiệp của học viên Trường Đại học PCCC cũng như xác định mối quan hệ giữa thái độ nghề nghiệp với kết quả học tập của học viên, có thể rút ra một số kết luận sau:

Phần lớn học viên có thái độ tích cực với nghề PCCC. Một số học viên có thái độ chưa tích cực đối với nghề PCCC là do học viên chưa nhận thức đầy đủ về nghề PCCC, do năng lực học viên không phù hợp với nghề, một số học viên vào trường là do gia đình hướng nghiệp, có khi là sự ép buộc chứ không phải xuất phát từ sự hiểu biết, lòng yêu thích nghề PCCC.

Nghiên cứu cũng phát hiện có sự thay đổi thái độ nghề nghiệp của học viên trong quá trình học tập tại trường, cụ thể:

+ *Về mặt nhận thức:* Có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về mức độ nhận thức giữa học viên các khóa, giá trị trung bình của nhân tố nhận thức tăng dần theo số năm học. Điều này có nghĩa là các mức độ nhận thức về nghề nghiệp của học viên được củng cố và tăng dần theo thời gian được đào tạo tại nhà trường.

+ *Về mặt tình cảm:* Có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về mức độ tình cảm đối với nghề PCCC giữa học viên các khóa, giá trị trung bình của nhân tố tình cảm tăng dần theo số năm học. Điều này có nghĩa là các tình cảm đối với nghề nghiệp của học viên được củng cố và tăng dần theo thời gian được đào tạo tại nhà trường.

+ *Về mặt hành vi:* Không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về mức độ hành vi khi học nghề PCCC giữa học viên các khóa.

- Thái độ nghề nghiệp có tương quan cùng chiều với kết quả học tập các môn học chuyên ngành của học viên. Kết quả học tập các môn học chuyên ngành của học viên chịu ảnh hưởng mạnh nhất của nhân tố "Hành vi khi học nghề", tiếp theo là nhân tố "Tình cảm đối với nghề" và sau cùng là nhân tố "Nhận thức về nghề nghiệp". Do đó, khi cải thiện bất kỳ một nhân tố nào đều làm tăng kết quả học tập của học viên.

- Có sự khác biệt về kết quả học tập giữa các học viên có động cơ yêu thích nghề PCCC các học viên có động cơ khác.

- Không có sự khác biệt về kết quả học tập giữa các học viên có bố hoặc mẹ làm nghề PCCC với các học viên có bố mẹ làm nghề khác. Việc xác định rõ thực trạng, các mức độ ảnh hưởng của thái độ nghề nghiệp đối với kết quả học tập các môn học chuyên ngành của học viên là cơ sở để đề xuất một số giải pháp phù hợp nhằm điều chỉnh, duy trì và nâng cao thái độ nghề nghiệp cho học viên cũng là nâng cao kết quả đào tạo của nhà trường.

Từ những vấn đề trên, để góp phần giải quyết nâng cao chất lượng dạy và học trên cơ sở mối quan hệ thái độ nghề nghiệp đối với học viên Trường Đại học PCCC, đề xuất một số vấn đề sau:

a. Đối với nhà trường

- Thường xuyên thiết lập mối quan hệ chặt chẽ với các tổ chức hướng nghiệp và các trường phổ thông trung học nhằm làm tốt công tác hướng nghiệp cho người học trước khi thi tuyển vào trường.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác giáo dục thái độ nghề nghiệp đối với việc hình thành ý thức học tập và động cơ nghề nghiệp cho học viên.

- Tăng cường các biện pháp, hình thức giáo dục ý thức nghề nghiệp cho học viên.

- Xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, có trình độ chuyên môn cao trong các lĩnh vực hoạt động PCCC&CNCH, có phẩm chất đạo đức tốt, yêu ngành, yêu nghề, từng bước hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh theo quy định. Bởi trình độ và uy tín của giáo viên, cán bộ quản lý là những tấm gương sống động có ý nghĩa giáo dục thái độ nghề nghiệp rất lớn cho học viên.

- Thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn thiện chương trình phù hợp với mục tiêu đào tạo, đa dạng hóa phương pháp giảng dạy và quản lý, ứng dụng khoa học công nghệ vào giảng dạy, nghiên cứu, học tập, cập nhật tri thức mới về PCCC vào giảng dạy.

- Hoàn thiện hệ thống giáo trình, tài liệu phục vụ nghiên cứu, học tập. Bổ sung nguồn tài liệu tham khảo cho học viên ở tất cả các môn học. Xây dựng, cải tạo, nâng cấp phòng thí nghiệm, mô hình thực nghiệm, bổ sung trang thiết bị mới phục vụ cho thực

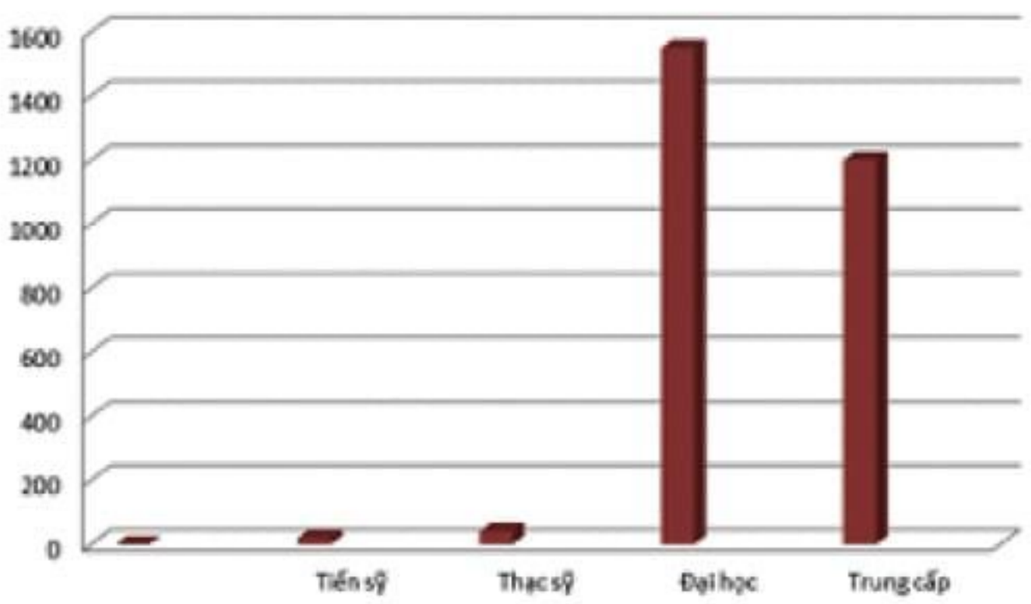
(Xem tiếp trang 41)

MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG VIỆC SỬ DỤNG TIẾNG ANH ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH

Trung úy ĐỖ MINH THẢO
Bộ môn 6, Trường Đại học PCCC

Khoa học công nghệ đổi mới hiện đại dẫn đến sự phát triển trong tư duy và nhận thức của con người. Nó đòi hỏi con người có thái độ tiếp cận tri thức ở mức độ cao hơn. Ngày nay, bất kể công việc nào cũng đòi hỏi người lao động sớm tiếp cận với những thay đổi công nghệ, những tri thức khoa học mới liên quan đến lĩnh vực làm việc. Họ có xu hướng sử dụng tiếng Anh để tìm đọc các tài liệu chuyên ngành nhiều hơn. Điều đó không những giúp họ hiểu sâu hơn về ngành nghề mà còn giúp họ dễ dàng kiểm chứng những thông tin khoa học liên quan đến lĩnh vực, ngành nghề mà họ đang tham gia. Ngành PCCC&CNCH cũng không nằm ngoài quy luật chung của xã hội nhất là trong bối cảnh lực lượng PCCC&CNCH không ngừng nâng cao trình độ để đáp ứng được tình hình thực tế hiện nay. Cụ thể, tốc độ đô thị hóa nhanh, cơ sở hạ tầng phát triển, sự xuất hiện của các khu công nghiệp, khu chế xuất ngày càng nhiều dẫn tới nguy cơ cháy, nổ tăng đòi hỏi các biện pháp PCCC&CNCH hiện đại hơn. Do đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH ngoài việc phải nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ còn phải học hỏi kinh nghiệm từ các nước tiên tiến trên thế giới. Hơn nữa, các thiết bị PCCC hiện đại được nhập khẩu từ nước ngoài có ký hiệu, chỉ dẫn, hướng dẫn sử dụng, quy trình hoạt động chủ yếu được viết bằng tiếng Anh. Chính vì vậy, các cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH cần phải có vốn tiếng Anh nhất định để có thể tham gia vào các khóa học chuyển giao công nghệ để giao lưu học hỏi kiến thức với chuyên gia nước ngoài và trên hết là có thể tự vận hành, sử dụng các thiết bị hiện đại đó. Có như vậy, ngành PCCC&CNCH mới có thể hiện đại hóa hơn đáp ứng nhu cầu của xã hội.

Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tính đến năm 2014 quân số toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH hiện có là 10.579 người (tính cả công dân phục vụ có thời hạn trong CAND), trong đó cán bộ lãnh đạo, chỉ huy từ cấp đội trở lên có 1.572 người (gồm có 30 người là cán bộ cấp Cục và cấp Sở; 436 người là cán bộ cấp Phòng; 1.106 người là cán bộ cấp đội); 3.959 người là cán bộ nghiệp vụ, cán bộ làm công tác đảm bảo và 4.083 chiến sỹ chữa cháy và CNCH. Về trình độ chuyên ngành PCCC&CNCH có trên 20 Tiến sỹ, 40 Thạc sỹ, 1.550 Đại học, Cao đẳng và 1.200 Trung cấp PCCC. Với trình độ như vậy, các cán bộ, chiến sỹ của lực lượng PCCC&CNCH sẵn sàng đáp ứng được các yêu cầu chuyên môn về PCCC&CNCH. Tuy nhiên, trình độ ngoại ngữ của các cán bộ, chiến sỹ công tác trong lực lượng này lại thực sự đáng báo động. Phần lớn họ không sử dụng tiếng Anh trong quá trình làm việc tại địa phương. Nguyên nhân sâu xa của tình trạng này là vì tính chất của các chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc lực lượng vũ trang nên họ được phân công công tác. Do đó, họ không có động lực học tiếng Anh để thuận lợi cho công cuộc tìm việc như học viên các trường ngoài Công an. Chính vì vậy, họ không chú tâm đến việc cải thiện và phát triển tiếng Anh từ trong quá trình học. Mặt khác, môi trường giao tiếp tại nơi làm việc không có yếu tố nước ngoài. Họ hầu như không làm việc trực tiếp với chuyên gia nước ngoài. Hoặc nếu có thì thông qua phiên dịch viên. Điều đó làm cho vốn ngoại ngữ của các cán bộ, chiến sỹ bị mai một dần.



Trình độ chuyên ngành PCCC&CNCH đến năm 2014 .

Nhận thức được tầm quan trọng của tiếng Anh đối với nền khoa học nói chung và lĩnh vực PCCC&CNCH nói riêng, Trường Đại học PCCC đã áp dụng chuẩn đầu ra tiếng Anh cho từng hệ đào tạo trong trường. Trường Đại học PCCC quy định chuẩn đầu ra trình độ Đại học ngành PCCC&CNCH thể hiện sự cam kết, công khai về năng lực, chất lượng đào tạo đối với Bộ Công an và các đơn vị sử dụng sản phẩm đào tạo của nhà trường. Để người học hình dung được các kiến thức trang bị về năng lực nghề nghiệp, về kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành, khả năng nhận thức và giải quyết vấn đề, công việc mà người học có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp. Trong đó chuẩn đầu ra tiếng Anh được đặc biệt quan tâm. Chuẩn đầu ra không phải là bất biến, mà được định kỳ điều chỉnh theo sự phát triển của nhà trường, theo kịp yêu cầu phát triển của nền kinh tế, xã hội, đảm bảo định hướng phát triển đào tạo đáp ứng nhu cầu của xã hội, xu thế hội nhập khu vực và thế giới. Cụ thể như sau:

Bên cạnh đó, để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tháng 6/2008 Bộ Chính trị đã phê duyệt chủ trương triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước (gọi tắt là Đề án 165) theo Tờ trình của Ban Tổ chức Trung ương.

Mục tiêu của Đề án là tiếp nối quá trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở trong nước nhằm nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ. Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, ngoại ngữ cho cán bộ trong quy

hoạch, cán bộ trẻ tài năng, bảo đảm cho nhiều cán bộ lãnh đạo,

STT	Trình độ	Chuẩn đầu ra Tiếng Anh
1	Thạc sỹ	Trình độ B2 theo chuẩn chung Châu Âu
2	Đại học	Đạt trình độ Pre-intermediate (Trình độ B1 theo chuẩn chung Châu Âu)
3	Trung cấp	Trình độ A1 theo chuẩn chung Châu Âu (Dự kiến)

quản lý trong tương lai là những chuyên gia có kinh nghiệm, có tầm nhìn rộng, có khả năng làm việc độc lập trong quan hệ giao tiếp quốc tế. Tạo điều kiện cho cán bộ lãnh đạo, quản lý đương chức được tham gia các khóa học, các đoàn đi nghiên cứu, khảo sát, tìm hiểu kinh nghiệm các nước theo yêu cầu của chuyên môn và mở rộng hợp tác quốc tế.

Đối với những cán bộ có nguyện vọng đi nâng cao năng lực tiếng Anh tại nước ngoài và bồi dưỡng tiếng Anh để học Thạc sỹ liên kết, Thạc sỹ nước ngoài và Tiến sỹ ở nước ngoài, có thể tự ôn tập, chuẩn bị khả năng tiếng Anh để dự tuyển. Sau khi duyệt hồ sơ, các ứng viên phải dự kiểm tra tiếng Anh đầu vào do Hội đồng Anh kiểm tra. Nếu đáp ứng được yêu cầu, ứng viên sẽ được Đề án tài trợ toàn bộ kinh phí học tập, giáo trình, nhà ở để học tiếng Anh do Hội đồng Anh giảng dạy. Sau khóa học ở trong nước, ứng viên có thể được đi học nâng cao nâng lực tiếng Anh ở nước ngoài.

Ngoài ra, các cán bộ, chiến sỹ cần tự tu dưỡng, trau dồi chuyên môn bằng cách tìm tòi đọc các tài liệu tiếng Anh. Các cán bộ, chiến sỹ cần tạo thói quen đọc nhiều, bắt đầu từ những tài liệu dễ nhất, hứng thú nhất liên quan đến chuyên ngành làm việc. Hoặc có thể tận dụng các nguồn tài liệu phong phú trên mạng như các bài viết, các đoạn phim, các chủ đề liên quan đến công việc chuyên môn. Việc làm này không những giúp nhanh chóng tiếp cận với những nguồn thông tin khoa học mới nhất mà còn có thể nâng cao vốn tiếng Anh một cách tự nhiên nhất.

Có thể thấy rằng, các Bộ, ban, ngành đã rất quan tâm, tạo điều kiện để các chiến sỹ học tập và nâng cao trình độ. Hy vọng trong tương lai gần đội ngũ cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH có thể sử dụng thành thạo ngoại ngữ để phục vụ tốt hơn cho công việc của mình, đáp ứng những thách thức đòi hỏi ngày càng cao của xã hội.■

TÁC ĐỘNG CỦA THÁI ĐỘ... *(Tiếp theo trang 39)*

hành của học viên.

- Tăng cường các cơ chế, hình thức phối kết hợp giữa nhà trường với các đơn vị nghiệp vụ như: Cục Cảnh sát PCCC&CNCH; Cảnh sát PCCC các địa phương. Thường xuyên xây dựng kế hoạch và tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học viên đi thực tế tại các cơ sở, địa bàn để nâng cao kiến thức chuyên môn, tích lũy kinh nghiệm thực tiễn.

b. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên

Đây là lực lượng có vai trò rất quan trọng trong việc giáo dục nâng cao thái độ nghề nghiệp cho hovj viên thông qua hoạt động quản lý và giảng dạy. Cụ thể:
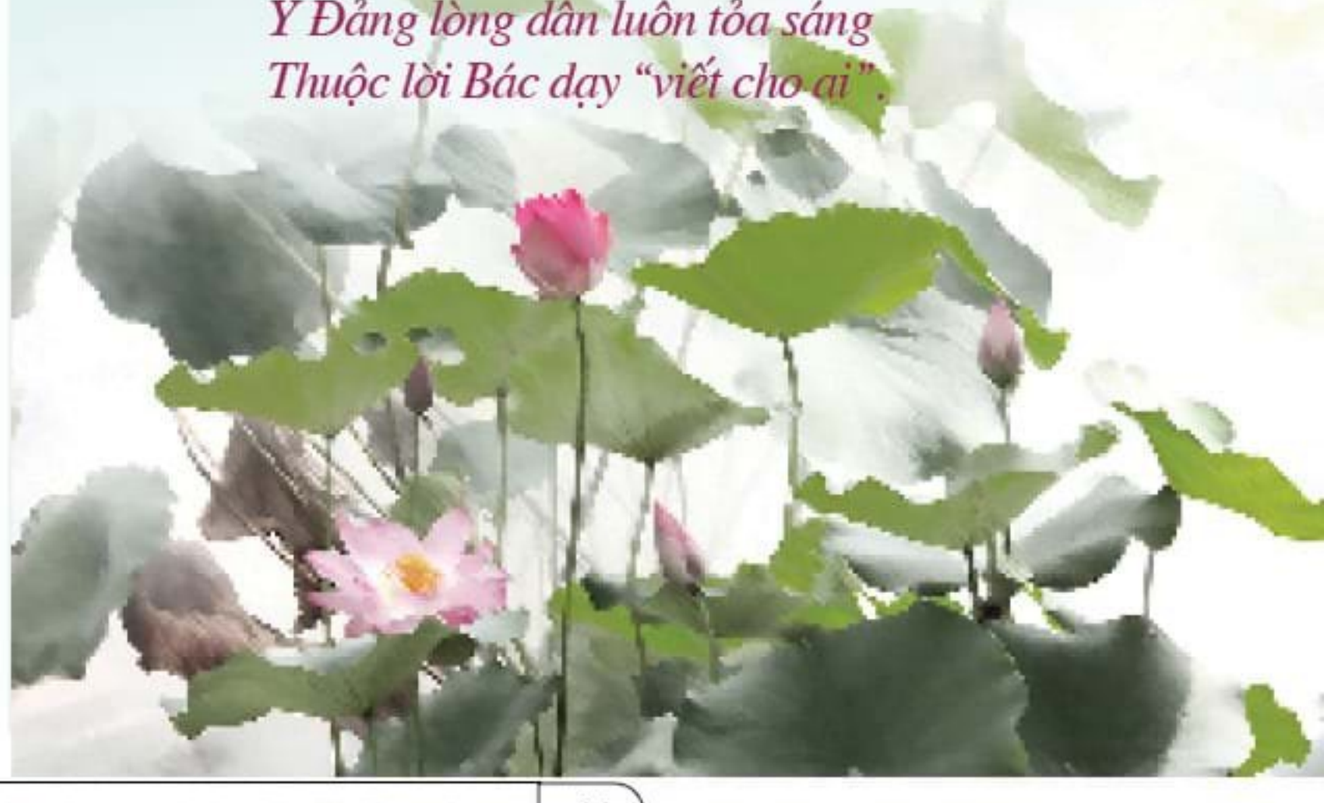
- *Trong quản lý:* Ngay khi học viên nhập học, giáo viên chủ nhiệm sau khi làm xong công tác ổn định tổ chức cần tập trung ngay vào nội dung cung cấp thông tin về nhà trường, về quy chế đào tạo, quy chế quản lý học viên... Đặc biệt chú trọng đến việc giới thiệu về chương trình đào tạo, ngành nghề mà học viên đang theo học, qua đó giúp học viên nhận thức về triển vọng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp ra trường để từ đó học viên có hứng thú học tập, có động cơ nghề nghiệp ngay từ những ngày đầu tiên đến trường. Trong quá trình học tập tại trường, giáo viên chủ nhiệm phải có cách thức quản lý phù hợp, thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của học viên, thực hiện công bằng, khách quan trong quản lý cũng như các chế độ khen thưởng – kỷ luật, tạo môi trường sinh hoạt, học tập tốt nhất cho học viên.

- *Trong giảng dạy:* Bất kỳ môn học nào cũng có nhiệm vụ giáo dục thái độ nghề nghiệp. Ngay từ buổi lên lớp đầu tiên, giáo viên cần dẫn dắt để học viên thấy được vị trí ý nghĩa, tầm quan trọng và triển vọng trong xã hội của nghề PCCC, đồng thời khẳng định vị trí ý nghĩa môn học mà giáo viên đang dạy trong chương trình đào tạo; qua đó giúp học viên có động cơ tích cực học tập môn học đó và nhằm hướng đến hoàn thành chương trình đào tạo. Đồng thời, trong từng bài học cần xác định rõ mục tiêu về kiến thức, kỹ năng cần thiết phải đạt được, đặc biệt là mục tiêu về thái độ cần hình thành được sau từng bài học, để qua đó thái độ nghề nghiệp của học viên dần dần được hình thành trong suốt quá trình học tập, rèn luyện ở nhà trường. Có được như vậy sau khi tốt nghiệp ra trường học viên thực sự có thái độ nghề nghiệp đúng đắn; đây là một trong những yêu cầu quan trọng của chuẩn đầu ra mà đã được hầu hết các nhà quản lý lao động đặc biệt quan tâm trong quá trình tuyển dụng và sử dụng lao động.■

NHỚ LỜI BÁC DẠY

TRỊNH MINH THUYẾT

Chí bền tâm sáng sắc chẳng phai
Nhà báo phải luôn luyện đức tài
Gần gũi với dân làm phóng sự
Đi sâu cơ sở viết tin bài
Lãng phí tham nhũng cần nêu đúng
Nhân tố điển hình viết chẳng sai
Ý Đảng lòng dân luôn tỏa sáng
Thuộc lời Bác dạy "viết cho ai".

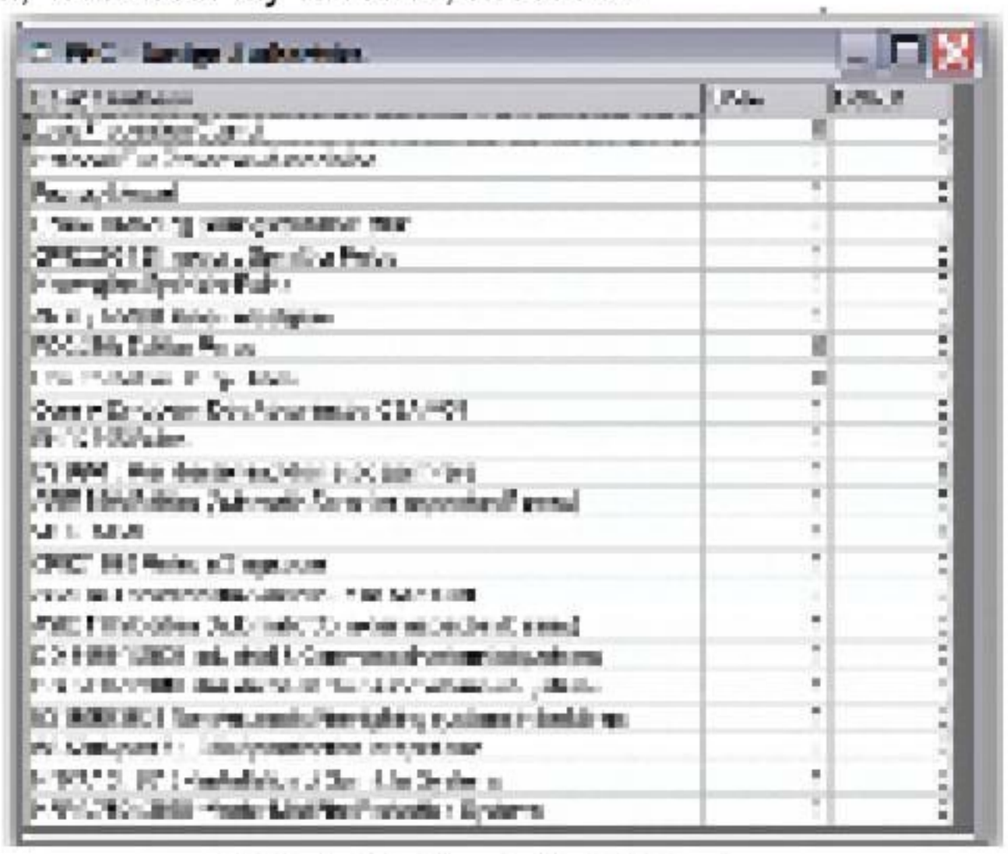


FHC – PHẦN MỀM HỖ TRỢ TÍNH TOÁN THỦY LỰC HỆ THỐNG CẤP NƯỚC CHỮA CHÁY

Đại úy VŨ THỊ THU NGUYỆT- Thượng úy NGUYỄN HỮU DŨNG
Khoa 1, Trường ĐH PCCC

Tính toán thủy lực mạng lưới đường ống là công đoạn bắt buộc khi thiết kế hệ thống cấp nước chữa cháy. Kết quả tính toán thủy lực là cơ sở để đưa ra phương án lựa chọn, xác định các thông số của mạng lưới như đường ống, máy bơm chữa cháy. Hiện nay, ở Việt Nam, có nhiều phần mềm hỗ trợ tính thủy lực đường ống cấp nước như: Epanet, WaterCad... Tuy nhiên, các phần mềm này được xây dựng để hỗ trợ tính toán thiết kế hệ thống cấp nước dân dụng, trong khi hệ thống cấp nước chữa cháy lại có những đặc thù riêng biệt.

FHC là phần mềm hỗ trợ tính toán thủy lực đường ống cấp nước chữa cháy do Canute phát triển, hiện được sử dụng tại nhiều nước trên thế giới. FHC đáp ứng được các Tiêu chuẩn phòng cháy chữa cháy của nhiều nước như: Tiêu chuẩn Châu Âu EN 12 845; Tiêu chuẩn Anh BS 9251, LPC/BRE; Tiêu chuẩn FM; Tiêu chuẩn Mỹ NFPA 13, NFPA 750



Hình 1: Các tiêu chuẩn FHC áp dụng

FHC có thể hoạt động tương thích với hầu hết với các hệ điều hành phổ biến hiện nay như Microsoft Windows XP, Vista, Windows 7 và Windows 8 (phiên bản 32 và 64 bit). Với bộ công cụ cho phép người sử dụng vẽ hệ thống ngay trên màn hình máy tính, FHC giúp việc xây dựng các mô hình thủy lực phức tạp trở nên dễ dàng hơn. Ngoài ra, người sử dụng cũng có thể cập nhật liên tục các dữ liệu của mạng lưới, do đó giảm thiểu được các lỗi đầu vào, tập trung cho việc tối ưu hóa mô hình thủy lực của hệ thống.

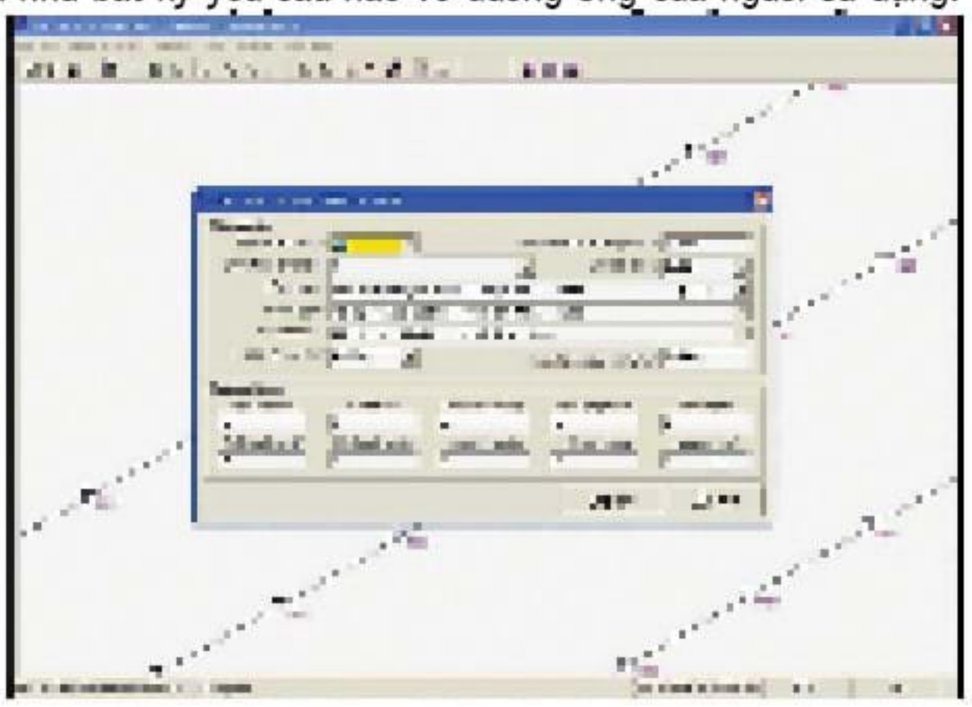
FHC rất linh hoạt, có thể tính toán được hầu hết các hệ thống chữa cháy bằng nước, như hệ thống chữa cháy vách tường, hệ thống chữa cháy áp lực cao (hệ thống phun sương); hệ thống chữa cháy tự động bằng nước Sprinkler, Drencher, hệ thống chữa cháy bằng bọt... Phổ biến nhất, FHC được sử dụng để tính toán thủy lực hệ thống Sprinkler và hệ thống chữa cháy phun sương.

*** Đường ống trong FHC**

FHC chứa một thư viện dữ liệu về đường ống gồm các loại ống đáp ứng được các tiêu chuẩn của nhiều nước như tiêu chuẩn của Viện dầu khí Mỹ API; tiêu chuẩn Anh BS 3601; BS 1387.

Khi xây dựng mạng lưới đường ống và kết nối các đoạn ống với nhau, FHC sẽ tự động tìm kiếm các mối nối như các co, tê, cút, thập... Đồng thời chương trình cũng tự động xác định chiều dài tương đương của các phụ tùng nối ống. Điều này giúp tiết kiệm nhiều thời gian và công sức cho người sử dụng khi xác định tổn thất áp lực cục bộ tại các vị trí này. Trong thiết kế hệ thống cấp nước, việc tính toán để lựa chọn đường kính ống thường phải lặp đi lặp lại nhiều lần. Với FHC, điều này trở nên dễ dàng hơn bởi FHC sẽ tự động có những điều chỉnh phù hợp nhằm đảm bảo mô hình thủy lực của hệ thống được cập nhật liên tục. FHC có thể tính toán mạng lưới lên đến 500 vòng với 9990 ống, 1500 đầu phun hoạt động.

Các thông số về đường ống được lưu trữ trong bảng dữ liệu ống Pipe Data Table. FHC có một thư viện lớn các dữ liệu về đường ống từ khắp nơi trên thế giới gửi về, do đó có thể đáp ứng được hầu như bất kỳ yêu cầu nào về đường ống của người sử dụng.



Hình 2: Nhập dữ liệu ống thiết kế

*** Tổn thất năng lượng**

Các thuật toán của FHC sẽ cho những kết quả cần thiết chỉ trong vài giây, điều này cho phép người sử dụng tập trung vào việc tối tưu hóa hệ thống để đảm bảo có một hệ thống kinh tế nhất. Để tính tổn thất áp lực, FHC sử dụng hai công thức cơ bản nhất là Hazen-Williams và Darcy-Weisbach. Người sử dụng có thể lựa chọn một trong hai công thức trên. Do đó, FHC phù hợp với ngay cả hệ thống phun sương áp lực cao hay các hệ thống đòi hỏi tính toán phức tạp hơn.



Hình 3: Lựa chọn phương pháp tính toán tổn thất đường ống

*** Tính toán trong FHC**

FHC có thể tính toán với bất kỳ loại mạng lưới đường ống nào (mạng cụt, vòng, lưới, hoặc kết hợp các loại trên). Khi tính toán, FHC tự động đánh số nút, xác định áp lực đầu nguồn và lưu lượng dòng chảy trên mạng lưới. Kích thước đường ống trong FHC được xác định dựa trên sự thay đổi áp suất lớn nhất hoặc vận tốc dòng chảy trong ống. Thông thường, không phải tất cả các đầu phun trong hệ thống cùng hoạt động đồng thời. Mỗi tính toán thường bắt đầu bằng các nút giao giữa các ống ở xa nguồn nhất cùng thông số về đoạn ống giữa các nút như đường kính ống, chiều dài, hướng dòng chảy, độ dốc, loại vật liệu ống. Nếu nút tính toán là điểm cuối của hệ thống thì đó là loại đầu phun và diện tích bảo vệ của đầu phun đó. Sau khi đã có đủ thông số, các dữ liệu được nhập hoặc vẽ trực tiếp đường ống trên màn hình máy tính. Các thông số của ống sẽ được hiển thị trong mục "Pipe Properties". Điều này giúp người sử dụng có thể theo dõi, kiểm tra một ống bất kỳ trong hệ thống, kịp thời phát hiện để điều chỉnh nếu có sai sót xảy ra trong quá trình nhập dữ liệu. Các kết quả mà FHC tính toán được hiển thị dưới dạng bảng biểu.

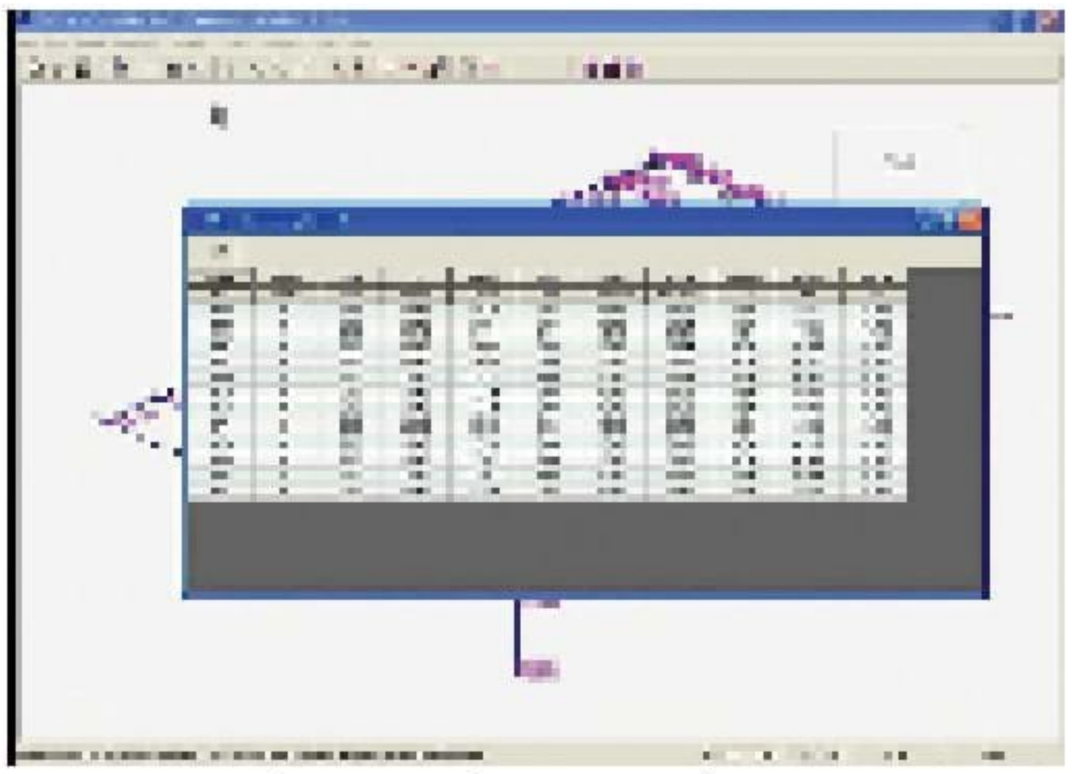
Căn cứ vào các dữ liệu được nhập, FHC sẽ xác định áp lực và lưu lượng đầu nguồn cần thiết của hệ thống. Hoặc người sử dụng cũng có thể chỉ định thông số bơm chữa cháy dự kiến sử dụng thông qua đường đặc tính bơm, được xây dựng khi nhập thông số lưu lượng, cột áp của 8 điểm (FHC có thể lưu trữ tới 50 đường đặc tính bơm); hay một giá trị áp lực xác định (như áp lực hệ thống cấp nước thành phố). Khi đó, FHC sẽ tự động cân bằng hệ thống.



Hình 4: Các kết quả thông số thủy lực cơ bản của hệ thống

*** Kết quả tính toán**

Các kết quả tính toán mà FHC đưa ra là các thông số cơ bản của mang lưới như cột áp tại tất cả các nút; đường kính, áp lực, vận tốc .. ,và một bảng tóm tắt kết quả tính toán. Các giá trị có thể sắp xếp tăng dần hoặc giảm dần theo lựa chọn của người sử dụng. Kết quả tính toán có thể được in trực tiếp hoặc xuất dưới dạng PDF



Hình 5: Bảng giá trị thủy lực tại các đầu phun Sprinler

Ngoài ra, FHC còn có chức năng xác định hiệu quả thiết kế. Hiệu quả thiết kế tổng thể của hệ thống được xác định dựa trên lưu lượng dòng chảy nhỏ nhất cần thiết của hệ thống để các đầu phun đạt cường độ phun hoặc áp lực tại đầu phun theo yêu cầu. Chẳng hạn, về lý thuyết, để đạt yêu cầu về cường độ phun thì lưu lượng dòng chảy tối thiểu là 1500 lit/phút, trong khi chương trình tính toán là 1800 lit/phút thì hiệu quả thiết kế đạt (1500/1800)*100 = 83%.

Cần lưu ý rằng, FHC là phần mềm hỗ trợ tính toán thủy lực mà không phải phần mềm thiết kế. Người sử dụng vẫn phải thiết kế hệ thống theo quy trình như xác định khu vực cần bảo vệ, diện tích bảo vệ của mỗi đầu phun, cường độ phun, bố trí đường ống, nguồn điện... Với ưu điểm là phần mềm được xây dựng riêng cho hệ thống chữa cháy bằng nước, thuật toán nhanh, thư viện ống phong phú, đáp ứng tiêu chuẩn về cấp nước chữa cháy của nhiều nước..., FHC có thể được sử dụng ở giai đoạn thiết kế sơ bộ của dự án, khi chưa có đầy đủ các thông tin để thiết kế chi tiết. FHC cũng được nâng cấp liên tục với các cập nhật tiêu chuẩn phòng cháy chữa cháy mới của nhiều nước trên thế giới. Vì vậy, FHC vẫn là sự lựa chọn đáng tin cậy khi cần tính toán, kiểm tra các thông số của hệ thống chữa cháy bằng nước.■

TIÊU CHUẨN NFPA 20
TIÊU CHUẨN LẮP ĐẶT BƠM CHỮA CHÁY CỐ ĐỊNH

NỘI DUNG VỀ MÁY BƠM LY TÂM

Chương 4, mục 4.1 - Tiêu chuẩn NFPA 20 phải áp dụng cho bơm ly tâm một và nhiều tầng cánh có thiết kế trục ngang hoặc đứng.

Chương 6 - Bơm ly tâm

6.1.2* Ứng Dụng - Bơm ly tâm không được sử dụng nơi có yêu cầu hút âm tĩnh (khuyến cáo sử dụng cho hồ nước chữa cháy dương)

***NFPA 20 chấp nhận các loại bơm chữa cháy ly tâm lắp đặt cho hồ nước chữa cháy dương:**



Bơm trục ngang loại vỏ sò - Động cơ Diesel (Horizontal Split Case - Diesel Engine Driven)



Bơm trục ngang loại vỏ sò - Động cơ điện (Horizontal Split Case - Electric Motor Driven)



Bơm lắp đứng loại vỏ sò (Vertical Split Case)



Bơm hút cuối (End Suction pump)



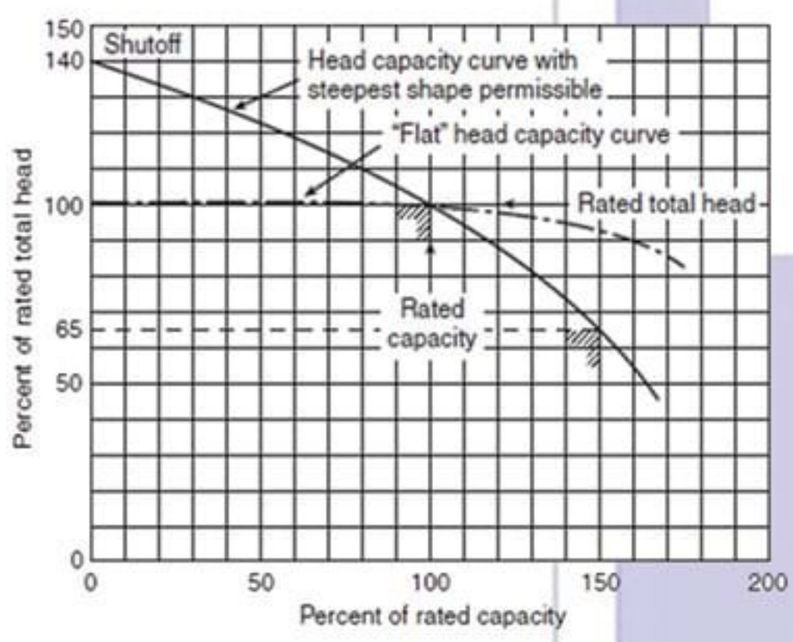
Bơm trục đứng (Vertical Inline)

(Hình ảnh tham khảo của bơm AURORA)

6.2.1- Bơm phải cung cấp không thấp hơn 150% công suất chứng nhận với cột áp khônhg thấp hơn 65% cột áp danh định tổng. (Xem Hình A.6.2.)

6.2.2 - Cột áp tối đa không được vượt quá 140% cột áp danh định tổng của bất kỳ loại bơm nào. (Xem Hình A.6.2.)

Phụ lục A.6.2 - Các bơm được liệt kê ở đây có dạng đường cong đặc tính khác nhau. Hình A.6.2 thể hiện xác suất hình dạng đường cong cực đại. Điểm cột áp tối đa sẽ có biên độ tối thiểu từ 101% đến mức tối đa là 140% của cột áp. Tại điểm đạt 150% lưu lượng chứng nhận thì áp lực sẽ có biên độ không thấp hơn 65% áp lực chứng nhận. Các nhà sản xuất bơm có thể cung cấp các đường cong đặc tính cho các loại bơm được liệt kê.



Flat head capacity curve	Đường cong đặc tính của bơm dạng bằng phẳng
Head capacity curve with steepest shape permissible	Đường cong đặc tính của bơm với hình dạng độ dốc lớn nhất cho phép
Percent of rated head	Phần trăm cột áp
Rated capacity	Công suất
Rated total head	Cột áp tổng
Shutoff	Cột áp tối đa

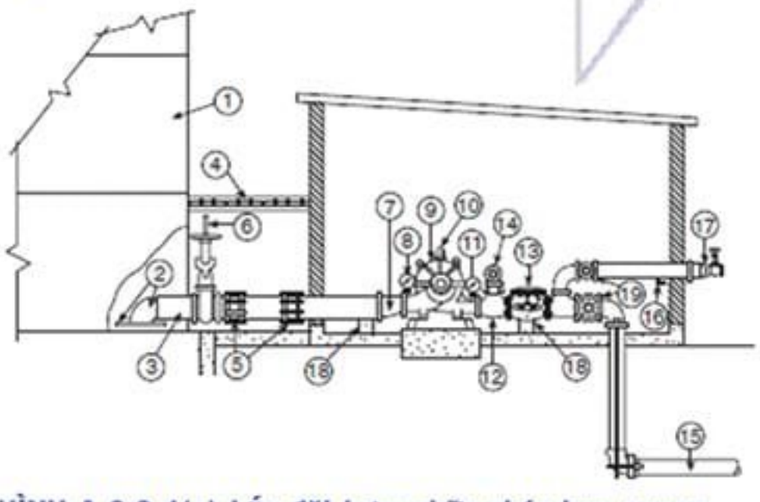
Hình A.6.2 – Đường cong đặc tính của bơm

Phụ lục A.4.8 - Một máy bơm cho hệ thống chữa cháy sẽ được chọn trong dải hoạt động từ 90% -140% của lưu lượng chứng nhận. Việc vận hành bơm khi áp dụng với mức công suất vượt quá 140% lưu lượng chứng nhận có thể bị tác động bất lợi bởi các điều kiện hút. Việc áp dụng bơm tại các mức công suất thấp hơn 90% lưu lượng chứng nhận là không được khuyến cáo sử dụng.

Việc lựa chọn và ứng dụng của bơm chữa cháy không được nhầm lẫn với điều kiện hoạt động của bơm. Với các điều kiện hút phù hợp, máy bơm có thể hoạt động tại bất kì điểm nào trên đường cong đặc tính từ 0% đến 150% lưu lượng chứng nhận.

6.3.1- Các phụ kiện kèm theo bơm sau phải được cung cấp từ nhà sản xuất bơm hoặc đại diện được ủy quyền:

(1) Van xả khí tự động
(2) Van xả dòng
(3) Áp kế (Đồng hồ áp lực)



HÌNH A.6.3.1(a)-Lắp đặt bơm chữa cháy trục ngang vỏ sò với hồ nước chữa cháy dương

1. Bể hút nổi
2. Khủyu vào và tấm thép vuông với kích thước ít nhất bằng 2 lần đường kính của ống hút. Khoảng cách tới đáy của bể là bằng ½ đường kính của ống hút tối thiểu là 6 in. (152mm).
3. Ống hút
4. Vỏ bọc chống đóng băng
5. Khớp nối mềm cho những địa hình biến dạng
6. Van cửa OS&Y
7. Bộ giảm lệch tâm
8. Đồng hồ áp lực hút
11. Đồng hồ áp lực đẩy
12. Tê giảm đầu đẩy
13. Van một chiều đầu đẩy14. Van an toàn (nếu yêu cầu)
14. Van an toàn (nếu yêu cầu)
15. Ống cấp nước cho hệ thống cứu hỏa15. Ống cấp nước cho hệ thống cứu hỏa
16. Van thoát hoặc chảy nhỏ giọt
17. Ống phân phối với van miệng ống
18. Giá đỡ ống
19. Van hiển thị hoặc van bướm hiển thị

Quý bạn đọc muốn tìm hiểu chi tiết về Tiêu Chuẩn NFPA 20, vui lòng liên hệ với CÔNG TY KTN
Hotline: 090 2762 912

Những số tiếp theo, KTN phối hợp với Tạp chí PC&CC xin hân hạnh giới thiệu đến Quý bạn đọc những quy định về động cơ, tủ điều khiển, phụ kiện kèm bơm chữa cháy,... trong tiêu chuẩn NFPA 20 phiên bản 2013.

AN TOÀN PCCC KHI SỬ DỤNG ĐIỆN TRONG GIA ĐÌNH

LỆ HOA

Trong những ngày hè tháng 5 vừa qua, thời tiết nắng nóng kéo dài, có những hôm nhiệt độ Hà Nội lên đến gần 40°C khiến cho nguy cơ về cháy, nổ gia tăng. Theo thống kê của Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, trong 3 tháng từ tháng 3 đến tháng 5/2015, trên địa bàn Hà Nội đã xảy ra 41 vụ cháy, 243 sự cố cháy, gây thiệt hại về tài sản trên 11,1 tỷ đồng. Đặc biệt, chỉ trong tháng 5, số vụ cháy đã tăng cao 17 vụ, chiếm gần 42% tổng số vụ cháy của 3 tháng, cháy lại tập trung chủ yếu xảy ra ở nhà dân do nhu cầu sử dụng các thiết bị điện để làm mát, làm lạnh gia tăng; bên cạnh đó, hiện tượng thời tiết bất thường, hay có mưa giông, sấm sét cũng làm tăng nguy cơ xảy ra các vụ cháy, nổ do điện và sét đánh, gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Những vụ cháy xảy ra tại nhà dân không chỉ gây thiệt hại cho bản thân gia đình đó mà còn ảnh hưởng đến nhiều hộ gia đình trong khu dân cư và để lại hậu quả lâu dài, ảnh hưởng cuộc sống nhiều người. Chính vì vậy, để đảm bảo an toàn PCCC trong mùa nắng nóng, các chủ hộ gia đình thực cần nâng cao ý thức về PCCC, đặc biệt là an toàn trong sử dụng các thiết bị điện.

Một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến cháy, nổ là cách sử dụng điện bất cẩn của người dân như: sử dụng đường dây, thiết bị điện quá cũ dẫn đến rò rỉ điện, chập điện; quên tắt các thiết bị điện, bếp khi không sử dụng... Như trong tháng 4/2015, Hà Nội xảy ra 13 vụ cháy thì có đến 7 vụ có nguyên nhân cháy là do chập điện. Các thiết bị điện như: bếp điện, ấm siêu tốc... nếu thiết kế đường điện dẫn tới bếp không phù hợp, lại sử dụng cùng thời gian với nhiều các thiết bị điện khác sẽ dẫn đến quá tải gây cháy. Hoặc khi sử dụng bếp lại không có người trông coi làm thức ăn sôi trào chảy vào bếp gây chập cháy hay để thức ăn trong nồi bị cháy dẫn tới cháy lan. Sử dụng bếp không đúng quy trình kỹ thuật gây hỏng hóc, chập, cháy. Tại nhiều hộ gia đình, việc lắp đặt và sử dụng các thiết bị điện như: lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bình nóng lạnh, máy giặt... đều không được tính toán dẫn tới khi sử dụng bị quá tải, chập điện sẽ phát sinh nguồn nhiệt là các tia lửa điện nếu các chất cháy để gần sẽ rất dễ dẫn đến cháy, nổ. Hay tại nhiều gia đình sử dụng các thiết bị đã cũ kỹ, thải loại lại hoạt động thường xuyên nên dễ dẫn đến chập điện gây cháy.

Để phòng tránh các sự cố, cháy, nổ có thể xảy ra, các hộ gia đình phải đặt aptômát hoặc cầu dao điện tổng cho đường dây điện chính trong nhà và cho từng đường dây điện phụ như từng khu vực, từng hạng mục, từng gian phòng và từng thiết bị điện có công suất lớn. Gia đình cần lưu ý kiểm tra hệ thống điện, dây điện, đường điện, tủ điện thường xuyên. Nếu quá trình kiểm tra phát hiện vấn đề hỏng, chập điện cần phải thay thế dây kịp thời. Việc thay thế dây phải tiến hành thường xuyên hoặc định kỳ đặc biệt là sau một thời gian không sử dụng.

Tiết diện của dây dẫn điện trong gia đình phải được chọn sao cho có đủ khả năng tải dòng điện đến các thiết bị, dụng cụ điện mà nó cung cấp. Các dây điện nối vào phích cắm, đui đèn, máy móc phải đảm bảo độ bền và gọn. Các điểm nối dây phải đúng kỹ thuật, khi thấy nới quấn băng bị khô và cháy sáng thì phải kiểm tra ngay và nối chặt lại điểm nối. Không được co, kéo dây điện hay treo các vật nặng như quần áo, khăn, mũ, tranh ảnh... trên dây điện. Đường dây dẫn điện, các cầu chì, cầu dao không để bị gỉ, nếu bị gỉ thì nơi gỉ là nơi phát nhiệt lớn. Những nơi cách điện bị chập, nhựa cách điện bị biến màu là những nơi dễ phát lửa khi dòng điện bị quá tải, cần được thay dây mới.

Những thiết bị điện, đồ dùng điện trong gia đình quá cũ cần phải được kiểm tra thường xuyên, bảo dưỡng, vệ sinh hoặc có kế hoạch thay thế. Khi không còn nhu cầu sử dụng các thiết bị tiêu thụ điện nữa hoặc trường hợp đang sử dụng mà bị mất điện thì phải ngắt ngay các thiết bị điện ra khỏi nguồn điện. Đặc biệt không để trẻ nhỏ, người bị bệnh tâm thần... sử dụng các thiết bị điện, đồ dùng điện trong nhà, đặc biệt là các loại bếp điện, ấm đun nước điện. Không đặt các chất gây cháy (ga, xăng, dầu...) gần các thiết bị, dụng cụ điện như: đèn, bàn là, bếp điện, ổ cắm điện, bảng điện, tắc ke, chấn lưu đèn huỳnh quang... Mặt khác, thành viên trong gia đình phải luôn ý thức được việc tắt hết các thiết bị điện khi ra về hoặc ra khỏi nhà. Cẩn thận hơn có thể sập cầu dao tổng. Đặc biệt, khi mất điện nên sập cầu dao với nguồn điện không sử dụng. Bởi khi có điện trở lại đã có tình huống điện áp tăng vọt dẫn đến chập điện. Bên cạnh việc bất cẩn trong sử dụng điện, còn một yếu tố không kém phần quan trọng dẫn đến cháy, nổ là do sự thiếu hiểu biết của người dân trong quá trình sử dụng các thiết bị điện. Vì vậy, đối với bất kỳ thiết bị điện nào khi đưa vào sử dụng nên đọc kỹ hướng dẫn sử dụng để đảm bảo an toàn cho chính bạn và gia đình.

Thời gian qua, dưới sự tuyên truyền tích cực của lực lượng Cảnh sát PCCC, qua các phương tiện thông tin đại chúng, việc trang bị các thiết bị phòng cháy chữa cháy ban đầu như bình bọt tại các hộ gia đình, khu dân cư đã được nâng cao. Việc mỗi gia đình trang bị bình bọt để chữa cháy ban đầu khi ngọn lửa mới khởi phát là điều cần thiết. Bởi những thiết bị này sẽ ngăn đám cháy lan ra rộng hơn và tránh dẫn đến những vụ cháy gây thiệt hại lớn. Bên cạnh đó, để PCCC ban đầu tại gia đình một cách hiệu quả nhất, mỗi gia đình nên trang bị các loại thiết bị báo cháy. Trên thị trường hiện nay có nhiều loại thiết bị báo cháy như: đầu báo khói bằng tia quang điện, đầu báo cháy sử dụng ion hóa, đầu báo lửa, đầu báo nhiệt. Khi có cháy, các thiết bị này sẽ cảm nhận qua sự thay đổi nhiệt, lửa, khói và phát âm thanh báo động. Cũng có thể gắn các thiết bị chống rò rỉ điện, chập điện. Đó là các loại cầu dao tự động ELCB, RCCB mà nguyên tắc hoạt động là khi có dòng điện bị rò hoặc quá tải cầu dao sẽ tự động ngắt điện để bảo đảm an toàn thiết bị sử dụng điện cũng như ngăn ngừa chập điện gây cháy.■

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 là một trong những đỉnh cao chói lọi, một kỳ tích vẻ vang của thời đại Hồ Chí Minh. Đó không chỉ là nguồn cảm hứng cho các dân tộc yêu chuộng hòa bình, đấu tranh vì lẽ phải, mà chính ở đó, nghệ thuật đã kết tinh và ra đời một tác phẩm hội họa quý giá, một tác phẩm kinh điển, không tác phẩm nào cùng đề tài của nền hội họa hiện đại Việt Nam sánh được, chỉ có thể nói thế về bức tranh "Kết nạp Đảng ở Điện Biên Phủ".



Một thời hoa lửa

qua tác phẩm "Kết nạp Đảng ở Điện Biên Phủ"

DI LÂN

Họa sỹ Nguyễn Sáng vẽ bức tranh này năm 1963, bằng chất liệu sơn mài, khổ 112.3x180cm, gần 9 năm sau Chiến thắng Điện Biên Phủ chấn động địa cầu. Bức tranh không tràn ngập những cảm xúc mạnh mẽ và hứng khởi ào ạt của người chiến thắng, mà thấm đẫm chất anh hùng ca, như một lời lý giải vì sao những người lính áo vải anh hùng của chúng ta đã chiến thắng trong một cuộc chiến không cân sức với thực dân Pháp.

"Kết nạp Đảng ở Điện Biên Phủ" dựng lại thời khắc hào hùng của những người chiến sỹ Điện Biên ngay tại chiến trường với ba nhóm nhân vật chính/phụ. Nhóm nhân vật trung tâm gồm 3 chiến sỹ trong đó có một chiến sỹ trên đầu còn quấn băng với khẩu súng trong tay. Nhóm ba người này được liên kết chặt chẽ với hai chiến sỹ khác phía bên phải bức tranh bằng một cái bắt tay đầy quyết tâm. Góc trái là một chiến sỹ đang dìu đồng đội bị thương cho thấy ranh giới của sự sống và cái chết thật mong manh. Nhưng phía hậu cảnh lại là một chiến sỹ khác hối hả ra trận như thể sự mất mát đó chính là động lực và nhấn mạnh thêm bối cảnh khẩn trương của cuộc chiến.

Tuyến các nhân vật được xây dựng theo chiều ngang, tạo khối chắc khỏe, giản lược bớt các đường cong lượn, nhiều đường thẳng. Chỉ có ba tông mầu chủ đạo của sơn mài, son, vàng bạc, then. Bố cục với những mảng miếng lớn, khúc triết và tuyến nhân vật dàn hàng ngang, gần như loại bỏ xa gần, tương quan sáng tối ước lệ không gò theo ánh sáng thật, ưu tiên lợi thế đồ họa mảng phẳng của sơn mài. Có thể cảm nhận được không gian trang nghiêm và tĩnh lặng của toàn bộ khung cảnh buổi kết nạp đảng, được diễn ra chóng vánh trong không gian chiến hào. Nét đặc sắc của tác phẩm chính là hình tượng các chiến sỹ Điện Biên đã được Nguyễn Sáng khắc họa bằng lối hình họa giản lược, chắc khỏe. Màu sắc trong tranh đơn giản, đa phần là các màu sắc trong hệ màu sơn ta truyền thống như đỏ son, vàng, bạc. Bức tranh đặc biệt có thêm một số màu mới như lam, lục được sử dụng thành công, đánh dấu mốc quan trọng vào lịch sử nghệ thuật tranh sơn mài Việt Nam.

Tác phẩm thể hiện rõ nét phong cách tiêu biểu của một họa sỹ bậc thầy của nền mỹ thuật Việt Nam, hơn thế còn là minh chứng căn bản cho khả năng biểu cảm đa dạng của nghệ thuật sơn mài Việt Nam ngoài lối biểu hình kiểu trang trí trong mỹ thuật truyền thống. "Kết nạp Đảng ở Điện Biên Phủ" đã tạo nên những ảnh hưởng mạnh mẽ đến xã hội. Mãi mãi tác phẩm được coi là bản hùng ca về chủ nghĩa yêu nước và tinh thần cách mạng của nhân dân Việt Nam trong hội họa.

Đây là hiện vật *nguyên gốc và độc bản* và là tác phẩm được rất nhiều các nhà nghiên cứu lịch sử, văn hóa, mỹ thuật đánh giá cao với đầy đủ các giá trị. Về giá trị lịch sử, bức tranh đã ghi lại chân thực hình ảnh một cuộc kết nạp đảng ở Điện Biên Phủ, phản ánh tinh thần hào hùng, quyết liệt của cuộc chiến lịch sử của dân tộc - kháng chiến chống Pháp. Bức tranh góp một phần quan trọng vào việc nghiên cứu các giá trị lịch sử căn bản để dẫn đến thắng lợi lừng lẫy của chiến dịch Điện Biên Phủ. Về giá trị thẩm mỹ, tác phẩm ghi nhận một phong cách tiêu biểu của một họa sỹ bậc thầy của mỹ thuật Việt Nam. Tác phẩm là sự kế thừa lối tạo hình của nghệ thuật phương Tây với thủ pháp hiện thực chắc khỏe, nhưng lại mang đậm tinh thần, màu sắc Việt. Tác phẩm là minh chứng căn bản cho khả năng biểu cảm đa dạng của nghệ thuật Sơn mài Việt Nam ngoài *(Xem tiếp trang 48)*

Báo "TRÍ"

TRANG HUYỀN

Khoảng 10 năm về trước, báo chí được xem là một trong những phương tiện truyền thông đại chúng đáng tin cậy nhất đối với công chúng. Hiện tại, báo chí đang dần đánh mất niềm tin của họ, bởi bên cạnh những tờ báo chính thống, tồn tại không ít tờ báo "lá cải", "nửa nạc nửa mỡ"... chỉ quan tâm đến chức năng giải trí nhằm đạt lợi nhuận cao. Vì vậy, báo chí dường như đang dịch chuyển theo xu thế với tên gọi: báo "Trí".

Nếu trước đây để chứng minh một sự việc gì đó là sự thật người ta thường nói câu: "Không tin à? Báo họ mới đăng đấy" thì bây giờ bạn đọc luôn phải đặt câu hỏi: "Thông tin này liệu có đáng tin cậy? Nhà báo viết bài liệu có phải để câu khách không hay nhằm mục đích gì khác?". Điều này chứng tỏ rằng công chúng đang mất niềm tin vào báo chí, đồng thời uy tín của người làm báo bị hạ thấp trầm trọng.

Dạo qua một vòng các tờ báo điện tử, trang tin điện tử, trang mạng xã hội... hiện nay sẽ thấy không ít những nội dung nhảm nhí giật gân, phóng đại mọi chuyện, khai thác chuyện đời tư và scandal của các nhân vật nổi tiếng nhằm mục đích câu khách... Với sức hút lợi nhuận khó cưỡng lại được của dòng báo "lá cải", nhiều tạp chí, báo điện tử,... thậm chí báo in chính thống cũng đã và đang bị "lá cải hóa".

Trong những năm gần đây, cùng với sự bùng nổ của các phương tiện thông tin, yếu tố cạnh tranh thông tin càng trở nên quan trọng. Cùng một sự kiện, vấn đề xảy ra trong đời sống xã hội hàng ngày, hàng giờ, thì thời điểm nhanh hay chậm, cách đưa tin chính xác hay không chính xác, hấp dẫn hay không hấp dẫn... của từng báo sẽ quyết định đến sức hút, số lượng độc giả, độ tin cậy... và cả doanh thu nuôi sống tờ báo. Nếu thông tin chậm, nhất là báo nào không có thông tin thì sẽ khó phát huy ảnh hưởng của mình. Vì thế, nếu không chủ động thông tin các tờ báo "chính thống" sẽ bị lép vế so với các tờ báo "lá cải" nhất là trước những thông tin trên các trang mạng xã hội, trang thông tin điện tử không thuộc diện chịu quản lý về nội dung bởi các cơ quan quản lý Nhà nước.

Điều nghịch lý là tại sao báo "lá cải" lại tồn tại, cạnh tranh và chiếm ưu thế hơn so với báo chính thống, dù bị xã hội phê phán, chỉ trích, coi thường? Tại sao công chúng phê phán nhưng lại vẫn tìm đọc "báo lá cải," và tại sao "báo chính thống" được đánh giá cao nhưng lại vẫn bị lép vế trong sự lựa chọn của một số đông độc giả?

Phải chăng, ngày nay trình độ dân trí thấp hơn xưa, độc giả không phân biệt được đâu là sự thật? Điều đó hoàn toàn không đúng bởi số đông những người đọc báo "lá cải" lại là sinh viên, nhân viên văn phòng,... những người được cho là có trình độ học vấn, văn hóa cao. Nguyên nhân chính là do những tờ báo "lá cải" biết khai thác triệt để tâm lý tò mò, hiếu kỳ của độc giả, đồng thời "bạo mồm, bạo miệng", không cần e ngại, dè chừng giống những tờ báo chính thống. Có thể ví "báo lá cải" giống như cô gái hư, khiến nhiều người thích thú, khác biệt hẳn với "báo chính thống" hiền lành, nhu mì,... chẳng mấy hấp dẫn. Những tin tức giật gân, những sự kiện lạ, những vụ cướp-hiếp-giết dã man, những tấm ảnh "nóng," "độc" và "hiếm" của các "sao", của những nhà thể thao, nhà chính trị, ca sĩ, diễn viên... nổi tiếng được khai thác tối đa trên các báo lá cải nhằm kích thích sự tò mò, hiếu kì của độc giả. Cùng với "báo lá cải" là sự xuất hiện của các paparazzi - thợ săn ảnh, người đem đến những bức ảnh lạ, độc, hiếm kích thích tối đa sự tò mò, hiếu kì của người xem.

Cùng với sự phát triển của xã hội, áp lực cuộc sống của người dân ngày càng tăng, nhu cầu giải tỏa tâm lý, thư giãn, giải trí của con người cũng tăng lên. Việc đọc "báo lá cải" cũng là cách giải trí, đem lại niềm vui cho cuộc sống hàng ngày. Ngoài ra, không thể bỏ qua xu thế đám đông, tin "lá cải" luôn được đề cập, bàn tán... nhiều hơn hẳn, ai cũng muốn tìm đọc cho biết thiên hạ đang nói gì. Hiện nay, độc giả tìm đến báo chí không đơn thuần để khai thác thông tin đúng, khách quan, chân thực... nữa mà còn để thỏa mãn nhu cầu giải trí. Có cầu ắt có cung, đó là quy luật tất yếu của nền kinh tế thị trường, báo chí bị cuốn vào vòng xoáy đó, càng ngày càng lún sâu... để cạnh tranh độc giả, cũng như đem lại lợi nhuận cho mình.

Những tờ báo xưa hay những tờ báo chính thống còn sót lại ngày nay luôn đặt tính khách quan, chân thực, định hướng lên trên tính giải trí. Các nhà báo chính thống thường rất coi trọng và nỗ lực để đảm bảo tính khách quan, tính chân thực đến mức tối đa cho bài báo của mình. Chân thực và khách quan được xem là đạo đức nghề nghiệp của người làm báo chân chính. Ngược lại, báo lá cải đặt tính giải trí lên hàng đầu để thu lợi nhuận, vì vậy nó thường đánh mất đi chức năng thông tin, chức năng định hướng và đạo đức, lương tâm của người làm báo. Có khi tin lá cải là sản phẩm của sự lợi dụng, báo "lá cải" lợi dụng những khoảnh khắc sơ hở, những câu lỡ lời, những phút yếu lòng của những người nổi tiếng hoặc những người liên quan đến họ để có được những bài báo giật gân. Cũng có lúc chính những "người của công chúng" lợi dụng báo chí để đánh bóng bản thân hay nhằm hạ bệ một ai đó...

Tất nhiên, với trình độ dân trí ngày càng cao, độc giả cũng có tư duy, thái độ nhất định, có sự lựa chọn, chắt lọc thông tin cho riêng mình chứ không hoàn toàn bị chi phối, bị ảnh hưởng bởi báo chí. Tuy nhiên, với quá nhiều các thông tin "lá cải" như: "sinh viên làm chuyện ấy trong lớp", "chàng trai sờ mó cô gái trong bệnh viện"... cũng sẽ gây ảnh hưởng không nhỏ đến nhận thức của một bộ phận giới trẻ hiện nay. Bằng chứng là không ít các bạn trẻ vì muốn được nổi tiếng nhanh, được nhiều người biết đến mà sẵn sàng khoe thân, phát ngôn bừa bãi, tạo scandal... Rất nhiều người đọc tin lá cải nhưng chỉ đơn thuần là đọc cho vui, đọc giải trí, nhưng cũng không ít người bị cuốn vào vòng ảnh hưởng của nó.

"Báo lá cải" thường vượt quá giới hạn, đăng những tin sai sự thật, kiểm chứng nguồn không kĩ lưỡng dẫn đến thông tin sai cho công chúng độc giả. Trường hợp dễ nhận thấy nhất là những bài báo đi quá sâu vào đời tư của những người nổi tiếng, đến cả đời tư những người thân, gia đình của người nổi tiếng cũng bị đưa lên báo, có những tin không cần thiết mà báo vẫn đăng như: "Cao Thái Sơn yêu... chó", "Em gái 'búp bê' Thanh Thảo tình tứ cùng hot boy," "Jessica Simpson không thèm đánh răng mỗi ngày", "Chuyện phòng the của vợ chồng Tổng thống Pháp". Thậm chí, một số tờ báo sẵn sàng đưa lên đủ loại tin đồn chưa được kiểm chứng, dùng những thứ được tung lên mạng xã hội, không qua thẩm định và tác nghiệp của phóng viên, miễn là thu hút trí tò mò của độc giả. Những từ khóa gây sốc, cho dù hầu hết vi phạm những quy tắc của báo chí được được tận

dụng tối đa nhằm thu hút lượt đọc. Không khó để tìm thấy những từ ngữ chủ quan như: "Kinh hoàng", "nghẹn lòng", "đắng lòng", "hé lộ", "bóc mẽ", "gây sốc", "bất ngờ"... trong các dòng tít và được đặt ở vị trí trang hoàng nhất của tờ báo. Với những câu chuyện này, "Báo lá cải" đánh mạnh vào nhu cầu giải trí của độc giả, tăng lượt đọc để thu lợi từ quảng cáo.

Một vấn đề đáng nói nữa đó là những chiêu trò quảng cáo, PR... trên báo chí hiện nay, khi mà trong số hơn 800 tờ báo, số báo sống được nhờ lượng phát hành chỉ trên dưới 10 tờ thì phần lớn báo chí phải sống nhờ nguồn quảng cáo từ các doanh nghiệp. Chuyện sản phẩm của công ty này vừa được một tờ báo khen nức nở thì chỉ vài ngày sau bị vùi dập tơi tả bởi một tờ báo khác, hoặc ngược lại là "chuyện bình thường ở huyện".

Trong thời đại bùng nổ thông tin hiện nay, các phương tiện truyền thông hiện đại đang là công cụ tốt nhất để giúp cho báo chí truyền tải một lượng thông tin khổng lồ đến với công chúng. Đây vừa là thuận lợi, vừa là thách thức đối với những người làm báo Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Độc giả tìm đến các phương tiện báo chí trước hết là để tìm kiếm thông tin và trong những thông tin đó thì thông tin thời sự luôn đóng vai trò quan trọng. Vấn đề đặt ra cho mỗi nhà báo là phải làm thế nào để xử lý những thông tin trước khi đưa lên mặt báo một cách nhanh nhất, chính xác nhất nhưng phải mang tính định hướng dư luận xã hội tốt nhất. Sự nhạy cảm của các nhà báo chính là cách xử lý thông tin, điều này phụ thuộc rất nhiều vào bản lĩnh nghề nghiệp, bản lĩnh chính trị, nhận thức xã hội và kinh nghiệm. Hy vọng, trong thời gian tới báo chí Việt Nam sẽ đưa ra những thông tin phù hợp với nhu cầu, thị hiếu của công chúng, đồng thời không đi chệch các quy định đạo đức nghề nghiệp cũng như lợi ích của quốc gia dân tộc, lợi ích của nhân dân.■

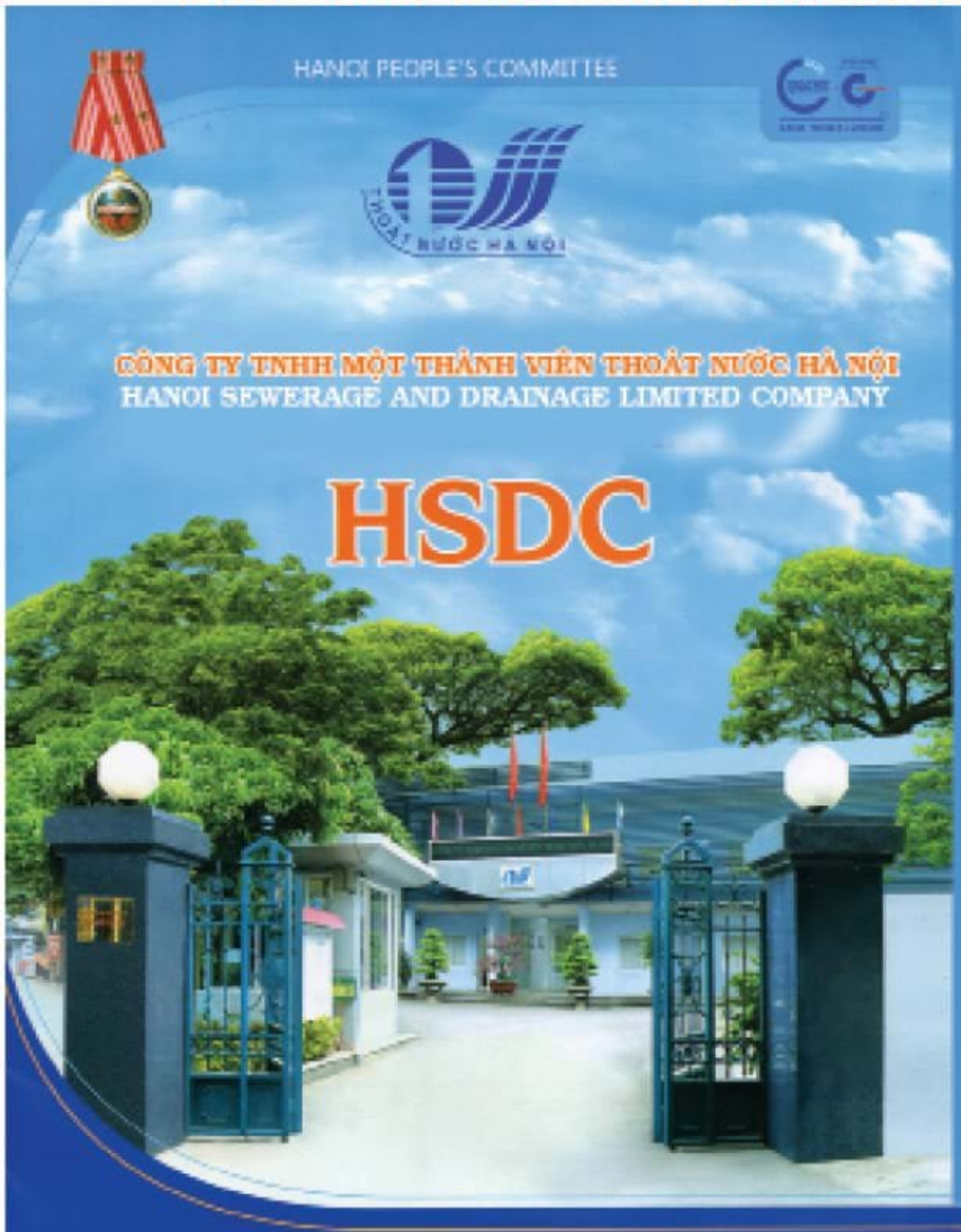
Một thời hoa lửa...

(Tiếp theo trang 46)

lối biểu hình kiểu trang trí trong mỹ thuật truyền thống. Đứng về giá trị văn hóa, tác phẩm đã tạo nên những ảnh hưởng mạnh mẽ đến xã hội như: cổ động tinh thần quân dân trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ - thời điểm bức tranh ra đời; ảnh hưởng đến các thế hệ họa sỹ sau thời Nguyễn Sáng với tinh thần là bản hùng ca về chủ nghĩa yêu nước và tinh thần cách mạng của nhân dân Việt Nam.

Họa sỹ Nguyễn Sáng (1923-1988) sinh tại Mỹ Tho (Tiền Giang), tốt nghiệp Trường Trung cấp Mỹ thuật Gia Định và Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương khóa 14 (1940-1945). Ông đã có nhiều triển lãm trong và ngoài nước. Tranh của ông nằm trong bộ sưu tập tư nhân và bảo tàng ở nhiều nơi trên thế giới. Những tác phẩm tiêu biểu như: "Giặc đốt làng tôi", "Kết nạp Đảng ở Điện Biên Phủ", "Thanh niên thành đồng", "Thiếu nữ và hoa sen"... Ông được Nhà nước trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học và nghệ thuật năm 1996.

Ngày 30/12/2013, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2599/QĐTTg về việc công nhận bảo vật quốc gia (đợt 2). Bức tranh "Kết nạp Đảng ở Điện Biên Phủ" của họa sỹ Nguyễn Sáng đã trở thành tác phẩm hội họa được công nhận là bảo vật quốc gia trong đợt này.■



Các đơn vị trực thuộc:

- **Xí nghiệp thoát nước số 1**
Địa chỉ: 284 Thụy Khuê – Tây Hồ - Hà Nội
Điện thoại: 38170180

- **Xí nghiệp thoát nước số 2**
Địa chỉ: 107 Đường Láng - Đống Đa – Hà Nội
Điện thoại: 35621156

- **Xí nghiệp thoát nước số 3**
Địa chỉ: Tổ 8 Phường Trần Phú – Hoàng Mai - Hà Nội
Điện thoại: 36616291

- **Xí nghiệp thoát nước số 4**
Địa chỉ: Số 1 ngõ 11 Lương Định Của Đống Đa Hà Nội
Điện thoại: 38524459

- **Xí nghiệp thoát nước số 5**
Địa chỉ: Tổ 23 Phường Long Biên Long Biên, Hà Nội
Điện thoại: 38728528

- **Xí nghiệp thoát nước số 6**
Địa chỉ: Tổ 20 Phường Láng Thượng - Đống Đa – Hà Nội
Điện thoại: 35516004

- **Xí nghiệp thoát nước số 7**
Địa chỉ: Trạm bơm Cầu Bươu – Xã Tả Thanh Oai – Thanh Trì – Hà Nội
Điện thoại: 36858030

- **Xí nghiệp Thi công cơ giới và Xây lắp**
Địa chỉ: Phường Yên Sở – Quận Hoàng Mai – Hà Nội
Điện thoại: 36432071

- **Xí nghiệp Quản lý cụm công trình đầu mối Yên Sở**
Địa chỉ: Phường Yên Sở - Quận Hoàng Mai – Hà Nội
Điện thoại: 38618675

- **Xí nghiệp quản lý các nhà máy Xử lý nước thải**
Địa chỉ: Kim Chung - Hải Bối – Đông Anh – Hà Nội
Điện thoại: 38517530

- **Xí nghiệp Khảo sát thiết kế**
Địa chỉ: 65 Văn Hồ 3 – Hai Bà Trưng – Hà Nội
Điện thoại: 39747588

- **Xí nghiệp Dịch vụ thoát nước và Sản xuất cung ứng vật tư chuyên ngành**
Địa chỉ: Phường Yên Sở - Quận Hoàng Mai – Hà Nội
Điện thoại: 36426553

Địa chỉ: 65 Văn Hồ 3 - Phường Lê Đại Hành - Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Điện thoại: (04) 39762245; Fax: (84-4) 39745348;
Website: www.thoatnuochanoi.vn; E-mail: tnhh@thoatnuochanoi.vn

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HƯNG LONG SHQ

Đại diện: Ông Nguyễn Văn Lựu - Chức vụ: Giám đốc Công ty

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH:

+ Bán buôn máy móc, thiết bị phụ tùng máy khác.
+ Lắp đặt hệ thống điện.
+ Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, sửa chữa thiết bị liên lạc.
+ Xây dựng nhà các loại, xây dựng công trình công ích.
+ Chuẩn bị mặt bằng.
+ Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh.
+ Sửa chữa máy móc, thiết bị.
+ Sửa chữa thiết bị điện.
+ Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại.
+ Bán buôn kim loại và quặng kim loại, vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng.
+ Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu.
+ Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.
+ Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.
+ Vận tải hàng hóa đường bộ.
+ Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.
+ Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.
+ Bán buôn tổng hợp.
+ Bán buôn đồ uống.
+ Bán buôn gạo, thực phẩm.



Chào Mừng Kỷ Niệm 90 Năm

Ngày Báo Chí Cách Mạng Việt Nam

(21/6/1925 - 21/6/2015)

Địa chỉ: Số 35 - Nguyễn Văn Trỗi - Cẩm Thủy - Cẩm Phả - Quảng Ninh
Điện thoại: 033.3968.828 / Fax: 033.3968.929
Tài khoản số: 44110.000.401.236. Ngân hàng đầu tư và phát triển Cẩm Phả - Mã số thuế: 5700444122

BỆNH VIỆN PHỤ SẢN THANH HÓA

Địa chỉ: Hải Thượng Lãn Ông Đông Vệ, TP. Thanh Hoá, T. Thanh Hoá, Việt Nam
Điện thoại: +84 37 3850 068

Chào Mừng Kỷ Niệm

90 Năm

NĂM NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

(21/ 6/ 1925 21/ 6/ 2015)

EVN TPC PHA LAI

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI



Ngày thành lập: 26/6/1982
(Cổ phần hóa: 26/01/2006)
Tên viết tắt: PPC
Ngành nghề sản xuất, Kinh doanh chính: Sản xuất- Kinh doanh điện năng
Tính đến hết năm 2014 Công ty đã sản xuất được 110.925.657.000kWh điện

Địa chỉ: Phường Phả Lại, Thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương * Tel: 0320 3881126 * Fax: 0320 3881338 * Website: www.ppc.evn.vn

CÔNG TY XĂNG DẦU HÀ BẮC

Công ty xăng dầu Hà Bắc (tiền thân là Công ty kiêm Tổng Kho xăng dầu mỡ Bắc Giang) được thành lập ngày 12/06/1957, là đơn vị thành viên trực thuộc Tập đoàn xăng dầu Việt nam- Bộ Công Thương.

Trải qua 58 năm xây dựng và phát triển, Công ty luôn phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng, nhà nước, Tập đoàn và địa phương giao cho, giữ vững vai trò chủ đạo của doanh nghiệp nhà nước trong việc bảo đảm xăng dầu phục vụ cho các nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn được phân công; Công ty đã được Đảng, nhà nước tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý: Huân chương Chiến công hạng II, III; Huân chương lao động hạng I, II, III; Huân chương Độc lập hạng III; danh hiệu đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và nhiều cờ, bằng khen của chính phủ, bộ ngành và địa phương...

Công ty xăng dầu Hà Bắc xác định công tác phòng chống cháy nổ phải luôn gắn chặt với sự nghiệp sản xuất kinh doanh của Công ty, góp phần quan trọng trong việc giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.



Chính vì vậy, công tác phòng chống cháy nổ luôn được Công ty đặc biệt quan tâm: Công ty luôn chấp hành tốt Luật PCCC và các văn bản pháp quy về công tác đảm bảo an toàn PCCC, lực lượng chữa cháy cơ sở của Công ty luôn được kiện toàn và huấn luyện thường xuyên đảm bảo sẵn sàng chiến đấu; các phương tiện PCCC tại chỗ, hệ thống chữa cháy cố định như bình chữa cháy, chăn cứu hỏa, xẻng, hố nước, cát, máy bơm, lăng, vòi cứu hỏa... luôn được kiểm tra, củng cố đảm bảo sẵn sàng phát huy tác dụng, các cơ sở sản xuất kinh doanh của công ty đều có phương án chữa cháy cơ sở, thường xuyên tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC...



Chính vì vậy trong những năm qua, Công ty xăng dầu Hà Bắc được các Chính phủ, Bộ, Tập đoàn, địa phương đánh giá và ghi nhận là một trong những đơn vị làm tốt công tác đảm bảo an toàn PCCC.

Trong giai đoạn hiện nay, Công ty xăng dầu Hà Bắc đang thực hiện 3 chương trình lớn, đó là: mở rộng mạng lưới bán lẻ xăng dầu; hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật gắn liền với đầu tư trang thiết bị PCCC và bảo vệ môi trường; đào tạo và đào tạo lại đội ngũ CBCNV. Hình ảnh và thương hiệu của Công ty xăng dầu Hà Bắc đã và đang được người tiêu dùng tin tưởng, tín nhiệm. Trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế, Tập đoàn xăng dầu Việt Nam đang chuyển mình để trở thành tập đoàn kinh tế đa ngành nghề, có trình độ công nghệ và quản lý tiên tiến, có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, tiếp tục là lực lượng chủ đạo, chủ lực trong việc bảo đảm bình ổn thị trường xăng dầu, đáp ứng mọi nhu cầu cho phát triển kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng. Toàn thể CBCNV Công ty xăng dầu Hà Bắc quyết tâm đoàn kết chặt chẽ, khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, tiếp tục xây dựng Công ty phát triển toàn diện vì sự phát triển của ngành, địa phương nói riêng và sự nghiệp CNH-HĐH của đất nước nói chung.

Chào Mừng Kỷ Niệm 90 Năm
NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM
(21/6/1925 - 21/6/2015)

TRUNG TÂM ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ - ĐTLX, CẢNH SÁT PC&CC TP ĐÀ NẴNG

GIỚI THIỆU CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA TRUNG TÂM

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, đi kèm với tình hình cháy, nổ trên TP vẫn còn diễn biến phức tạp, gây thiệt hại rất nghiêm trọng. Từ khi Bộ Công an có quyết định thành lập Trung tâm Ứng dụng khoa học công nghệ về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - ĐTLX, Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng đến nay đơn vị đã đáp ứng yêu cầu về công tác quản lý PCCC và nhu cầu tư vấn các dịch vụ phòng cháy và chữa cháy cho các cơ quan, doanh nghiệp,cá nhân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và các tỉnh, thành trong cả nước với các lĩnh vực hoạt động dịch vụ khoa học kỹ thuật phòng cháy chữa cháy góp phần làm cho môi trường cháy nổ giảm xuống với những chức năng cụ thể như sau:

1. Nghiên cứu, sản xuất, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật thuộc lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ vào phục vụ công tác chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC. Tổ chức sản xuất, sửa chữa các loại phương tiện, thiết bị PCCC, thiết bị an ninh - an toàn và cứu nạn, cứu hộ để cung cấp cho các đơn vị tổ chức cá nhân có nhu cầu. huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, cấp chứng nhận nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy đối với đối tượng ngoài ngành theo quy định luật PC&CC.
2. Kiểm tra, tư vấn, kiểm định, thử nghiệm các thiết bị, phương tiện và các hệ thống phòng cháy chữa cháy khi có yêu cầu và theo quy định của pháp luật. Đo đạc, kiểm tra an toàn hệ thống chống sét.
3. Khảo sát, tư vấn, thiết kế cơ sở và thiết kế kỹ thuật, tổ chức thi công hệ thống phòng cháy chữa cháy; giám sát thi công công trình, bảo hành, bảo trì các thiết bị phòng cháy chữa cháy; hệ thống chống sét, hệ thống camera quan sát, báo động nhập, các thiết bị báo và, cứu nạn, cứu hộ và công nghệ truyền thông phục vụ công tác phòng cháy và chữa cháy.
4. Mua bán, cung cấp các loại thiết bị, phương tiện PCCC và CNCH. Liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để cung cấp các dịch vụ, phương tiện, thiết bị PCCC, CNCH tiên tiến, hiện đại cho lực lượng Cảnh sát PCCC và các đơn vị tổ chức cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật.
5. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ tư vấn, lập dự án báo cáo kinh tế kỹ thuật; lập hồ sơ mời thầu, đánh giá kỹ thuật hồ sơ dự thầu cho các dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo đúng quy trình pháp luật quy định.
6. Được ký các hợp đồng kinh tế thuộc chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm theo đúng quy định của pháp luật và Bộ Công an.

Trung tâm Ứng dụng khoa học công nghệ về PCCC&CNCH - ĐTLX, Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng mong muốn được phát huy và phục vụ tận tình, chu đáo các lĩnh vực hoạt động dịch vụ trên, để xây dựng lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, phục vụ hiệu quả sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố./.

Mọi thông tin xin liên hệ: [illegible]
Trụ sở: [illegible] - TP Đà Nẵng
Điện thoại: [illegible] - Fax: [illegible] Email: [illegible]
Giám đốc: Đồng chí Thiếu tá Trần Văn Hương

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC
EVNNPC
PC NAMDINH

CÔNG TY ĐIỆN LỰC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: Số 8 đường Giải phóng, TP Nam Định, Tỉnh Nam Định
Điện thoại: 0350.8408877 - Fax: 0350.3846018

CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG

Phát huy sáng tạo, không ngừng học tập và liên tục cải tiến phương pháp làm việc.

Cung cấp điện an toàn, hiệu quả, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Nam Định.

Nâng cao về chất lượng dịch vụ, mở rộng quy mô sản xuất – kinh doanh nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Đoàn kết, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Xây dựng Công ty Điện lực Nam Định phát triển bền vững.



SỬ DỤNG ĐIỆN AN TOÀN – TIẾT KIỆM – HIỆU QUẢ
VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, DOANH NGHIỆP VÀ LỢI ÍCH GIA ĐÌNH





[illegible]

PENTAIR AURORA KTN Pump

BƠM CHỮA CHÁY CHO MỌI CÔNG TRÌNH

➢ Các loại bơm chữa cháy lắp đặt cho hồ nước chữa cháy dương



Bơm trục ngang loại vỏ sò
Động cơ Diesel
Models 481, 485, 491, 492, 495
Lưu lượng: 56.8 đến 1135 m3/h
Cột áp: 2.7 đến 30 bar



Bơm lắp đứng loại vỏ sò
Động cơ điện
Model 483
Lưu lượng: 56.8 đến 568 m3/h
Cột áp: 2.7 đến 13.8 bar



Bơm trục ngang loại vỏ sò
Động cơ điện
Models 481, 485, 491, 492, 495
Lưu lượng: 56.8 đến 1135 m3/h
Cột áp: 2.7 đến 30 bar



Bơm bù áp
Models PVM, PVMX
Lưu lượng: Đến 182 m3/h
Cột áp: Đến 30 bar

➢ Các loại bơm chữa cháy lắp đặt cho hồ nước chữa cháy âm



Bơm trục đứng loại tuabin
Động cơ Diesel
Lưu lượng: 56.8 đến 1023 m3/h
Cột áp: 5.2 đến 27.2 bar



Bơm trục đứng loại tuabin
Động cơ điện
Lưu lượng: 56.8 đến 1023 m3/h
Cột áp: 5.2 đến 27.2 bar



Bơm bù áp

➢ Các tủ điều khiển tự động cho bơm chữa cháy



Tủ Điều Khiển Tự Động Bơm Diesel



Tủ Điều Khiển Tự Động Bơm Điện



Tủ Điều Khiển Tự Động Bơm Bù Áp

Lưu ý : Bơm AURORA sản xuất tại Mỹ theo tiêu chuẩn NFPA20, UL/FM chứng nhận

*** Tiêu chuẩn NFPA 20 là một tiêu chuẩn lắp đặt Bơm chữa cháy nay đã có phiên bản tiếng Việt do công ty KTN biên dịch**
*** Chỉ các nhà sản xuất động cơ và tủ điều khiển sau đạt NFPA20, UL/FM chứng nhận:**
- Động cơ Diesel: Cummins, Clarke, Caterpillar / Động cơ điện: Marathon, US Motor, Baldor.
- Tủ điều khiển: Eaton, Tornatech, Firetrol, Metron.

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ĐIỀU KHIỂN CHẤT LỎNG KTN
VP chính: 91 Đường 5 KDC Gia Hòa, P. Phước Long B, Q. 9, Tp.HCM
Hotline: **090 2762 912** –Tel: 08.37280 412/ 13/ 14 – Fax: 08.37280 415
E-Mail: info@ktn.com.vn – Website: www.ktn.com.vn
VP Hà Nội: Phòng 308, Số 149 Trường Chinh, Q. Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: 0907 474 622 – Email: hanoisales@ktn.com.vn

KTN mở cửa Showroom trưng bày sản phẩm. Kính mời Quý Khách tham quan và kiểm nghiệm những chiếc máy bơm, động cơ, tủ điều khiển sản xuất theo tiêu chuẩn NFPA- 20, UL/FM chứng nhận.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

Additives And Petroleum Products Joint Stock Company (App)

Trụ sở: Khu công nghiệp tập trung vừa và nhỏ Phú Thị, Gia Lâm, Hà Nội
ĐT: 04 36785060 – 04 36785162 / Fax: 04 36784978
Email: pgdm-app@vnn.vn / Website: www.app.com.vn

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
Số 506/11/19 Đường Nguyễn Ảnh Thủ, Khu phố 4, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM
ĐT: 08 62567626 - 08 62559829 / Fax: 08 62567407 / Email: app-hcmc@viettel.vn
Xí nghiệp Dầu nhờn Hải Phòng: Số 2 Ngô Quyền, Hải Phòng - ĐT/Fax: 031 3767614

Giữ vững vị thế nhờ chất lượng và dịch vụ

18 năm xây dựng và trưởng thành, Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ (APP) luôn nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ sản xuất-kinh doanh, mở rộng hệ thống phân phối, thúc đẩy tiêu thụ, trở thành một trong những công ty hàng đầu trong lĩnh vực dầu mỡ bôi trơn tại Việt Nam.

Năng lực sản xuất-kinh doanh

Sau 18 năm hoạt động, Công ty APP đã trở thành một trong những doanh nghiệp tiêu biểu của ngành dầu mỡ bôi trơn tại Việt Nam, với các nhà máy, thiết bị sản xuất hiện đại tại Hà Nội, Hải Phòng, có công suất trên 30.000 tấn/ năm. Công ty có khả năng cung ứng trên 150 chủng loại sản phẩm thuộc các nhóm: dầu bôi trơn, mỡ bôi trơn, phụ gia, hoá chất, dầu phanh, dầu nhũ gia công kim loại, chất tẩy rửa, chất làm mát, vật liệu mới...

APP có trên 400 khách hàng truyền thống tại các ngành kinh tế trọng điểm của đất nước như: Tập đoàn điện lực, Tập đoàn Công nghiệp Than và Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn Hoá chất Việt Nam, ngành Giao thông vận tải, xây lắp, xi măng, cơ khí chế tạo máy, công nghiệp quốc phòng... và phục vụ nhu cầu tiêu dùng của khách hàng cá nhân.

Nghiên cứu phát triển sản phẩm

Là một doanh nghiệp đi đầu trong các nghiên cứu khoa học và triển khai công nghệ trong ngành, Công ty APP đã thực hiện rất thành công đề tài KHCN cấp Nhà nước, nghiên cứu triển khai, Dự án cấp Nhà nước. Các đề tài, dự án đều đạt và vượt kết quả dự kiến, được đánh giá nghiệm thu xuất sắc và đã ứng dụng thiết thực vào đời sống. Các sản phẩm nghiên cứu khoa học đều được thương mại hoá, góp phần quan trọng vào sự phát triển đi lên của doanh nghiệp.

Từ kết quả nghiên cứu khoa học, Công ty đã phát triển được trên 150 chủng loại sản phẩm. Các sản phẩm của APP đều đạt chất lượng cao và được thị trường công nhận.

Thực hiện tốt trách nhiệm xã hội

Với phương châm "con người là tài sản quý giá nhất", nên việc chăm lo đời sống của người lao động luôn được công ty quan tâm, chú trọng. Các hoạt động khen thưởng, tổ chức tham quan, nghỉ mát, tặng quà dịp lễ, tết, hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn... do công ty tổ chức đã khuyến khích, động viên được cán bộ, công nhân viên gắn bó, tâm huyết với công ty.

Thu nhập của người lao động cũng từng bước được nâng cao, với thu nhập bình quân 7,4 triệu đồng/ người/ tháng.

Các giải thưởng đã đạt được:

Ghi nhận những nỗ lực của mình, APP đã vinh dự được tặng thưởng nhiều danh hiệu:

- Huân chương lao động hạng Nhì năm 2006, hạng Ba năm 2001;
- Bằng khen Thủ tướng Chính phủ năm 2003, 2014;
- Cờ thi đua của Bộ Công Thương năm 2010, 2011, 2013, 2014;
- Giải thưởng Nhà nước về Khoa học Công nghệ năm 2006;
- Giải nhất giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam (VIFOTEC) năm 1998, 2000;
- Giải thưởng Nhà sáng tạo xuất sắc của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới năm 2002;
- Giải thưởng hàng Việt Nam chất lượng cao;
- Giải thưởng Ngôi sao chất lượng...



PETROVIETNAM
BSR

E5

XĂNG E5 RON 92

SẠCH ĐỘNG CƠ - XANH CUỘC SỐNG

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LỌC HÓA DẦU BÌNH SƠN

Trụ sở chính: 208 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
Điện thoại: (84-55) 3825 825 Fax: (84-55) 3825 826
Website: www.bsr.com.vn Email: e5@bsr.com.vn